

KHÓA 35 ĐẠI ĐỘI 1 = 179 SINH VIÊN**Phụ trách: Thầy Lương Đức Hòa - 0912085388****Trung đội 1 = 61 sinh viên****Tiểu đội 1 = 19 sinh viên**

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	18040360	Ngô Phương Anh	09.06.2000	Hà Nội	Nữ	18E10	
2	18040367	Tạ Phương Anh	13.11.2000	Hà Nội	Nữ	18E10	
3	18040402	Nguyễn Thị Phương Anh	04.12.2000	Hải Phòng	Nữ	18E10	
4	18040348	Dương Tiến Đạt	31.12.2000	Hà Nội	Nam	18E10	
5	18042004	Hoàng Diệu Hà	06.05.1999	Hà Giang	Nữ	18E10	
6	18040556	Lê Thị Thu Hằng	14.12.2000	Hà Nam	Nữ	18E10	
7	18040349	Đinh Thu Hiền	14.12.2000	Hà Nội	Nữ	18E10	
8	18040352	Nguyễn Thị Hiền	10.06.2000	Thái Bình	Nữ	18E10	
9	18040566	Nguyễn Thu Hoài	14.08.2000	Nam Định	Nữ	18E10	
10	18040478	Vi Quang Hưng	21.07.2000	Quảng Ninh	Nam	18E10	
11	18040589	Nguyễn Thị Thu Hương	13.02.2000	Ninh Bình	Nữ	18E10	
12	18040609	Lê Thu Hương	12.08.2000	Thanh Hoá	Nữ	18E10	
13	18040614	Nguyễn Thị Mai Lê	28.10.2000	Nghệ An	Nữ	18E10	
14	18040364	Phùng Khánh Linh	11.02.2000	Hà Nội	Nữ	18E10	
15	18042011	Quan Nhật Linh	30.04.1999	Tuyên Quang	Nữ	18E10	
16	18040415	Lý Thị Ngọc Mai	12.06.2000	Cao Bằng	Nữ	18E10	
17	18040395	Vũ Thị Thu Ngân	06.07.2000	Hải Phòng	Nữ	18E10	
18	18040452	Lê Thị Phong	05.08.2000	Phú Thọ	Nữ	18E10	
19	18040475	Vũ Lý Mai Phương	22.12.2000	Quảng Ninh	Nữ	18E10	

Tiểu đội 2 = 20 sinh viên

1	18040438	Nguyễn Thị Thắm	24.05.2000	Hưng Yên	Nữ	18E10	
2	18040390	Phạm Công Thành	18.07.2000	Liên Bang Nga	Nam	18E10	
3	18040481	Đinh Phương Thúy	07.09.2000	Quảng Ninh	Nữ	18E10	
4	18040580	Vũ Khắc Minh Tiến	27.05.2000	Thái Bình	Nam	18E10	
5	18040451	Tạ Quỳnh Trang	08.05.2000	Phú Thọ	Nữ	18E10	
6	18040621	Dương Lê Cẩm Tú	29.03.2000	Nghệ An	Nữ	18E10	
7	18040497	Hà Thị Tố Uyên	26.01.2000	Bắc Giang	Nữ	18E10	
8	18040629	Trần Thị Thảo Uyên	22.01.2000	Đắk Lắk	Nữ	18E10	
9	18040491	Ngô Thị Tú Anh	07.04.2000	Đồng Nai	Nữ	18E11	
10	18040594	Nguyễn Thị Phương Anh	07.11.2000	Ninh Bình	Nữ	18E11	
11	18041514	Phùng Phương Anh	11.02.2000	Quảng Ninh	Nữ	18E11	
12	18040477	Trần Thị Huyền Anh	05.03.2000	Quảng Ninh	Nữ	18E11	
13	18040565	Trần Thị Ngọc Anh	04.08.2000	Nam Định	Nữ	18E11	
14	18040617	Lê Thị Ngọc Ánh	13.07.2000	Nghệ An	Nữ	18E11	
15	18040397	Trần Thái Hà	18.02.2000	Hải Phòng	Nữ	18E11	
16	18040501	Nguyễn Thị Thu Hằng	03.04.2000	Bắc Giang	Nữ	18E11	
17	18040423	Cao Thúy Hạnh	03.11.2000	Tuyên Quang	Nữ	18E11	
18	18040471	Phùng Thị Hạnh	14.11.2000	Hải Phòng	Nữ	18E11	
19	18040613	Nguyễn Thị An Hòa	25.09.2000	Nghệ An	Nữ	18E11	
20	18040539	Lê Thị Thùy Hương	15.01.2000	Hưng Yên	Nữ	18E11	

Tiểu đội 3 = 22 sinh viên

1	18040603	Nguyễn Thị Hương	14.09.2000	Thanh Hóa	Nữ	18E11	
2	18040431	Dương Thị Thu Huyền	15.07.2000	Lạng Sơn	Nữ	18E11	
3	18040354	Nguyễn Thị Thu Huyền	31.05.2000	Hải Dương	Nữ	18E11	
4	18041528	Nguyễn Duy Hải Linh	16.01.2000	Hà Nội	Nữ	18E11	
5	17040387	Trịnh Hương Ly	16.01.1999	Tuyên Quang	Nữ	18E11	
6	18040607	Nguyễn Trà My	21.01.2000	Thanh Hóa	Nữ	18E11	
7	17040663	Tăng Yến Nhi	30.08.1999	Nghệ An	Nữ	18E11	
8	18040596	Vũ Thị Hồng Nhung	18.06.2000	Ninh Bình	Nữ	18E11	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
9	18041541	Nguyễn Mai Phương	04.05.2000	Quảng Ninh	Nữ	18E11	
10	18040527	Đào Thị Thanh Tâm	01.07.2000	Hải Dương	Nữ	18E11	
11	18040441	Đỗ Phương Thảo	16.11.2000	Yên Bái	Nữ	18E11	
12	18040591	Phạm Thị Thảo	08.01.2000	Ninh Bình	Nữ	18E11	
13	18040393	Đồng Thanh Thư	24.11.2000	Hải Phòng	Nữ	18E11	
14	18040461	Bùi Thị Thanh Thương	03.10.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18E11	
15	18040583	Lê Thị Minh Thủy	30.03.2000	Thái Bình	Nữ	18E11	
16	18040416	Nguyễn Thủy Trang	16.05.2000	Lào Cai	Nữ	18E11	
17	16040451	Nguyễn Quang Việt	07.01.1998	Hà Nội	Nam	18E11	
18	18040512	Đỗ Thị Kim Anh	19.10.2000	Bắc Ninh	Nữ	18E12	
19	18040368	Dương Ngọc Anh	14.05.2000	Hà Nội	Nữ	18E12	
20	18040531	Nguyễn Thị Phương Anh	10.01.2000	Hải Dương	Nữ	18E12	
21	18040585	Đinh Thị Thùy Dương	27.11.2000	Thái Bình	Nữ	18E12	
22	18040417	Hoàng Bảo Giang	18.11.2000	Lào Cai	Nữ	18E12	

Trung đội 2 = 58 sinh viên

Tiểu đội 4 = 21 sinh viên

1	18040329	Bùi Thúy Hằng	18.02.2000	Hà Nội	Nữ	18E12	
2	18040581	Bùi Thu Hiền	05.11.2000	Thái Bình	Nữ	18E12	
3	18040588	Đào Thúy Hiền	09.11.2000	Ninh Bình	Nữ	18E12	
4	18040419	Hoàng Minh Hiếu	20.01.2000	Lào Cai	Nam	18E12	
5	18040404	Trần Hải Hoàn	11.05.2000	Hải Phòng	Nam	18E12	
6	18040449	Vũ Việt Hoàng	28.07.2000	Phú Thọ	Nam	18E12	
7	18040574	Nguyễn Thị Ngọc Huệ	25.10.2000	Nam Định	Nữ	18E12	
8	18040524	Phạm Thị Huệ	02.08.2000	Hải Dương	Nữ	18E12	
9	18040610	Mai Ngọc Huyền	15.08.2000	Thanh Hóa	Nữ	18E12	
10	18040618	Ngô Thị Thanh Huyền	23.03.2000	Nghệ An	Nữ	18E12	
11	18040592	Nguyễn Khánh Huyền	02.04.2000	Ninh Bình	Nữ	18E12	
12	18040414	Phan Văn Khải	01.08.2000	Cao Bằng	Nam	18E12	
13	18040350	Dương Hải Linh	13.09.2000	Hà Nội	Nữ	18E12	
14	18040436	Lâm Thị Tú Linh	19.01.2000	Thái Nguyên	Nữ	18E12	
15	18040456	Nguyễn Thị Phương Linh	18.11.2000	Phú Thọ	Nữ	18E12	
16	18040572	Nguyễn Thị Loan	26.08.2000	Nam Định	Nữ	18E12	
17	18040576	Trần Thị Mai	01.03.2000	Nam Định	Nữ	18E12	
18	18040410	Phạm Hải Ngọc	01.11.2000	Hải Phòng	Nữ	18E12	
19	18040498	Nguyễn Thị Hồng Nhung	09.06.2000	Bắc Giang	Nữ	18E12	
20	18041540	Đào Thị Hoài Phương	13.03.2000	Bắc Giang	Nữ	18E12	
21	18042006	Cầm Thị Thiện	10.12.1999	Sơn La	Nữ	18E12	

Tiểu đội 5 = 18 sinh viên

1	18040396	Bùi Ngọc Diệu Anh	22.04.2000	Hải Phòng	Nữ	18E13	
2	18041512	Nguyễn Hải Anh	04.06.2000	Thái Bình	Nữ	18E13	
3	18040403	Vũ Nguyễn Phương Anh	15.01.2000	Hải Phòng	Nữ	18E13	
4	18040444	Hà Phương Chi	21.08.2000	Phú Thọ	Nữ	18E13	
5	18040443	Nguyễn Anh Chi	08.02.1999	Yên Bái	Nữ	18E13	
6	18040467	Nguyễn Thị Thu Cúc	24.03.2000	Tuyên Quang	Nữ	18E13	
7	18040509	Nguyễn Lê Thùy Dương	17.09.2000	Bắc Ninh	Nữ	18E13	
8	18040561	Trần Thị Hương Giang	15.09.2000	Nam Định	Nữ	18E13	
9	18040573	Nguyễn Thị Hằng	29.02.2000	Nam Định	Nữ	18E13	
10	18040476	Bùi Bích Hạnh	18.07.2000	Quảng Ninh	Nữ	18E13	
11	18040407	Bùi Thị Minh Huệ	12.09.2000	Hải Phòng	Nữ	18E13	
12	18040447	Hà Thị Thu Hương	12.07.2000	Phú Thọ	Nữ	18E13	
13	18040459	Bùi Thị Thu Hường	11.10.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18E13	
14	18040612	Nguyễn Thị Hoài Linh	14.12.1999	Nghệ An	Nữ	18E13	
15	18041530	Nguyễn Thị Mỹ Linh	13.08.2000	Hải Phòng	Nữ	18E13	
16	18040504	Nguyễn Thị Yến Linh	28.01.2000	Bắc Giang	Nữ	18E13	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
17	18040620	Phạm Hoàng Quỳnh Mai	23.10.2000	Nghệ An	Nữ	18E13	
18	18040406	Nguyễn Thị Bích Ngọc	26.06.2000	Hải Phòng	Nữ	18E13	
Tiểu đội 6 = 19 sinh viên							
1	18040460	Nguyễn Thị Nguyệt	15.02.1999	Vĩnh Phúc	Nữ	18E13	
2	18040362	Lê Thị Như Quỳnh	12.02.2000	Hà Nội	Nữ	18E13	
3	18040401	Nguyễn Thị Hải Quỳnh	19.10.2000	Hải Phòng	Nữ	18E13	
4	18040493	Phạm Văn Sơn	22.08.2000	Bắc Giang	Nam	18E13	
5	18040550	Hoàng Thị Thu	06.09.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18E13	
6	18040568	Lê Thị Thúy	21.09.2000	Nam Định	Nữ	18E13	
7	18040409	Đỗ Thị Thùy Trang	21.08.2000	Hải Phòng	Nữ	18E13	
8	18040356	Nguyễn Thị Thu Trang	31.05.2000	Hải Dương	Nữ	18E13	
9	18040330	Nguyễn Nhật Thảo Vy	01.10.2000	Hà Nội	Nữ	18E13	
10	18040521	Nguyễn Thị Lan Anh	15.08.2000	Hải Dương	Nữ	18E14	
11	18040515	Nguyễn Thị Mai Anh	13.08.2000	Bắc Ninh	Nữ	18E14	
12	18040577	Phạm Thị Vân Anh	02.07.2000	Thái Bình	Nữ	18E14	
13	18040361	Vương Thị Minh Anh	26.12.2000	Hà Nội	Nữ	18E14	
14	18040469	Chu Kim Chiến	10.01.2000	Vĩnh Phúc	Nam	18E14	
15	18040570	Vũ Thị Mai Chinh	26.11.2000	Nam Định	Nữ	18E14	
16	18042009	Triệu Mạnh Chính	07.05.1999	Lạng Sơn	Nam	18E14	
17	18041521	Nguyễn Thị Hương Giang	31.05.2000	Hà Nội	Nữ	18E14	
18	18040446	Nguyễn Thu Giang	25.09.2000	Phú Thọ	Nữ	18E14	
19	18040507	Nguyễn Yến Giang	01.02.2000	Bắc Giang	Nữ	18E14	

Trung đội 3 = 60 sinh viên

Tiểu đội 7 = 20 sinh viên

1	18040624	Nguyễn Thu Hiền	01.07.2000	Hà Tĩnh	Nữ	18E14	
2	18040522	Nguyễn Thúy Hiền	08.06.2000	Hải Dương	Nữ	18E14	
3	18040503	Trần Thị Hiền	08.06.2000	Bắc Giang	Nữ	18E14	
4	18040487	Tăng Vĩnh Hoàn	27.07.2000	Bắc Giang	Nam	18E14	
5	18040495	Nguyễn Thị Mai Hương	19.05.2000	Bắc Giang	Nữ	18E14	
6	18040582	Phạm Thuỳ Linh	05.10.2000	Thái Bình	Nữ	18E14	
7	18040387	Trần Nguyễn Diệu Linh	19.09.2000	Hải Phòng	Nữ	18E14	
8	18040479	Vũ Phi Long	05.11.2000	Quảng Ninh	Nam	18E14	
9	18040598	Đinh Thị Khánh Ly	31.03.2000	Ninh Bình	Nữ	18E14	
10	18040464	Bùi Thị Thúy Nga	14.08.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18E14	
11	18040391	Trần Thị Thanh Nga	17.07.2000	Hải Phòng	Nữ	18E14	
12	18040546	Lê Minh Ngọc	03.07.2000	Hà Nội	Nữ	18E14	
13	18040333	Trần Bảo Phương	29.11.2000	Hà Nội	Nữ	18E14	
14	18040334	Trần Nguyễn Phương Thảo	20.09.2000	Hà Nội	Nữ	18E14	
15	18040526	Hoàng Thùy Tiên	23.10.2000	Hải Dương	Nữ	18E14	
16	18040351	Trần Thu Trang	21.11.2000	Hà Nội	Nữ	18E14	
17	18040520	Chu Thị Minh Anh	04.09.2000	Hải Dương	Nữ	18E15	
18	18040433	Lê Đức Anh	03.03.2000	Thái Nguyên	Nam	18E15	
19	18040332	Phan Thị Vân Anh	05.12.2000	Quảng Ninh	Nữ	18E15	
20	18040560	Trần Phương Anh	04.11.2000	Nam Định	Nữ	18E15	

Tiểu đội 8 = 21 sinh viên

1	18040445	Nguyễn Ngọc Ánh	24.09.2000	Phú Thọ	Nữ	18E15	
2	18040557	Nguyễn Thị Hải Châu	05.08.2000	Hà Nam	Nữ	18E15	
3	18040519	Nguyễn Khánh Hà	20.01.2000	Hải Dương	Nữ	18E15	
4	18040424	Lý Thu Hằng	22.01.2000	Tuyên Quang	Nữ	18E15	
5	18040623	Hoàng Thị Hòa	19.08.2000	Nghệ An	Nữ	18E15	
6	18040381	Trương Thị Ngọc Hồng	14.07.1999	Vĩnh Phúc	Nữ	18E15	
7	18040489	Nguyễn Thị Như Huệ	08.05.2000	Bắc Giang	Nữ	18E15	
8	18040523	Nguyễn Thị Mai Hương	08.03.2000	Hải Dương	Nữ	18E15	
9	16040183	Nguyễn Quang Huy	12.11.1998	Hà Nội	Nam	18E15	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
10	18040534	Bùi Khánh Huyền	13.09.2000	Hung Yên	Nữ	18E15	
11	18040474	Lê Đức Hải Long	27.04.2000	Quảng Ninh	Nam	18E15	
12	18041532	Hoàng Thị Ngọc Mai	15.04.2000	Nam Định	Nữ	18E15	
13	18040586	Trần Thanh Mai	27.10.2000	Thái Bình	Nữ	18E15	
14	18040388	Bùi Minh Ngọc	19.05.2000	Hải Phòng	Nữ	18E15	
15	18040563	Vũ Mai Phương	15.11.2000	Nam Định	Nữ	18E15	
16	18040564	Trần Thị Thu Phương	12.06.2000	Nam Định	Nữ	18E15	
17	18040611	Trần Thị Kim Quyền	21.02.2000	Thanh Hoá	Nữ	18E15	
18	18040372	Lê Thị Thanh Tâm	18.12.2000	Hà Nội	Nữ	18E15	
19	18040544	Nguyễn Thị Thu Thoan	05.12.1999	Hung Yên	Nữ	18E15	
20	18040448	Hoàng Thị Thanh Trang	12.11.2000	Phú Thọ	Nữ	18E15	
21	18040422	Bàn Văn Tùng	08.04.2000	Tuyên Quang	Nam	18E15	
Tiểu đội 9 = 19 sinh viên							
1	18040834	Nguyễn Mạnh Tuấn	09.04.2000	Nam Định	Nam	18C9	
2	18040807	Cao Thị Quỳnh Trang	06.09.1999	Vĩnh Phúc	Nữ	18C9	
3	18040786	Nguyễn Ngọc Trung Anh	13.10.2000	Thái Bình	Nữ	18C9	
4	18040838	Nguyễn Thị Hương	20.06.2000	Nam Định	Nữ	18C9	
5	18040852	Đào Thị Khánh Hòa	09.09.2000	Thái Bình	Nữ	18C9	
6	18040789	Lê Hải Yến	05.07.2000	Hà Nội	Nữ	18C9	
7	18040808	Nguyễn Diệu Linh	25.07.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18C9	
8	18040809	Nguyễn Thị Thu Yến	12.06.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18C9	
9	18040796	Phạm Ngọc Hân	27.11.2000	Lào Cai	Nữ	18C9	
10	18040860	Nguyễn Thị Hiền	14.12.2000	Nghệ An	Nữ	18C9	
11	18040847	Hoàng Thị Nga	15.08.2000	Nam Định	Nữ	18C9	
12	18040783	Nguyễn Song Hạnh	21.01.2000	Hà Nội	Nữ	18C9	
13	18040828	Đỗ Thị Ngọc Anh	17.04.2000	Hòa Bình	Nữ	18C9	
14	18040846	Nguyễn Thị Khánh Liên	2.09.2000	Nam Định	Nữ	18C9	
15	18041592	Phan Duy Hưng	26.11.2000	Quảng Ninh	Nam	18C9	
16	18040817	Vũ Thành Đạt	07.05.2000	Bắc Giang	Nam	18C9	
17	18041589	Dương Thị Bích Hằng	11.01.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18C9	
18	18042019	Mã Thị Mai Anh	04.03.1999	Lạng Sơn	Nữ	18C9	
19	18040862	Vũ Phong Yến Nhi	29.08.2000	Điện Biên	Nữ	18C9	

KHÓA 35 ĐẠI ĐỘI 2 = 174 SINH VIÊN

Phụ trách: Thầy Nguyễn Sơn Long - 0984371576

Trung đội 1 = 58 sinh viên

Tiểu đội 1 = 19 sinh viên

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	18041513	Nguyễn Thái Phi Anh	19.06.2000	Hà Nội	Nữ	18E16	
2	18040430	Vì Thị Chi	17.10.2000	Lạng Sơn	Nữ	18E16	
3	18040552	Hoàng Thị Phương Dung	13.11.2000	Hà Nam	Nữ	18E16	
4	18040363	Nguyễn Thị Ngân Giang	10.02.2000	Hà Nội	Nữ	18E16	
5	18040411	Triệu Đức Hải	08.10.2000	Hà Nội	Nam	18E16	
6	18040358	Lê Thị Hằng	10.01.2000	Hà Nội	Nữ	18E16	
7	18040619	Phan Thị Hằng	23.05.2000	Nghệ An	Nữ	18E16	
8	18040450	Nguyễn Thúy Hiền	01.10.2000	Phú Thọ	Nữ	18E16	
9	18040533	Bùi Thị Hồng Hoa	22.07.2000	Hung Yên	Nữ	18E16	
10	18040567	Trần Thị Thu Hương	24.05.2000	Hà Nam	Nữ	18E16	
11	18040575	Vũ Bích Hương	16.12.2000	Nam Định	Nữ	18E16	
12	18040615	Thái Thị Thanh Loan	20.11.2000	Nghệ An	Nữ	18E16	
13	18040602	Phạm Ngọc Minh	13.07.2000	Ninh Bình	Nam	18E16	
14	18040473	Nguyễn Cao Hải Nam	04.10.1999	Quảng Ninh	Nam	18E16	
15	18040437	Ngô Hồng Ngọc	22.12.2000	Thái Nguyên	Nữ	18E16	
16	18040627	Trần Thị Hoài Nhi	11.01.2000	Hà Tĩnh	Nữ	18E16	
17	18040413	Hoàng Hồng Nhung	13.12.2000	Hà Nam	Nữ	18E16	
18	18040374	Nguyễn Thị Phương	29.03.2000	Hà Nội	Nữ	18E16	
19	18041543	Hồ Thị Xuân Quỳnh	27.11.2000	Thanh Hóa	Nữ	18E16	

Tiểu đội 2 = 19 sinh viên

1	18040458	Vũ Lam Quỳnh	29.12.1999	Vĩnh Phúc	Nữ	18E16	
2	18042007	Dương Phương Thảo	20.05.1999	Phú Thọ	Nữ	18E16	
3	18040420	Vũ Thị Thu	30.12.2000	Lào Cai	Nữ	18E16	
4	18040375	Hoàng Thị Thúy	13.12.2000	Lâm Đồng	Nữ	18E16	
5	18040505	Nguyễn Thị Tươi	15.11.2000	Bắc Giang	Nữ	18E16	
6	18040604	Nguyễn Thị Kim Tuyến	05.02.2000	Thanh Hóa	Nữ	18E16	
7	18040538	Hồ Thị Thu Uyên	31.01.2000	Hung Yên	Nữ	18E16	
8	18040530	Bùi Thị Hải Yến	26.07.2000	Hải Dương	Nữ	18E16	
9	18040339	Nguyễn Phan Anh	15.11.2000	Hà Nội	Nam	18E17	
10	18040386	Nguyễn Thị Thúy Hà	13.07.2000	Hải Phòng	Nữ	18E17	
11	18040412	Nông Triệu Việt Hà	15.08.2000	Cao Bằng	Nữ	18E17	
12	18040578	Nguyễn Thị Nhật Hạ	09.10.2000	Thái Bình	Nữ	18E17	
13	18040435	Trần Thị Hoài	16.06.2000	Thái Nguyên	Nữ	18E17	
14	18040373	Đỗ Thiên Hương	15.08.2000	Hà Nội	Nữ	18E17	
15	18040331	Nguyễn Minh Huyền	05.03.2000	Chdend Lào	Nữ	18E17	
16	18041529	Nguyễn Khánh Linh	29.10.2000	Hải Dương	Nữ	18E17	
17	18040601	Nguyễn Mai Linh	16.07.2000	Ninh Bình	Nữ	18E17	
18	18040399	Phạm Thùy Linh	11.01.2000	Hải Phòng	Nữ	18E17	
19	18040514	Đàm Thị Loan	02.04.2000	Bắc Ninh	Nữ	18E17	

Tiểu đội 3 = 20 sinh viên

1	18040380	Trần Thị Lụa	11.09.2000	Hà Nội	Nữ	18E17	
2	18041533	Nguyễn Đào Phương Mai	16.11.2000	Hải Dương	Nữ	18E17	
3	18040400	Nguyễn Thùy Mai	16.03.2000	Hải Phòng	Nữ	18E17	
4	18040453	Đinh Tiến Mạnh	02.01.2000	Phú Thọ	Nam	18E17	
5	18040405	Vũ Công Minh	02.09.2000	Hải Phòng	Nam	18E17	
6	18040595	Đoàn Thị Hồng Nga	15.05.2000	Ninh Bình	Nữ	18E17	
7	18040457	Hà Quỳnh Nga	24.03.2000	Phú Thọ	Nữ	18E17	
8	18040559	Phạm Thanh Ngân	26.10.2000	Nam Định	Nữ	18E17	
9	18040506	Nguyễn Thị Ninh	16.07.2000	Bắc Giang	Nữ	18E17	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
10	18040468	Phạm Thị Minh Phương	12.08.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18E17	
11	18040480	Vũ Thị Kim Phương	19.11.2000	Quảng Ninh	Nữ	18E17	
12	18040626	Trần Thị Tố Quyên	01.11.2000	Hà Tĩnh	Nữ	18E17	
13	18040463	Lê Thị Thảo	16.07.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18E17	
14	18040370	Nguyễn Thị Thảo	21.04.2000	Hà Nội	Nữ	18E17	
15	18040555	Trương Thị Thúy	11.09.2000	Hà Nam	Nữ	18E17	
16	18041544	Vũ Thu Thủy	20.05.2000	Nam Định	Nữ	18E17	
17	18040328	Vũ Khánh Chi	16.03.2000	Hà Nội	Nữ	18E18	
18	18040434	Trần Khánh Duy	09.07.2000	Thái Nguyên	Nam	18E18	
19	18040517	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	07.02.2000	Hải Dương	Nữ	18E18	
20	18041522	Nguyễn Thị Hương Giang	16.04.2000	Bắc Giang	Nữ	18E18	

Trung đội 2 = 57 sinh viên

Tiểu đội 4 = 18 sinh viên

1	18042002	Cùng Mỹ Hằng	23.12.1999	Hà Giang	Nữ	18E18	
2	18040378	Nguyễn Thị Thu Hằng	22.06.2000	Hà Nội	Nữ	18E18	
3	18040511	Lê Thị Hương	18.12.2000	Bắc Ninh	Nữ	18E18	
4	18040500	Nguyễn Thị Hương	14.12.2000	Bắc Giang	Nữ	18E18	
5	18040425	Trần Thị Mỹ Huyền	21.04.2000	Tuyên Quang	Nữ	18E18	
6	18040553	Trần Thị Thu Huyền	02.08.2000	Hà Nam	Nữ	18E18	
7	18040535	Phan Nhật Hoài Linh	12.12.2000	Hung Yên	Nữ	18E18	
8	18040439	Thiều Ngọc Khánh Linh	31.12.2000	Yên Bái	Nữ	18E18	
9	18040454	Nguyễn Tuyết Mai	16.11.2000	Hà Giang	Nữ	18E18	
10	18040593	Vũ Thị Trang My	24.09.2000	Ninh Bình	Nữ	18E18	
11	18040499	Nguyễn Thị Thủy Ngân	27.12.2000	Bắc Giang	Nữ	18E18	
12	18040483	Bùi Thị Tú Oanh	19.10.2000	Quảng Ninh	Nữ	18E18	
13	18040540	Lê Thị Hoa Quỳnh	11.08.2000	Hung Yên	Nữ	18E18	
14	18040371	Nguyễn Thị Thanh	09.02.2000	Hà Nội	Nữ	18E18	
15	18040542	Nguyễn Thị Bích Thảo	02.01.2000	Hung Yên	Nữ	18E18	
16	18040382	Nguyễn Thị Thu	26.09.2000	Hà Nội	Nữ	18E18	
17	18042008	Hoàng Thị Lệ Thủy		Lạng Sơn	Nữ	18E18	
18	18040377	Nguyễn Thị Trang	09.12.2000	Hà Nội	Nữ	18E18	

Tiểu đội 5 = 20 sinh viên

1	18040628	Nguyễn Thị Minh Trang	31.10.2000	Quảng Bình	Nữ	18E18	
2	18041546	Nguyễn Thu Trang	02.06.2000	Hà Nội	Nữ	18E18	
3	18040579	Nguyễn Tuyết Trinh	08.03.2000	Thái Bình	Nữ	18E18	
4	18040587	Hoàng Thị Hải Yến	27.02.2000	Ninh Bình	Nữ	18E18	
5	18040496	Nguyễn Thị Hải Yến	16.11.2000	Bắc Giang	Nữ	18E18	
6	18040327	Lưu Hoài An	28.09.2000	Hà Nội	Nữ	18E19	
7	18040631	Đương Ngọc Ánh	28.09.2000	Lai Châu	Nữ	18E19	
8	18040510	Nguyễn Lê Nguyên Chương	08.05.2000	Hà Nội	Nam	18E19	
9	18040470	Lưu Thị Hai	10.10.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18E19	
10	18040418	Cù Đức Hạnh	11.01.2000	Lào Cai	Nữ	18E19	
11	18040606	Lê Thị Minh Hòa	09.03.2000	Thanh Hóa	Nữ	18E19	
12	18040513	Nguyễn Ngọc Huyền	21.01.2000	Bắc Ninh	Nữ	18E19	
13	18042003	Lâm Thị Liên	18.02.1999	Vĩnh Phúc	Nữ	18E19	
14	18040490	Đương Thùy Linh	12.08.2000	Bắc Giang	Nữ	18E19	
15	18041527	Đặng Địa Linh	30.03.2000	Nam Định	Nữ	18E19	
16	18040584	Nguyễn Thị Linh	10.06.2000		Nữ	18E19	
17	18040554	Trương Khánh Linh	13.01.2000	Hà Nam	Nữ	18E19	
18	18040518	Trần Thị Thanh Loan	15.03.2000	Lâm Đồng	Nữ	18E19	
19	18040571	Mai Thị Lý	08.12.2000	Nam Định	Nữ	18E19	
20	18041537	Quách Thị Hoàng Nhân	30.07.2000	Hòa Bình	Nữ	18E19	

Tiểu đội 6 = 19 sinh viên

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	18040541	Nguyễn Thị Ninh	26.10.2000	Hung Yên	Nữ	18E19	
2	18040392	Nguyễn Trang Nhung	25.12.2000	Hải Phòng	Nữ	18E19	
3	18040590	Quách Thị Hồng Nhung	16.06.2000	Ninh Bình	Nữ	18E19	
4	18040569	Vũ Thị Hồng Nhung	02.08.2000	Nam Định	Nữ	18E19	
5	18040508	Nguyễn Thị Hồng Nhung	26.07.2000	Bắc Ninh	Nữ	18E19	
6	18040365	Nguyễn Thị Thu Phương	09.05.2000	Hà Nội	Nữ	18E19	
7	18041542	Hoàng Ngọc Quân	26.04.2000	Yên Bái	Nam	18E19	
8	18040442	Đoàn Thu Thảo	27.10.2000	Yên Bái	Nữ	18E19	
9	18040355	Lưu Thị Thu Thảo	01.04.2000	Hà Nội	Nữ	18E19	
10	18040632	Nguyễn Thị Thủy	16.03.2000	Lai Châu	Nữ	18E19	
11	18040494	Hoàng Minh Tuyên	30.08.2000	Bắc Giang	Nam	18E19	
12	18040383	Phạm Ngọc Anh	23.02.2000	Hà Nội	Nữ	18E20	
13	18041515	Nguyễn Minh Châu	18.01.2000	Hà Nội	Nữ	18E20	
14	18041516	Nguyễn Hà Mai Chi	30.12.2000	Hà Nội	Nữ	18E20	
15	18040547	Trần Hải Chi	08.04.2000	Hà Nam	Nữ	18E20	
16	18040394	Bùi Thị Thủy Dung	15.06.2000	Hải Phòng	Nữ	18E20	
17	18041517	Đào Thùy Dung	02.10.2000	Hà Nội	Nữ	18E20	
18	18041518	Đặng Quốc Dũng	22.03.2000	Hải Phòng	Nam	18E20	
19	18041520	Nguyễn Trọng Đạt	11.12.2000	Sơn La	Nam	18E20	

Trung đội 3 = 59 sinh viên

Tiểu đội 7 = 20 sinh viên

1	18040488	Phạm Thái Giang	07.10.2000	Bắc Giang	Nữ	18E20	
2	18041523	Bùi Thu Hà	25.03.2000	Thái Bình	Nữ	18E20	
3	18040455	Nguyễn Minh Hiếu	10.02.2000	Phú Thọ	Nam	18E20	
4	18041526	Vũ Thị Thảo Hương	08.02.2000	Hải Phòng	Nữ	18E20	
5	18040385	Trần Nhật Khôi	02.06.1992	Hà Nội	Nam	18E20	
6	18040622	Đinh Thảo My	28.11.2000	Nghệ An	Nữ	18E20	
7	18041536	Nguyễn Thị Quỳnh Ngân	09.08.2000	Hà Nam	Nữ	18E20	
8	18041538	Tạ Nguyễn Hà Yên Nhi	27.06.2000	Hà Nội	Nữ	18E20	
9	18041539	Bùi Tuấn Phong	19.07.2000	Nam Định	Nam	18E20	
10	18040482	Phạm Trần Thủy Tiên	28.02.2000	Hải Phòng	Nữ	18E20	
11	18041545	Lèo Thu Trang	07.06.2000	Sơn La	Nữ	18E20	
12	18040376	Nguyễn Hà Trang	06.08.2000	Hà Nội	Nữ	18E20	
13	18040432	Nông Thị Kiều Trinh	06.02.2000	Bắc Kạn	Nữ	18E20	
14	18040429	Đỗ Nhật Tùng	10.11.2000	Lạng Sơn	Nam	18E20	
15	18041547	Nguyễn Thị Bích Vân	04.02.2000	Hà Nội	Nữ	18E20	
16	18041156	Nguyễn Ngọc An	06.05.2000	Hà Nội	Nữ	18C1	
17	18041177	Doãn Thảo Anh	15.07.2000	Lào Cai	Nữ	18C1	
18	18041161	Nguyễn Ngân Anh	09.11.2000	Hà Nội	Nữ	18C1	
19	18041158	Trần Hà Chi	28.08.2000	Hà Nội	Nữ	18C1	
20	18041171	Vũ Hoàng Giang	27.10.2000	Hải Phòng	Nữ	18C1	

Tiểu đội 8 = 19 sinh viên

1	18041185	Lê Thị Minh Hằng	11.10.2000	Phú Thọ	Nữ	18C1	
2	18041231	Đinh Thị Huệ	15.07.2000	Thanh Hóa	Nữ	18C1	
3	18041158	Nguyễn Khánh Huyền	20.11.2000	Quảng Ninh	Nữ	18C1	
4	18041171	Nguyễn Ngọc Lan	25.07.2000	Hà Nội	Nữ	18C1	
5	18041185	Lâm Khánh Linh	20.07.2000	Quảng Ninh	Nữ	18C1	
6	18041231	Lê Thị Thủy Linh	18.06.2000	Hải Phòng	Nữ	18C1	
7	18041208	Trần Thị Ngọc Mai	14.03.2000	Hung Yên	Nữ	18C1	
8	18041162	Nguyễn Minh Ngọc	05.05.2000	Hà Nội	Nam	18C1	
9	18041195	Lương Nguyễn Thành Nhân	02.01.2000	Bắc Giang	Nữ	18C1	
10	18041135	Lưu Thị Hồng Nhung	28.10.2000	Hà Nội	Nữ	18C1	
11	18041210	Trịnh Thị Việt Phương	02.09.2000	Hà Nam	Nữ	18C1	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
12	18041226	Phạm Trần Mai Phương	28.04.2000	Ninh Bình	Nữ	18C1	
13	18041199	Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh	24.05.1999	Bắc Ninh	Nữ	18C1	
14	18041146	Trương Giang Thanh	08.12.2000	Hà Nội	Nữ	18C1	
15	18041203	Bùi Thị Ngọc Thư	28.03.2000	Hải Dương	Nữ	18C1	
16	18041179	Phạm Quỳnh Trang	04.02.2000	Viện Bảo Vệ	Nữ	18C1	
17	18041183	Nguyễn Lan Trinh	29.08.2000	Yên Bái	Nữ	18C1	
18	18041207	Trần Lê Hải Yến	27.07.2000	Đà Lạt	Nữ	18C1	
19	18041604	Lê Thị Thùy Linh	18.06.2000	Hải Phòng	Nữ	18C1	
Tiểu đội 9 = 20 sinh viên							
1	18041220	Phạm Diệu Linh	16.09.2000	Thái Bình	Nữ	18C2	
2	18041167	Lê Thị Ngọc Anh	05.10.2000	Hà Nội	Nữ	18C2	
3	18041227	Vũ Hoàng Linh Giang	08.07.2000	Ninh Bình	Nữ	18C2	
4	18041147	Nguyễn Thu Thảo	16.05.2000	Hà Nội	Nữ	18C2	
5	18041157	Đào Thị Ngọc Anh	02.11.2000	Hà Nội	Nữ	18C2	
6	18041141	Đặng Minh Trang	01.08.2000	Hà Nội	Nữ	18C2	
7	18041219	Bùi Thị Thảo Hiền	10.10.2000	Thái Bình	Nữ	18C2	
8	18041178	Nguyễn Như Quỳnh	16.12.2000	Lào Cai	Nữ	18C2	
9	18041172	Đặng Quang Hưng	08.02.2000	Hải Phòng	Nam	18C2	
10	18041197	Nguyễn Quyết Tiến Anh	11.09.2000	Bắc Ninh	Nam	18C2	
11	18041216	Trần Thị Hoài Phương	15.12.2000	Nam Định	Nữ	18C2	
12	18041215	Trần Diệu Thúy	09.11.2000	Nam Định	Nữ	18C2	
13	18041214	Nguyễn Yến Nhi	27.01.2000	Nam Định	Nữ	18C2	
14	18041186	Cù Anh Huy	08.01.2000	Phú Thọ	Nam	18C2	
15	18041198	Nguyễn Thị Trà My	08.06.2000	Bắc Ninh	Nữ	18C2	
16	18041173	Nguyễn Ngọc Minh Khuê	26.01.2000	Hải Phòng	Nữ	18C2	
17	18041223	Hà Kim Tuyền	19.11.2000	Thái Bình	Nữ	18C2	
18	18041145	Lã Thị Mai Ngân	22.10.2000	Hà Nội	Nữ	18C2	
19	18041176	Doãn Kiều Anh	15.07.2000	Lào Cai	Nữ	18C2	
20	18041131	Trương Quỳnh Nhung	01.02.2000	Hà Nội	Nữ	18C2	

KHÓA 35 ĐẠI ĐỘI 3 = 172 SINH VIÊN**Phụ trách: Thầy Nguyễn Hồng Chanh - 0946686556****Trung đội 1 = 56 sinh viên****Tiểu đội 1 = 19 sinh viên**

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	18041181	Lê Thị Ngọc Linh	12.08.2000	Thái Nguyên	Nữ	18C3	
2	18041175	DƯƠNG THU HƯƠNG	10.04.2000	Hải Phòng	Nữ	18C3	
3	18041209	TRẦN THỊ TRÀ MY	15.01.2000	HƯNG YÊN	Nữ	18C3	
4	18041211	Nguyễn Thị Thanh Thùy	30.10.2000	Hà Nam	Nữ	18C3	
5	18041606	MÃ LÂM PHƯƠNG	20.06.2000	Lạng Sơn	Nữ	18C3	
6	18041225	ĐỖ THỊ NGUYỆT HÀ	10.03.2000	Ninh Bình	Nữ	18C3	
7	18041232	LÊ THỊ LAN ANH	05.04.2000	Thanh Hóa	Nữ	18C3	
8	18041213	Bùi Thị Kim Ngân	29.10.2000	Nam Định	Nữ	18C3	
9	18041154	Nguyễn Thu Phương	02.06.2000	Hà Nội	Nữ	18C3	
10	18041218	Cao Thị Thơm	28.07.2000	Nam Định	Nữ	18C3	
11	18001511	Trịnh Hồng Vân	22.09.2000	Hà Nam	Nữ	18C3	
12	18041217	Bùi Thị Trang Nhung	09.08.2000	Nam Định	Nữ	18C3	
13	18041132	NGUYỄN HÀ TRANG	13.08.2000	Hà Nội	Nữ	18C3	
14	18041188	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	09.05.1999	Vĩnh Phúc	Nữ	18C3	
15	18041133	Nguyễn Minh Anh	15.11.2000	Hà Nội	Nữ	18C3	
16	18041194	Hoàng Anh Sơn	09.06.2000	Bắc Giang	Nam	18C3	
17	18041184	Phan Thị Linh Chi	25.04.2000	Sơn La	Nữ	18C3	
18	18041200	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	23.01.2000	Hải Dương	Nữ	18C3	
19	18041182	Trần Công Khánh Linh	21.11.2000	Yên Bái	Nữ	18C3	

Tiểu đội 2 = 19 sinh viên

1	18041143	Trần Kim Anh	31.01.2000	Hà Nội	Nữ	18C3	
2	18041212	Đào Thị Ngọc Linh	04.04.2000	Hà Nam	Nữ	18C3	
3	18041196	Nguyễn Thị Thu Huyền	23.05.2000	Bắc Giang	Nữ	18C3	
4	18041150	Mạc Quỳnh Mai	12.07.2000	Hà Nội	Nữ	18C3	
5	18041164	Nguyễn Thị Vân Anh	10.04.2000	Hà Nội	Nữ	18C3	
6	18041153	Hoàng Tùng Lâm	15.01.2000	Hà Nội	Nam	18C3	
7	18041605	Võ Khánh Linh	09.02.2000	Quảng Ninh	Nữ	18C4	
8	18041137	Cao Nhật Quang	26.01.2000	Hà Nội	Nam	18C4	
9	18041169	Dương Quỳnh Anh	24.08.1999	Hà Nội	Nữ	18C4	
10	18041201	Chu Thị Mai	19.06.2000	Hải dương	Nữ	18C4	
11	18041166	Nguyễn Thị Thu Hoài	28.07.2000	Hà Nội	Nữ	18C4	
12	18041139	Bùi Tuyết Nhung	31.07.2000	Hà Nội	Nữ	18C4	
13	18041206	Nguyễn Thị Thuỳ	02.06.2000	Hải Dương	Nữ	18C4	
14	18041189	Dương Thúy Ngân	28.11.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18C4	
15	18041142	Nguyễn Thị Vân Anh	17.08.2000	Hà Nội	Nữ	18C4	
16	18041190	Nguyễn Hoàng Cẩm Nhung	18.11.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18C4	
17	18041202	Nguyễn Khánh Linh	16.08.2000	Hải Phòng	Nữ	18C4	
18	18041180	Nguyễn Linh Hương	29.11.2000	Tuyên Quang	Nữ	18C4	
19	18041193	Nguyễn Tùng Lâm	30.11.2000	Quảng Ninh	Nam	18C4	

Tiểu đội 3 = 18 sinh viên

1	18041205	Hoàng Thị Thu	15.03.1999	Hải Dương	Nữ	18C4	
2	18041229	Nguyễn Thị Minh Tâm	23.04.2000	Thanh Hoá	Nữ	18C4	
3	18041204	Phạm Nguyệt Anh	10.01.1998	Hải Dương	Nữ	18C4	
4	18041159	Trần Thị Hải Xuyên	14.07.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18C4	
5	18041163	Nguyễn Thu Huyền	17.12.2000	Hà Nội	Nữ	18C4	
6	18041221	Nguyễn Minh Ngọc	28.06.2000	Thái Bình	Nữ	18C4	
7	18041234	Nguyễn Trà My	20.08.2000	Nghệ An	Nữ	18C4	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
8	18041168	Đỗ Thuỳ Dương	26.09.2000	Hà Nội	Nữ	18C4	
9	18041230	Ngân Thị Hà	30.04.2000	Thanh Hoá	Nữ	18C4	
10	18041233	Phạm Thu Trang	25.05.2000	Thanh Hoá	Nữ	18C4	
11	18041174	Đỗ Thị Thu Phương	18.07.2000	Hải Phòng	Nữ	18C4	
12	18049791	Nguyễn Thị Lan Anh	07.01.2000	Hà Nội	Nữ	18C6	
13	18040855	Đồng Phương Anh	22.02.2000	Ninh Bình	Nữ	18C6	
14	18040841	Trần Thị Mai Anh	03.02.2000	Nam Định	Nữ	18C6	
15	18040785	Bùi Phương Dung	17.09.2000	Hà Nội	Nữ	18C6	
16	18040801	Đặng Phương Hà	09.08.2000	Thái Nguyên	Nữ	18C6	
17	18040795	Nguyễn Mỹ Hạnh	26.10.2000	Hà Tây	Nữ	18C6	
18	18040800	Đồng Thu Hiền	19.08.2000	Lạng Sơn	Nữ	18C6	

Trung đội 2 = 56 sinh viên

Tiểu đội 4 = 19 sinh viên

1	18040893	Vũ Bích Hồng	11.09.2000	Hà Tây	Nữ	18C6	
2	18040830	Trần Thị Ngọc Hương	11.11.2000	Hà Nam	Nữ	18C6	
3	18040803	Trần Thị Minh Khuê	11.10.2000	Thái Nguyên	Nữ	18C6	
4	18040891	Nguyễn Thị Thùy Linh	21.08.2000	Bắc Giang	Nữ	18C6	
5	18040826	Thiều Mai	06.12.2000	Hung Yên	Nữ	18C6	
6	18040843	Đặng Bích Ngọc	01.09.2000	Nam Định	Nữ	18C6	
7	18040816	Đỗ Thành Phương	08.02.2000	Bắc Giang	Nam	18C6	
8	18040822	Nguyễn Thị Thảo	24.06.2000	Bắc Ninh	Nữ	18C6	
9	18042017	Nông Thị Thuận	16.11.1999	Lạng Sơn	Nữ	18C6	
10	18040840	Trần Thị Thùy Tiên	02.03.2000	Nam Định	Nữ	18C6	
11	18040832	Trần Thùy Trang	03.01.2000	Hà Nam	Nữ	18C6	
12	18040836	Vũ Thu Trang	02.04.2000	Nam Định	Nữ	18C6	
13	18040837	Nguyễn Vũ Thu Uyên	21.10.2000	Nam Định	Nữ	18C6	
14	18040805	Lê Huy Hoàng	24.11.2000	Phú Thọ	Nam	18C7	
15	18040853	Nguyễn Nhật Khánh Hòa	19.10.2000	Thái Bình	Nữ	18C7	
16	18040790	Nguyễn Thị Huệ	15.09.2000	Hà Nội	Nữ	18C7	
17	18040861	Lê Thùy Dung	05.08.2000	Hà Tĩnh	Nữ	18C7	
18	18040845	Vũ Thị Nhung	06.07.2000	Nam Định	Nữ	18C7	
19	18040825	Nguyễn Khánh Linh	01.08.2000	Hung Yên	Nữ	18C7	

Tiểu đội 5 = 18 sinh viên

1	18040784	Nguyễn Hồng Vân Anh	08.06.2000	Hà Nội	Nữ	18C7	
2	18040794	Phan Bích Hạnh	30.08.2000	Hà Tây	Nữ	18C7	
3	18040858	Mai Thị Hải Yến	25.01.2000	Ninh Bình	Nữ	18C7	
4	18040844	Vũ Thị Tuyết Mai	23.12.2000	Nam Định	nữ	18c7	
5	18040850	Trần Thị Bích	25.10.1999	Nam Định	Nữ	18c7	
6	18040827	Trần Thị Thúy Quỳnh	30.05.2000	Hung Yên	Nữ	18C7	
7	18040831	Nguyễn Quỳnh Trang	25.07.2000	Hà Nam	Nữ	18C7	
8	18042012	Nguyễn Thị Dân	28.12.1999	Thanh Hóa	Nữ	18C7	
9	18040851	Nguyễn Phương Hoa	29.01.2000	Thái Bình	Nữ	18C7	
10	18042016	Nguyễn Quỳnh Anh	06.09.1999	Lạng Sơn	Nữ	18C7	
11	18040821	Lê Thị Phương	18.09.2000	Bắc Giang	Nữ	18C7	
12	18042018	Hoàng Hồng Ngọc	08.07.1999	Lạng Sơn	Nữ	18C7	
13	18040856	Quách Thị Thảo	10.07.2000	Ninh Bình	Nữ	18C7	
14	18040815	Trần Thu Trang	04.07.2000	Bắc Giang	Nữ	18C7	
15	18040810	Lê Thị Duyên	23.05.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18c7	
16	18040848	Đinh Phương Thùy	01.07.2000	Nam Định	Nữ	18C7	
17	18041599	Hoàng Kim Trang	10.02.2000	Nam Định	Nữ	18C7	
18	18042020	La Thị Nguyệt	10.01.1999	Lạng Sơn	Nữ	18C7	

Tiểu đội 6 = 19 sinh viên

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	18040244	Hồ Thị Kim An	02.08.2000	Thanh Hóa	Nữ	18C8	
2	18040240	Nguyễn Quỳnh Anh	25.05.2000	Hà Nam	Nữ	18C8	
3	18040231	Nguyễn Mai Anh	27.12.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18C8	
4	18041588	Trần Minh Ánh	29.12.2000	Bắc Giang	Nữ	18C8	
5	18040234	Phạm Thị Mai Ánh	05.10.2000	Bắc Giang	Nữ	18C8	
6	18040238	Phạm Thúy Duyên	03.11.2000	Hà Nam	Nữ	18C8	
7	18040243	Hà Thị Minh Hằng	06.11.2000	Thái Bình	Nữ	18C8	
8	18040225	Hạ Thị Hằng	13.04.2000	Hà Tây	Nữ	18C8	
9	18040266	Lê Thị Hồng Hạnh	20.01.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18C8	
10	18040233	Vũ Thị Thu Hiền	25.11.2000	Bắc Giang	Nữ	18C8	
11	18040227	Nguyễn Thị Nhật Linh	05.06.2000	Hà Tây	Nữ	18C8	
12	18040245	Lê Hoàng Linh	07.03.2000	Nghệ An	Nữ	18C8	
13	18042001	Mã Thị Vân Loan	27.12.1999	Lạng Sơn	Nữ	18C8	
14	18040220	Nguyễn Hoài Nam	28.09.2000	Hà Nội	Nam	18C8	
15	18040242	Đoàn Thị Ngọt	11.02.2000	Nam Định	Nữ	18C8	
16	18040223	Phạm Phương Nhung	07.10.2000	Hà Nội	Nữ	18C8	
17	18040229	Tạ Thị Kiều Nhung	21.08.2000	Phú Thọ	Nữ	18C8	
18	18040236	Hoàng Anh Phong	12.03.2000	Hải Dương	Nam	18C8	
19	18040237	Phạm Thu Phương	07.08.2000	Hải Dương	nữ	18c8	

Trung đội 3 = 60 sinh viên

Tiểu đội 7 = 21 sinh viên

1	18040239	Trần Thị Phương	26.09.2000	Hà Nam	Nữ	18C8	
2	18040235	Nguyễn Vũ Thu Phương	12.03.2000	Bắc Ninh	Nữ	18C8	
3	18040241	Trần Thị Phương Thảo	10.09.2000	Nam Định	Nữ	18C8	
4	18040224	Nguyễn Thị Phương Thảo	06.12.2000	Hà Nội	Nữ	18C8	
5	18040230	Lê Thị Thu Thùy	01.04.2000	Phú Thọ	Nữ	18C8	
6	18040232	Khổng Thị Thu Trang	05.03.2000	Vĩnh Phúc	nữ	18c8	
7	18040222	Hoa Xuân Tùng	07.07.2000	Hà Nội	Nam	18C8	
8	18041381	Nguyễn Thị Vân Anh	24.03.2000	Hà Nội	Nữ	18K1	
9	18041423	Nguyễn Thị Vân Anh	04.09.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18K1	
10	18041386	Nguyễn Thị Phương Anh	19.12.2000	Hà Nội	Nữ	18K1	
11	18041400	Đỗ Hữu Quang Đạo	23.08.2000	Hải Phòng	Nam	18K1	
12	18041442	Lê Ngọc Diệp	13.06.2000	Thanh Hóa	Nữ	18K1	
13	18041428	Trần Thái Dương	10.02.2000	Bắc Ninh	Nữ	18K1	
14	18041353	Nguyễn Hương Giang	29.12.2000	Hà Nội	Nữ	18K1	
15	18041371	Phạm Thị Như Hiền	05.02.2000	Hà Nội	Nữ	18K1	
16	18041399	Nguyễn Thu Huyền	05.03.2000	Hải Phòng	Nữ	18K1	
17	18041355	Nguyễn Thị Thanh Huyền	12.02.2000	Hà Nội	Nữ	18K1	
18	18041376	Lê Thị Lan	08.01.2000	Hà Nội	Nữ	18K1	
19	18041377	Đỗ Khánh Linh	15.01.2000	Hà Nội	Nữ	18K1	
20	18041403	Nguyễn Mai Linh	06.10.2000	Hải Phòng	Nữ	18K1	
21	18041356	Nguyễn Phương Ly	17.07.2000	Hà Nội	Nữ	18K1	

Tiểu đội 8 = 19 sinh viên

1	18041357	Phạm Thu Mai	30.07.2000	Hà Nội	Nữ	18K1	
2	18041369	Vũ Thu Ngân	27.09.2000	Hà Nội	Nữ	18K1	
3	18041406	Vũ Ánh Ngọc	24.03.2001	Hải Phòng	Nữ	18K1	
4	18041364	Trần Linh Nhi	04.09.2001	Hà Nội	Nữ	18K1	
5	18041359	Nguyễn Thị Lan Phương	19.12.2001	Hà Nội	Nữ	18K1	
6	18041456	Nguyễn Thị Mỹ Phương	23.08.2001	Điện Biên	Nữ	18K1	
7	18041405	Nguyễn Như Quỳnh	13.06.2001	Hải Phòng	Nữ	18K1	
8	18041370	Dương Phương Thảo	06.11.2000	Hà Nội	Nữ	18K1	
9	18041437	Lâm Thị Thúy	05.07.2000	Nam Định	Nữ	18K1	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
10	18041410	Phạm Minh Thủy	07.09.2000	Tuyên Quang	Nữ	18K1	
11	18041421	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	10.12.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18K1	
12	18041508	Đặng Thị Thanh Vân	03.09.2000	Thái Bình	Nữ	18K1	
13	18041402	Nguyễn Ngọc Yến	13.11.2000	Hải Phòng	Nữ	18K1	
14	18041382	Vương Phương Anh	30.11.2000	Hà Nội	Nữ	18K2	
15	18041411	Lê Thị Sơn Trà	21.03.2000	Lạng Sơn	Nữ	18K2	
16	18031366	Đỗ Hải Anh	14.02.2000	Hà Nội	Nữ	18K2	
17	18041422	Nguyễn Thị Yến	31.01.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18K2	
18	18041385	Nguyễn Thùy Dương	08.04.2000	Hà Nội	Nữ	18K2	
19	18041424	Trần Lê Trúc Lam	01.05.2000	Quảng Ninh	Nữ	18K2	
Tiểu đội 9 = 20 sinh viên							
1	18041439	Bùi Thị Loan	02.04.2000	Thái Bình	Nữ	18K2	
2	18041409	Hà Thị Thành	13.08.2000	Hải Phòng	Nữ	18K2	
3	18041393	Lê Thu Hằng	15.08.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18K2	
4	18041446	Nguyễn Thị Thùy Dung	01.01.2000	Thanh Hóa	Nữ	18K2	
5	18041358	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	10.06.2000	Hà Nội	Nữ	18K2	
6	18041367	Nguyễn Tú Anh	23.08.2000	Hà Nội	Nữ	18K2	
7	18041438	Nguyễn Ngọc Diễm	28.12.2000	Nam Định	Nữ	18K2	
8	18041361	Đinh Hải Yến	11.08.2000	Hà Nội	Nữ	18K2	
9	18041426	Nguyễn Tú Uyên	02.10.2000	Bắc Giang	Nữ	18K2	
10	18041390	Nguyễn Thị Thanh Huyền	28.11.2000	Hà Nội	Nữ	18K2	
11	18041384	Nguyễn Thị Thanh Ly	06.06.2000	Hà Nội	Nữ	18K2	
12	18041420	Lê Thị Bích Phương	07.03.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18K2	
13	18041440	Đinh Thị Hằng	27.10.2000	Thái Bình	Nữ	18K2	
14	18041436	Nguyễn Thị Phương Thảo	27.05.2000	Nam Định	Nữ	18K2	
15	18041408	Ngô Thị Thu Hồng	20.09.2000	Hải Phòng	Nữ	18K2	
16	18041394	Lê Thanh Hương	17.10.1997	Hà Nội	Nữ	18K2	
17	18041443	Lê Thị Trang	07.10.2000	Thanh Hóa	Nữ	18K2	
18	18041429	Nguyễn Thị Nga	24.10.2000	Bắc Ninh	Nữ	18K2	
19	18041509	Ngô Phương Anh	17.07.2000	Nam Định	Nữ	18K2	
20	18041418	Phan Thị Thanh Huệ	27.7.1999	Vĩnh Phúc	Nữ	18K2	

KHÓA 35 ĐẠI ĐỘI 4 = 175 SINH VIÊN**Phụ trách: Thầy Dương Văn Tạo - 0985091366****Trung đội 1 = 59 sinh viên****Tiểu đội 1 = 19 sinh viên**

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	18040320	Nguyễn Thị Thảo Anh	22.11.2000	Bắc Giang	Nữ	18K3	
2	18040310	Bùi Hà Anh	05.01.2000	Hải Phòng	Nữ	18K3	
3	18040301	Khúc Hoàng Anh	26.04.2000	Hà Nội	Nữ	18K3	
4	18040303	Võ Nhị Hà	23.07.2000	Hà Nội	Nữ	18K3	
5	18040322	Nguyễn Nguyệt Hà	15.02.2000	Bắc Ninh	Nữ	18K3	
6	18040313	Lương Thị Hằng	18.08.2000	Lạng Sơn	Nữ	18K3	
7	18040308	Nguyễn Thu Hằng	06.03.2000	Hà Tây	Nữ	18K3	
8	18040315	Tạ Thị Thúy Hiền	24.04.2000	Phú Thọ	Nữ	18K3	
9	18040314	Vũ Thị Mỹ Hoài	12.01.2000	Yên Bái	Nữ	18K3	
10	18040306	Lê Thị Hương	08.01.2000	Hà Nội	Nữ	18K3	
11	18040304	Nguyễn Ngọc Huyền	13.11.2000	Hà Nội	Nữ	18K3	
12	18040326	Phạm Thanh Huyền	20.06.2000	Thanh Hóa	Nữ	18K3	
13	18040316	Nguyễn Thanh Lan	01.03.2000	Phú Thọ	Nữ	18K3	
14	18040318	Dương Ngọc Liên	19.12.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18K3	
15	18040323	Nguyễn Thị Hà Linh	18.12.2000	Hung Yên	Nữ	18K3	
16	18040302	Tạ Bích Loan	15.10.2000	Hà Nội	Nữ	18K3	
17	18040324	Lê Thanh Long	14.08.2000	Nam Định	Nam	18K3	
18	18040325	Hoàng Thị Ngân	05.07.2000	Nam Định	Nữ	18K3	
19	18040311	Hoàng Bích Ngọc	09.09.2000	Hải Phòng	Nữ	18K3	
Tiểu đội 2 = 20 sinh viên							
1	18040309	Nguyễn Thị Minh Ngọc	25.02.2000	Hải Phòng	Nữ	18K3	
2	18040305	Nguyễn Thị Thu Nguyệt	24.09.2000	Hà Nội	Nữ	18K3	
3	18040321	Phạm Lan Phương	25.03.2000	Bắc Ninh	Nữ	18K3	
4	18040307	Đàm Xuân Sơn	26.02.2000	Hà Tây	Nam	18K3	
5	18040319	Dương Thị Hồng Vân	03.09.2000	Bắc Giang	Nữ	18K3	
6	18040317	Phùng Thị Kim Yến	09.10.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18K3	
7	18041089	An Ngọc Anh	15.09.2000	Ninh Bình	Nữ	18K4	
8	18041066	Ngô Hải Anh	13.08.2000	Bắc Giang	Nữ	18K4	
9	18041094	Kim Thị Hồng Chi	02.03.2000	Nghệ An	Nữ	18K4	
10	18041088	Đỗ Thùy Dương	27.08.2000	Ninh Bình	Nữ	18K4	
11	18041064	Phạm Thị Thùy Dương	11.09.2000	Quảng Ninh	Nữ	18K4	
12	18041503	Ngô Ngọc Hà	01.11.2000	Bắc Ninh	Nữ	18K4	
13	18042035	Hoàng Thị Hậu	23.12.2000	Lạng Sơn	Nữ	18K4	
14	18041069	Phan Thị Hậu	15.09.2000	Bắc Giang	Nữ	18K4	
15	18041084	Bùi Thị Thanh Hiền	26.09.2000	Thái Bình	Nữ	18K4	
16	18042036	Đào Thu Hiền	18.02.2000	Tuyên Quang	Nữ	18K4	
17	18041081	Nguyễn Phương Hoa	06.07.2000	Nam Định	Nữ	18K4	
18	18041041	Đoàn Thị Thái Hòa	09.09.2000	Hải Phòng	Nữ	18K4	
19	18041057	Nguyễn Thị Thu Hương	01.05.2000	Phú Thọ	Nữ	18K4	
20	18041039	Hoàng Dung Khánh	04.07.2000	Hải Phòng	Nữ	18K4	
Tiểu đội 3 = 20 sinh viên							
1	18041076	Vũ Lê Thùy Linh	21.01.2000	Hung Yên	Nữ	18K4	
2	18041085	Vũ Thị Ngát	11.01.2000	Thái Bình	Nữ	18K4	
3	18042034	Dương Diệu Ngọc	25.04.2000	Lạng Sơn	Nữ	18K4	
4	18041043	Phạm Thị Ánh Nguyệt	12.01.2000	Hải Phòng	Nữ	18K4	
5	18041098	Mai Hà Phương	09.09.2000	Đắk Lắk	Nữ	18K4	
6	18041048	Hoàng Phương Quỳnh	30.08.2000	Lạng Sơn	Nữ	18K4	
7	18041045	Phạm Anh Thư	08.08.2000	Hà Giang	Nữ	18K4	
8	18041036	Lê Ngọc Thúy	19.09.2000	Hà Nội	Nữ	18K4	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
9	18041060	Nguyễn Thị Thúy	23.05.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18K4	
10	18041096	Trần Tuyết Trinh	27.01.2000	Nghệ An	Nữ	18K4	
11	18041051	Ngô Anh Tuấn	28.08.2000	Thái Nguyên	Nam	18K4	
12	18041073	Đoàn Thị Tươi	04.01.2000	Hải Dương	Nữ	18K4	
13	18041062	Nguyễn Thị Tố Uyên	04.07.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18K4	
14	18041065	Hoàng Thị Việt Anh	01.09.2000	Bắc Giang	Nữ	18K5	
15	18041091	Đỗ Lan Anh	29.08.2000	Ninh Bình	Nữ	18K5	
16	18041093	Hồ Thị Tâm Anh	20.06.2000	Nghệ An	Nữ	18K5	
17	18042032	Nguyễn Phương Anh	29.09.1999	Bắc Kạn	Nữ	18K5	
18	18041090	Trần Thị Nguyệt Ánh	02.02.2000	Ninh Bình	Nữ	18K5	
19	18041044	Nguyễn Thị Bích	31.05.1999	Hải Phòng	Nữ	18K5	
20	18041077	Nguyễn Thị Thu Chúc	10.09.2000	Hà Nội	Nữ	18K5	

Trung đội 2 = 59 sinh viên

Tiểu đội 4 = 21 sinh viên

1	18041046	Ngô Thùy Dung	15.06.2000	Tuyên Quang	Nữ	18K5	
2	18041034	Ngô Thùy Dương	14.11.2000	Hà Nội	Nữ	18K5	
3	18041028	Trần Nguyễn Quang Duy	03.08.2000	Nghệ An	Nam	18K5	
4	18041087	Nguyễn Việt Hà	05.07.2000	Thái Bình	Nữ	18K5	
5	18041032	Nguyễn Phương Hà	18.09.2000	Phú Thọ	Nữ	18K5	
6	18041504	Trần Thị Hồng Hạnh	16.04.2000	Nam Định	Nữ	18K5	
7	18042033	Ma Thị Thu Hương	23.08.1999	Tuyên Quang	Nữ	18K5	
8	18041505	Phạm Thị Thu Hương	22.04.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18K5	
9	18041042	Lưu Thu Hường	09.10.2000	Hải Phòng	Nữ	18K5	
10	18042029	Trương Thị Huyền	16.01.1999	Nghệ An	Nữ	18K5	
11	18041053	Bùi Khánh Linh	05.10.2000	Yên Bái	Nữ	18K5	
12	18041075	Đào Thủy Linh	14.12.2000	Hải Dương	Nữ	18K5	
13	18041037	Nguyễn Thị Mai	05.12.2000	Hà Nội	Nữ	18K5	
14	18041070	Bùi Thị Thanh Mai	28.06.2000	Bắc Giang	Nữ	18K5	
15	18041063	Kim Khánh Minh	10.09.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18K5	
16	18041050	Nguyễn Thảo Nguyên	10.10.2000	Thái Nguyên	Nữ	18K5	
17	18041511	Phạm Thúy Thục Quyên	26.12.2000	Hà Nội	Nữ	18K5	
18	18041099	Nguyễn Thu Thảo	19.12.2000	Điện Biên	Nữ	18K5	
19	18041035	Phạm Thị Thu	26.06.2000	Hà Nội	Nữ	18K5	
20	18041054	Mai Phương Thúy	24.01.2000	Phú Thọ	Nữ	18K5	
21	18041068	Hoàng Hải Yến	07.06.2000	Bắc Giang	Nữ	18K5	

Tiểu đội 5 = 19 sinh viên

1	18041033	Nguyễn Ngọc Vân Anh	29.5.2000	Hà Nội	Nữ	18K6	
2	18041501	Nguyễn Vũ Lan Anh	10.1.2000	Hà Nội	Nữ	18K6	
3	18041061	Bùi Thị Hồng Ánh	6.2.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18K6	
4	18041082	Nguyễn Thị Cúc	19.8.2000	Nam Định	Nữ	18K6	
5	18041047	Nguyễn Thị Hương Dịu	31.7.2000	Tuyên Quang	Nữ	18K6	
6	18041502	Đỗ An Đức	22.7.2000	Hà Nội	Nam	18K6	
7	18041083	Trần Thị Giang	27.9.2000	Nam Định	Nữ	18K6	
8	18041079	Bùi Thị Hà	7.10.2000	Ninh Bình	Nữ	18K6	
9	18041092	Ngô Thanh Hà	14.5.2000	Hà Nam	Nữ	18K6	
10	18042037	Hoàng Thị Mỹ Hạnh	3.8.1999	Bắc Cạn	Nữ	18K6	
11	18041049	Trần Hồng Hạnh	21.11.2000	Thái Nguyên	Nữ	18K6	
12	18041095	Tổng Trần Hiến	15.11.2000	Nghệ An	Nam	18K6	
13	18041030	Ngô Mai Hoa	2.9.2000	Hà Nội	Nữ	18K6	
14	18041056	Nguyễn Thị Thu Hoài	1.5.2000	Phú Thọ	Nữ	18K6	
15	18041058	Nguyễn Thị Khánh Linh	24.2.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18K6	
16	18041040	Nguyễn Quỳnh Mai Ly	3.1.2000	Hải Phòng	Nữ	18K6	
17	18041080	Nguyễn Thị Mai	05.06.2000	Hà Nội	Nữ	18K6	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
18	18041078	Vũ Thùy Mai	5.12.2000	Hòa Bình	Nữ	18K6	
19	18041059	Triệu Thị Nhung	5.4.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18K6	
Tiểu đội 6 = 19 sinh viên							
1	18041067	Lê Thu Nga	4.6.2000	Bắc Giang	Nữ	18K6	
2	18041031	Lê Thị Thu Phương	4.11.2000	Hà Nội	Nữ	18K6	
3	18041086	Vũ Thị Thu Thảo	22.1.2000	Thái Bình	Nữ	18K6	
4	18041097	Nguyễn Thu Thủy	28.7.2000	Hà Tĩnh	Nữ	18K6	
5	18041038	Nguyễn Ngọc Huyền Trang	4.2.2000	Hải Phòng	Nữ	18K6	
6	18041029	Nguyễn Thị Sao	2.11.2000	Hà Nội	Nữ	18K6	
7	18042030	Trương Tô Uyên	22.4.1999	Thanh Hóa	Nữ	18K6	
8	18041072	Nguyễn Thị Xuân	24.11.2000	Bắc Ninh	Nữ	18K6	
9	18041052	Hoàng Hải Yến	18.8.2000	Thái Nguyên	Nữ	18K6	
10	18041454	Phan Quỳnh Anh	29.08.2000	Hà Tĩnh	Nữ	18K7	
11	18041350	Phạm Quỳnh Anh	10.10.2000	Hà Nội	Nữ	18K7	
12	18041395	Trịnh Quỳnh Anh	05.12.2000	Hải Phòng	Nữ	18K7	
13	18041351	Ngô Ngọc Ánh	01.11.2000	Hà Nội	Nữ	18K7	
14	18041451	Ngô Thùy Dung	28.02.1000	Nghệ An	Nữ	18K7	
15	18041444	Nguyễn Thị Thùy Dung	23.09.2000	Thanh Hóa	Nữ	18K7	
16	18041383	Nguyễn Thị Thanh Hằng	10.08.2000	Hà Tây	Nữ	18K7	
17	18041375	Nguyễn Hồng Hạnh	22.06.2000	Hà Nội	Nữ	18K7	
18	18041347	Hà Minh Hiền	23.06.2000	Quảng Ninh	Nữ	18K7	
19	18041414	Nguyễn Thúy Hiền	13.04.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18K7	

Trung đội 3 = 57 sinh viên

Tiểu đội 7 = 21 sinh viên

1	18041354	Vũ Phương Hoa	11.05.2000	Thái Bình	Nữ	18K7	
2	18041363	Trần Thị Thu Hoài	21.09.2000	Nam Định	Nữ	18K7	
3	18041434	Nguyễn Thanh Hương	04.11.2000	Hà Nam	Nữ	18K7	
4	18041455	Lê Ngọc Huyền	16.11.2000	Điện Biên	Nữ	18K7	
5	18041427	Lưu Thị Lan	29.02.2000	Bắc Giang	Nữ	18K7	
6	18041365	Phạm Thùy Linh	28.11.2000	Hà Nội	Nữ	18K7	
7	18041441	Đinh Thị Mai Linh	30.11.2000	Thái Bình	Nữ	18K7	
8	18041349	Dương Hương Ly	14.09.2000	Hà Nội	Nữ	18K7	
9	18041430	Phạm Thảo Quỳnh Mai	04.11.2000	Hải Dương	Nữ	18K7	
10	18041510	Phạm Hà My	30.07.2000	Hà Nội	Nữ	18K7	
11	18041433	Nguyễn Thị Oanh	26.12.2000	Hà Nam	Nữ	18K7	
12	18041432	Đàm Thu Phương	15.05.2000	Hưng Yên	Nữ	18K7	
13	18041415	Đỗ Thị Huyền Thanh	30.10.2000	Phú Thọ	Nữ	18K7	
14	18041388	Đỗ Thị Thảo	30.08.2000	Hà Tây	Nữ	18K7	
15	18041374	Nguyễn Thạch Thảo	20.05.2000	Hà Nội	Nữ	18K7	
16	18041417	Vũ Thị Thu Uyên	16.10.2000	Phú Thọ	Nữ	18K7	
17	18041345	Lê Thị Kim Xuân	21.12.2000	Hà Nội	Nữ	18K7	
18	18041346	Bùi Lan Hương Anh	15.06.1999	Hải Dương	Nữ	18K8	
19	18041450	Vi Thị Lan Anh	09.08.2000	Nghệ An	Nữ	18K8	
20	18041431	Ngô Thị Hoài Anh	06.09.2000	Hưng Yên	Nữ	18K8	
21	18041368	Vi Ngọc Anh	06.10.2000	Hà Nội	Nữ	18K8	

Tiểu đội 8 = 18 sinh viên

1	18041435	Hà Thị Chính	22.03.2000	Nam Định	Nữ	18K8	
2	18041392	Lê Ngọc Yên Đan	26.03.1999	Hà Nội	Nữ	18K8	
3	18041357	Đoàn Hồng Giang	14.09.2000	Hà Nội	Nữ	18K8	
4	18041398	Vũ Đoàn Minh Giang	27.06.2000	Hải Phòng	Nữ	18K8	
5	18041378	Vũ Thị Ngọc Hân	31.12.2000	Hà Tây	Nữ	18K8	
6	18041425	Ngô Thị Minh Hằng	09.11.2000	Quảng Ninh	Nữ	18K8	
7	18041380	Nguyễn Thị Hào	20.05.2000	Hà Tây	Nữ	18K8	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
8	18041396	Nguyễn Thu Hiền	10.09.2000	Hải Phòng	Nữ	18K8	
9	18041379	Trần Thu Hương	20.10.2000	Ninh Bình	Nữ	18K8	
10	18041419	Ngô Thu Huyền	09.05.1999	Vĩnh Phúc	Nữ	18K8	
11	18041372	Phạm Ngọc Phương Linh	12.04.2000	Hà Nội	Nữ	18K8	
12	18041316	Nguyễn Thùy Linh	19.01.2000	Phú Thọ	Nữ	18K8	
13	18041391	Nguyễn Diệu Linh	12.09.2000	Hà Nội	Nữ	18K8	
14	18041404	Nguyễn Thị Mai Linh	01.05.2000	Hải Phòng	Nữ	18K8	
15	18041413	Nguyễn Trà My	14.12.2000	Thái Nguyên	Nữ	18K8	
16	18041373	Nguyễn Hà Phương	23.03.2000	Hà Nội	Nữ	18K8	
17	18041389	Trần Thị Thu Phương	21.02.2000	Hà Nội	Nữ	18K8	
18	18041397	Bùi Hà Anh Phương	01.10.2000	Hải Phòng	Nữ	18K8	
Tiểu đội 9 = 18 sinh viên							
1	18041348	Đỗ Anh Thư	23.03.2000	Hà Nội	Nữ	18K8	
2	18041407	Vũ Huyền Trang	28.09.2000	Quảng Ninh	Nữ	18K8	
3	18041360	Trịnh Kiều Trang	25.01.2000	Hà Nội	Nữ	18K8	
4	18041452	Trịnh Thị Tú Uyên	07.04.2000	Nghệ An	Nữ	18K8	
5	18040636	Vũ Thảo Anh	19.04.2000	Hà Nội	Nữ	18R1	
6	18040650	Hoàng Ngọc Diễm	12.08.2000	Thái Nguyên	Nữ	18R1	
7	18040680	Phạm Châu Anh	07.06.2000	Nghệ An	Nữ	18R1	
8	18041552	Trương Thị Lan Anh	24.06.2000	Hà Nam	Nữ	18R1	
9	18041553	Lê Bảo Chi	21.12.2000	Hà Nam	Nữ	18R1	
10	18040191	Phạm Thu Hà	11.07.2000	Nam Định	Nữ	18R1	
11	18041554	Phạm Thị Hoa	10.10.2000	Hà Nam	Nữ	18R1	
12	18040652	Vũ Thị Hoài	26.08.2000	Thái Nguyên	Nữ	18R1	
13	18040681	Phan Thị Lê	13.08.2000	Nghệ An	Nữ	18R1	
14	18040676	Mai Thị Thùy Linh	28.11.2000	Thanh Hóa	Nữ	18R1	
15	18040666	Đặng Xuân Phương	29.04.2000	Hà Nam	Nữ	18R1	
16	18041559	Dương Thúy Quỳnh	17.05.2000	Hà Nam	Nữ	18R1	
17	18040192	Vũ Thị Quỳnh Trang	30.06.2000	Nam Định	Nữ	18R1	
18	18040663	Lê Trung Đức	05.03.2000	Hải Dương	Nam	18R1	

KHÓA 35 ĐẠI ĐỘI 5 = 171 SINH VIÊN

Phụ trách: Thầy Lê Sỹ Nguyên Hoàng - 0357894129

Trung đội 1 = 57 sinh viên**Tiểu đội 1 = 19 sinh viên**

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	18040194	Vũ Thị Thủy	24.02.2000	Thanh Hóa	Nữ	18R2	
2	18040675	Phạm Thị Ngọc Bích	17.08.2000	Ninh Bình	Nữ	18R2	
3	18040674	Lê Thu Trang	23.06.2000	Thái Bình	Nữ	18R2	
4	18040668	Nguyễn Thị Thùy Linh	03.03.2000	Nam Định	Nữ	18R2	
5	18040646	Đào Thị Lan Hương	15.05.2000	Hà Nội	Nữ	18R2	
6	18040195	Lê Thị Huệ	16.05.2000	Thanh Hoá	Nữ	18R2	
7	18040660	Nguyễn Thị Kim Thúy	04.05.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18R2	
8	18040188	Dương Văn Kiên	01.08.2000	Vĩnh Phúc	Nam	18R2	
9	18040656	Nguyễn Thị Phương Thảo	15.05.2000	Yên Bái	Nữ	18R2	
10	18040673	Đoàn Khánh Hòa	27.07.2000	Thái Bình	Nữ	18R2	
11	18040635	Trương Quốc Bình	21.11.2000	Hà Nội	Nam	18R2	
12	18040677	Hoàng Hồng Nhung	28.01.1999	Thanh Hóa	Nữ	18R2	
13	18040189	Đình Thị Tinh Thương	16.02.1999	Quảng Ninh	Nữ	18R2	
14	18040177	Đỗ Minh Quân	30.10.2000	Hà Nội	Nam	18R2	
15	18040196	Phạm Thị Xoan	07.04.1999	Hà Tĩnh	Nữ	18R2	
16	18040639	Nguyễn Thị Minh Anh	18.04.2000	Hà Nội	Nữ	18R2	
17	18040178	Lê Thị Linh Chi	14.06.2000	Hà Nội	Nữ	18R2	
18	18040654	Đào Thị Quỳnh Trang	14.09.2000	Thái Nguyên	nữ	18R2	
19	18040655	Hoàng Thị Thu Trang	02.09.2000	Thái Nguyên	Nữ	18R2	

Tiểu đội 2 = 19 sinh viên

1	18040661	Nguyễn Thị Vân Anh	02.01.2000	Bắc Giang	Nữ	18R2	
2	18040670	Đặng Thị Hoài An	01.09.2000	Nam Định	Nữ	18R2	
3	18040641	Đỗ Việt Anh	18.02.2000	Hà Nội	Nam	18R2	
4	18040669	Nguyễn Trường Sơn	28.10.2000	Nam Định	Nam	18R2	
5	18040640	Chu Phương Nhung	30.10.2000	Hà Nội	Nữ	18R2	
6	18040176	Lê Hoàng Nhi	20.05.2000	Hà Nội	Nữ	18R3	
7	18040657	Vũ Ngọc Mỹ	27.01.2000	Phú Thọ	Nữ	18R3	
8	18040193	Hà Thị Thanh Thủy	22.03.2000	Thái Bình	Nữ	18R3	
9	18040679	Tổng Thị Anh	27.09.2000	Thanh Hóa	Nữ	18R3	
10	18040181	Nguyễn Thị Thu Trang	03.06.2000	Lâm Đồng	Nữ	18R3	
11	18040180	Nguyễn Ngọc Diệp	17.04.2000	Hà Nội	Nữ	18R3	
12	18040658	Nguyễn Thị Phương	05.05.2000	Phú Thọ	Nữ	18R3	
13	18040678	Lê Ngọc Quân	06.07.2000	Thanh Hóa	Nam	18R3	
14	18040665	Lê Hoàng Long	04.11.2000	Hòa Bình	Nam	18R3	
15	18040671	Nguyễn Thu Trang	12.03.2000	Nam Định	Nữ	18R3	
16	18040672	Vũ Tiến Anh	05.07.2000	Nam Định	Nam	18R3	
17	18040647	Nghiêm Quỳnh Anh	05.09.2000	Hà Nội	Nữ	18R3	
18	18040645	Hoàng Thị Hương	28.06.2000	Thanh Hóa	Nữ	18R3	
19	18040634	Nguyễn Ngọc Chân	08.03.2000	Hà Nội	Nữ	18R3	

Tiểu đội 3 = 19 sinh viên

1	18040642	Nguyễn Thị Tuyền	28.06.2000	Hà Nội	Nữ	18R3	
2	18040643	Nguyễn Thị Thu Hoài	05.02.2000	Hà Nội	Nữ	18R3	
3	18040638	Nguyễn Thanh Tùng	10.10.2000	Hà Nội	Nam	18R3	
4	18040190	Vì Thị Nhung	07.08.2000	Bắc Giang	Nữ	18R3	
5	18040667	Nguyễn Thị Thúy Hằng	10.04.2000	Nam Định	Nữ	18R3	
6	18040185	Nguyễn Văn Hiếu	11.09.1999	Hà Nội	Nam	18R3	
7	18040774	Đỗ Anh Đức	16.10.2000	Thanh Hóa	Nam	18.F1NN	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
8	18041584	Chu Thị Thanh Hương	05.02.2000	Ninh Bình	Nữ	18.F1NN	
9	18040753	Ngô Thu Hương	17.04.2000	Hải Dương	Nữ	18.F1NN	
10	18040749	Hoàng Trung Kiên	08.10.2000	Bắc Giang	Nam	18.F1NN	
11	18040727	Đoàn Khánh Linh	22.10.2000	Thái Nguyên	Nữ	18.F1NN	
12	18041586	Nguyễn Phương Linh	18.12.2000	Hà Nội	Nữ	18.F1NN	
13	18040750	Chu Hoàng Long	10.09.2000	Bắc Giang	Nam	18.F1NN	
14	18040728	Trịnh Hải Long	23.05.2000	Thái Nguyên	Nam	18.F1NN	
15	18040729	Ngô Thanh Mai	09.10.2000	Thái Nguyên	Nữ	18.F1NN	
16	18040780	Nguyễn Thị Trà My	16.11.2000	Nghệ An	Nữ	18.F1NN	
17	18040721	Chu Huy Nam	10.04.2000	Hải Phòng	Nam	18.F1NN	
18	18040734	Lã Thanh Ngân	10.11.2000	Phú Thọ	Nữ	18.F1NN	
19	18040730	Nguyễn Trần Phương Ngân	14.12.2000	Thái Nguyên	Nữ	18.F1NN	

Trung đội 2 = 56 sinh viên

Tiểu đội 4 = 19 sinh viên

1	18040735	Phan Thị Thanh Ngân	01.11.2000	Phú Thọ	Nữ	18.F1NN	
2	18041634	Nguyễn Thụy Phong	01.12.2000	Hà Nội	Nam	18.F1SP	
3	18040731	Nguyễn Thu Thảo	30.10.2000	Thái Nguyên	Nữ	18.F1NN	
4	18040732	Bùi Thu Trang	05.07.2000	Thái Nguyên	Nữ	18.F1NN	
5	18040708	Nguyễn Huyền Trang	02.11.2000	Hà Tây	Nữ	18.F1NN	
6	18040690	Cao Minh Thu An	29.10.2000	Hà Nội	Nữ	18.F2NN	
7	18040701	Lê Phú An	09.06.2000	Hà Nội	Nam	18.F2NN	
8	18040761	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	19.11.2000	Hà Nam	Nữ	18.F2NN	
9	18040746	Nguyễn Mai Chi	16.11.2000	Quảng Ninh	Nữ	18.F2NN	
10	18040733	Hà Thục Chinh	10.01.2000	Yên Bái	Nữ	18.F2NN	
11	18040716	Trần Thuý Dương	19.08.2000	Hà Nội	Nữ	18.F2NN	
12	18040703	Bùi Thị Thu Hà	12.09.2000	Hà Nội	Nữ	18.F2NN	
13	18040747	Lục Thị Mỹ Hạnh	26.04.2000	Bắc Giang	Nữ	18.F2NN	
14	18040760	Phan Thị Huế	17.03.2000	Hà Nam	Nữ	18.F2NN	
15	18040741	Vũ Thị Thu Hương	08.01.2000	Phú Thọ	Nữ	18.F2NN	
16	18040715	Nguyễn Ngọc Hữu	22.07.2000	Hà Nội	Nam	18.F2NN	
17	18040766	Bùi Thùy Linh	11.07.2000	Nam Định	Nữ	18.F2NN	
18	18040745	Lê Thị Thùy Linh	16.03.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18.F2NN	
19	18040718	Đoàn Trà My	10.01.1999	Hà Nội	Nữ	18.F2NN	

Tiểu đội 5 = 19 sinh viên

1	18040770	Bùi Thị Thanh Nam	14.12.2000	Thái Bình	Nữ	18.F2NN	
2	18040739	Nguyễn Thị Bích Ngọc	01.11.2000	Phú Thọ	Nữ	18.F2NN	
3	18040748	Ngô Thị Phương	16.11.2000	Bắc Giang	Nữ	18.F2NN	
4	18040759	Vũ Thị Hà Phương	26.05.2000	Hà Nam	Nữ	18.F2NN	
5	18040726	Đoàn Thị Thanh	05.05.2000	Hải Phòng	Nữ	18.F2NN	
6	18040742	Nguyễn Thị Thảo	02.08.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18.F2NN	
7	18040711	Phùng Phương Thảo	11.03.2000	Hà Tây	Nữ	18.F2NN	
8	18040740	Nguyễn Thị Thu Thủy	29.08.2000	Phú Thọ	Nữ	18.F2NN	
9	18040712	Khúc Kiều Trang	03.06.2000	Hà Nội	Nữ	18.F2NN	
10	18040768	Lê Thảo Trang	25.08.2000	Nam Định	Nữ	18.F2NN	
11	18040758	Nguyễn Thị Trang	17.03.2000	Hưng Yên	Nữ	18.F2NN	
12	18040713	Vũ Hà Trang	21.07.2000	Hà Nội	Nữ	18.F2NN	
13	17040820	Nguyễn Thị Thanh	18.07.1999	Bắc Ninh	Nữ	18.F2NN	
14	18040720	Đào Diệp Anh	25.04.2000	Hải Phòng	Nữ	18.F3NN	
15	18040698	Quang Kiều Phương Anh	05.11.2000	Hà Nội	Nữ	18.F3NN	
16	18040685	Lương Tiểu Băng	30.09.2000	Hà Nội	Nữ	18.F3NN	
17	18040738	Đỗ Thị Kiều Chinh	10.02.2000	Phú Thọ	Nữ	18.F3NN	
18	18040702	Lê Thị Hồng Diễm	21.02.2000	Hà Nội	Nữ	18.F3NN	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
19	18040694	Vũ Hải Dương	06.07.2000	Hà Nội	Nam	18.F3NN	
Tiểu đội 6 = 18 sinh viên							
1	18040699	Lê Thị Thu Hà	10.02.2000	Hà Nội	Nữ	18.F3NN	
2	18040704	Trần Thanh Hà	10.11.2000	Hà Nội	Nữ	18.F3NN	
3	18040781	Phạm Thị Hằng	14.06.2000	Hà Tĩnh	Nữ	18.F3NN	
4	18040736	Nguyễn Trung Hiếu	14.12.1999	Phú Thọ	Nam	18.F3NN	
5	18040691	Nguyễn Minh Hùng	06.01.2000	Hà Nội	Nam	18.F3NN	
6	18040763	Bùi Thị Lan Hương	09.03.2000	Nam Định	Nữ	18.F3NN	
7	18040709	Vũ Minh Huyền	27.06.2000	Hà Nội	Nữ	18.F3NN	
8	18040765	Nguyễn Thị Hồng Lê	16.02.2000	Nam Định	Nữ	18.F3NN	
9	18040777	Nguyễn Thị Linh	11.08.2000	Thanh Hóa	Nữ	18.F3NN	
10	17040860	Vũ Nguyễn Phương Linh	08.09.99	Bình Phước	Nữ	18.F3NN	
11	18040764	Hà Thị Nga	15.04.2000	Nam Định	Nữ	18.F3NN	
12	18040719	Nguyễn Thị Hồng Nhung	11.10.1999	Hà Nội	Nữ	18.F3NN	
13	18040769	Nguyễn Thị Phương Ninh	12.11.1999	Thái Bình	Nữ	18.F3NN	
14	18040767	Nguyễn Thị Phương	27.07.2000	Nam Định	Nữ	18.F3NN	
15	18040697	Lê Dạ Thảo	26.03.2000	Hà Nội	Nữ	18.F3NN	
16	18040752	Ngô Thị Bích Thảo	26.08.2000	Hải Dương	Nữ	18.F3NN	
17	18040757	Phạm Thị Thương	06.11.2000	Hung Yên	Nữ	18.F3NN	
18	18040744	Lưu Thị Thu Thủy	25.04.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18.F3NN	

Trung đội 3 = 58 sinh viên

Tiểu đội 7 = 19 sinh viên

1	18040710	Nguyễn Thị Thu Trang	05.02.2000	Hà Nội	Nữ	18.F3NN	
2	18040724	Phạm Vũ Quỳnh Trang	11.02.2000	Hải Phòng	Nữ	18.F3NN	
3	18040725	Trần Hà Trang	31.03.2000	Hải Phòng	Nữ	18.F3NN	
4	18040706	Nguyễn Thị Thu Uyên	18.12.2000	Hà Nội	Nữ	18.F3NN	
5	18040776	Hà Thị Chinh	17.04.2000	Thanh Hóa	Nữ	18.F4NN	
6	18040773	Đinh Thị Diệu	05.09.2000	Ninh Bình	Nữ	18.F4NN	
7	18040737	Hoàng Thị Thúy Hằng	06.02.2000	Phú Thọ	Nữ	18.F4NN	
8	18040771	Bùi Thị Hoàn	04.05.2000	Ninh Bình	Nữ	18.F4NN	
9	18040762	Trần Thu Huyền	14.09.2000	Nam Định	Nữ	18.F4NN	
10	18040688	Vương Quốc Bình Minh	24.09.2000	Hà Nội	Nam	18.F4NN	
11	18040756	Bùi Bảo Ngọc	08.04.2000	Hung Yên	Nữ	18.F4NN	
12	18040755	Hoàng Thị Hồng Nhung	22.05.2000	Hải Dương	Nữ	18.F4NN	
13	18040687	Phan Thị Thu Thảo	21.08.2000	Hà Nội	Nữ	18.F4NN	
14	18040705	Nguyễn Thị Thúy	07.09.2000	Hà Nội	Nữ	18.F4NN	
15	18040692	Đặng Hạnh Trang	29.11.2000	Hà Nội	Nữ	18.F4NN	
16	17040838	Trần Thị Huyền Trang	14.07.99	Nam Định	Nữ	18.F4NN	
17	18040700	Nguyễn Thị Thanh Vân	26.09.2000	Hà Nội	Nữ	18.F4NN	
18	18040205	Lê Thị Tú Anh	22.03.2000	Hà Nội	Nữ	18.F4SP	
19	18040213	Nguyễn Mai Anh	15.01.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18.F4SP	

Tiểu đội 8 = 20 sinh viên

1	18040208	Nguyễn Thùy Dương	02.06.2000	Hà Tây	Nữ	18.F4SP	
2	18040197	Phan Thúy Hằng	11.04.2000	Hà Nội	Nữ	18.F4SP	
3	18040199	Phạm Diệu Hương	09.10.2000	Hà Nội	Nữ	18.F4SP	
4	18040209	Lưu Thị Hồng Lĩnh	09.02.2000	Hà Nội	Nữ	18.F4SP	
5	18040218	Cồ Thị Kiều Loan	23.01.2000	Nam Định	Nữ	18.F4SP	
6	18040216	Mai Hoàng Long	13.03.2000	Hải Phòng	Nam	18.F4SP	
7	18040214	Cao Hồng Minh	16.03.2000	Bắc Giang	Nữ	18.F4SP	
8	18040200	Kiều Thị Quỳnh	13.05.2000	Hà Nội	Nữ	18.F4SP	
9	18040219	Vũ Hồng Thắm	16.03.2000	Nam Định	Nữ	18.F4SP	
10	18040217	Nguyễn Thị Phương Thảo	17.09.2000	Hà Nội	Nữ	18.F4SP	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
11	18040215	Vũ Thị Thi	17.12.1999	Hải Dương	Nữ	18.F4SP	
12	18040198	Ma Nguyễn Thủy Vân	27.08.2000	Hà Nội	Nữ	18.F4SP	
13	18040204	Thân Nguyễn Tường Vy	15.07.2000	Hà Nội	Nữ	18.F4SP	
14	18041103	Vũ Ngọc Thúy An	12.05.2000	Hà Nội	Nữ	18A1	
15	18041115	Nguyễn Thị Ngọc Anh	09.04.2000	Quảng Ninh	Nữ	18A1	
16	18041108	Bùi Ngọc Anh	21.06.2000	Hà Nội	Nữ	18A1	
17	18041101	Vũ Thái Dương	31.12.2000	Hà Nội	Nữ	18A1	
18	18041118	Lê Thị Châu Giang	12.09.2000	Quảng Ninh	Nữ	18A1	
19	18041112	Vũ Thị Thúy Hằng	22.08.2000	Yên Bái	Nữ	18A1	
20	18041125	Vũ Thị Ngọc Hiền	20.07.2000	Hà Nam	Nữ	18A1	
Tiểu đội 9 = 19 sinh viên							
1	18041129	Đình Huy Hùng	17.08.2000	Ninh Bình	Nam	18A1	
2	18041128	Trần Thị Thanh Huyền	01.12.2000	Thái Bình	Nữ	18A1	
3	18041121	Nguyễn Hà Minh Khuê	18.12.2000	Bắc Giang	Nữ	18A1	
4	18041117	Hà Hoàng Long	01.11.2000	Quảng Ninh	Nam	18A1	
5	18041105	Phạm Ngọc Long	04.09.2000	Hà Nội	Nam	18A1	
6	18041116	Nguyễn Trà My	09.11.2000	Quảng Ninh	Nữ	18A1	
7	18041123	Nguyễn Thị Hoa Mỹ	07.11.2000	Hải Dương	Nữ	18A1	
8	18041107	Lê Quỳnh Nga	06.01.2000	Hà Tây	Nữ	18A1	
9	18041119	Lê Thị Ngọc	11.09.2000	Quảng Ninh	Nữ	18A1	
10	18041113	Nguyễn Thị Kim Oanh	23.02.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18A1	
11	18041126	Trần Thu Phương	21.03.2000	Nam Định	Nữ	18A1	
12	18041109	Đỗ Thị Phương	11.01.2000	Hà Nội	Nữ	18A1	
13	18041122	Ngô Thị Thu Thảo	05.05.2000	Bắc Ninh	Nữ	18A1	
14	18041111	Lâm Mỹ Thảo	18.06.2000	Thái Nguyên	Nữ	18A1	
15	18041120	Vũ Bình Thuận	14.09.1999	Bắc Giang	Nam	18A1	
16	18041114	Đỗ Huyền Trang	23.01.1999	Quảng Ninh	Nữ	18A1	
17	18041130	Dương Minh Trang	24.12.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18A1	
18	18041124	Khúc Thị Hồng Việt	16.03.1999	Hung Yên	Nữ	18A1	
19	18041100	Nguyễn Triệu Vy	21.05.2000	Hà Nội	Nữ	18A1	

KHÓA 35 ĐẠI ĐỘI 6 = 177 SINH VIÊN**Phụ trách: Thầy Trần Quốc Khánh - 0975783336****Trung đội 1 = 60 sinh viên****Tiểu đội 1 = 22 sinh viên**

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	18040266	Nguyễn Thị Hồng Lê	28.05.2000	Bắc Ninh	Nữ	18G1	
2	18040247	Dương Thanh Loan	23.02.2000	Hà Nội	Nữ	18G1	
3	18040268	Bùi Tiến Đạt	12.11.2000	Hải Dương	Nam	18G1	
4	18040255	Dương Quỳnh Hoa	21.04.2000	Hà Nội	Nữ	18G1	
5	18040259	Trần Thị Minh Thu	25.09.2000	Hải Phòng	Nữ	18G1	
6	18040256	Nguyễn Thị Phương Thảo	18.09.2000	Hà Nội	Nữ	18G1	
7	18040252	Trần Thanh Huyền	22.12.2000	Hà Nội	Nữ	18G1	
8	18040265	Nguyễn Tuấn Anh	11.09.2000	Hà Nội	Nam	18G1	
9	18040272	Nguyễn Thị Kim Ngân	12.10.2000	Hà Nam	Nữ	18G1	
10	18040258	Hoàng Thị Kim Tuyền	06.11.1997	Hà Nội	Nữ	18G1	
11	18040269	Nguyễn Thị Trang	14.07.2000	Hải Dương	Nữ	18G1	
12	18040248	Hoàng Thanh Loan	19.09.2000	Hà Nội	Nữ	18G1	
13	18040271	Vũ Khánh Linh	25.01.2000	Hung Yên	Nữ	18G1	
14	18040273	Phùng Thị Thanh Trà	13.08.2000	Nam Định	Nữ	18G1	
15	18040246	Nguyễn Phương Linh	08.10.2000	Hà Nội	Nữ	18G1	
16	18040270	Đông Thu Hương	06.11.2000	Hải Dương	Nữ	18G1	
17	18040267	Trịnh Thị Thảo	14.07.2000	Hải Dương	Nữ	18G1	
18	18040253	Hoàng Thị Hằng	21.07.2000	Hà Nội	Nữ	18G1	
19	18040254	Nguyễn Thị Hằng	31.12.2000	Hà Nội	Nữ	18G1	
20	18040263	Nguyễn Mai Hương	20.09.2000	Bắc Giang	Nữ	18G1	
21	18040260	Phạm Hoàng Phương Thảo	11.01.2000	Hải Phòng	Nữ	18G1	
22	18040262	Lương Thị Thu Hiền	24.09.2000	Bắc Kạn	Nữ	18G1	

Tiểu đội 2 = 18 sinh viên

1	18040905	Nguyễn Hà Anh	06.04.2000	Phú Thọ	Nữ	018G2	
2	18040930	Lưu Thị Vân Anh	29.07.2000	Nam Định	Nữ	018G2	
3	18040868	Trần Bùi Vân Anh	14.08.2000	Hà Nội	Nữ	018G2	
4	18040887	Lê Kim Dung	16.10.2000	Hà Nội	Nữ	018G2	
5	18040899	Nguyễn Tùng Dương	26.06.2000	Tuyên Quang	Nam	018G2	
6	18040879	Phạm Hồng Hà	29.10.2000	Hà Nội	Nữ	018G2	
7	18040891	Bùi Thị Hiền	14.04.2000	Hà Nội	Nữ	018G2	
8	18040885	Trương Thị Hoa	05.12.2000	Hà Tây	Nữ	018G2	
9	18040907	Vũ Thị Huệ	29.02.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	018G2	
10	18040923	Phạm Thị Lan	08.10.2000	Nam Định	Nữ	018G2	
11	18040898	Trần Thị Phương Liễu	24.04.2000	Hải Phòng	Nữ	018G2	
12	18040933	Trần Mỹ Linh	17.09.2000	Thái Bình	Nữ	018G2	
13	18040940	Phạm Thành Long	01.04.2000	Điện Biên	Nam	018G2	
14	18040867	Trần Hương Mai	27.12.2000	Hà Nội	Nữ	018G2	
15	18040903	Tổng Yến Nhi	25.07.2000	Phú Thọ	Nữ	018G2	
16	18042023	Lê Thị Như Quỳnh	10.03.1999	Lạng Sơn	Nữ	018G2	
17	18040888	Đào Thị Thắm	10.02.2000	Hà Nội	Nữ	018G2	
18	18040904	Đoàn Quang Thắng	11.07.2000	Nam Định	Nam	018G2	

Tiểu đội 3 = 20 sinh viên

1	18040935	Nguyễn Thị Thanh	09.07.2000	Nghệ An	Nữ	018G2	
2	18040906	Bùi Thị Thương	09.03.2000	Phú Thọ	Nữ	018G2	
3	18040902	Nguyễn Phương Trinh	13.12.2000	Thái Nguyên	Nữ	018G2	
4	18040883	Cao Cẩm Tú	21.05.2000	Hà Nội	Nữ	018G2	
5	18040939	Lê Anh Vũ	31.10.2000	Hà Tĩnh	Nam	018G2	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
6	18040878	Nguyễn Kiều Ngân	15.04.2000	Hà Nội	Nữ	18G3	
7	18040864	Nguyễn Thị Phương Thảo	24.06.2000	Hà Nội	Nữ	18G3	
8	18040865	Lê Ngọc Linh Chi	11.04.2000	Hà Nội	Nữ	18G3	
9	18040890	Nguyễn Ánh Vân	14.10.2000	Hà Nội	Nữ	18G3	
10	18040913	Bé Thị Hồng Hân	29.11.2000	Bắc Giang	Nữ	18G3	
11	18040872	Lương Anh Quân	09.09.2000	Hà Nội	Nam	18G3	
12	18040916	Nguyễn Phương Thảo	10.12.2000	Bắc Ninh	Nữ	18G3	
13	18041653	Tiêu Thiên Minh	30.01.2000	Hà Nội	Nam	18G3	
14	18040936	Ngô Linh Chi	20.12.1999	Nghệ An	Nữ	18G3	
15	18040915	Nguyễn Thị Thu	12.11.2000	Bắc Giang	Nữ	18G3	
16	18040937	Trần Thị Kim Chi	03.02.2000	Nghệ An	Nữ	18G3	
17	18040921	Bạch Thị Vân Hồng	06.11.2000	Hòa Bình	Nữ	18G3	
18	18040901	Nguyễn Thị Minh Hạnh	16.05.2000	Thái Nguyên	Nữ	18G3	
19	18040877	Đặng Thị Khánh Vân	01.09.2000	Hà Nội	Nữ	18G3	
20	18040875	Cù Thị Bích Ngọc	25.05.2000	Hà Nội	Nữ	18G3	

Trung đội 2 = 58 sinh viên

Tiểu đội 4 = 19 sinh viên

1	18040884	Hoàng Ngọc Huyền	30.11.2000	Hà Nội	Nữ	18G3	
2	18040889	Nguyễn Đức Lâm	02.04.2000	Hà Nội	Nam	18G3	
3	18040900	Đàm Thị Huyền Diễm	04.09.2000	Bắc Kạn	Nữ	18G3	
4	18040876	Lê Hồng Anh	20.07.2000	Hà Nội	Nữ	18G3	
5	18040866	Ngô Phương Liên	01.08.2000	Hà Nội	Nữ	18G3	
6	18040881	Lê Đăng Chi	26.01.2000	Hà Tây	Nữ	18G3	
7	18040931	Nguyễn Quỳnh Anh	25.11.2000	Thái Bình	Nữ	18G4	
8	18040910	Phạm Thị Linh	16.10.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18G4	
9	18042024	Đường Phương Thảo	21.12.1999	Hòa Bình	Nữ	18G4	
10	18040897	Phạm Minh Thoa	20.12.2000	Hải Phòng	Nữ	18G4	
11	18040918	Phạm Thị Doan	27.12.2000	Hải Dương	Nữ	18G4	
12	18040934	Nguyễn Mai Phương	02.12.2000	Thái Bình	Nữ	18G4	
13	18040928	Nguyễn Mai Anh	24.09.2000	Nam Định	Nữ	18G4	
14	18040911	Nguyễn Văn Hoàng Tùng	03.06.2000	Quảng Ninh	Nam	18G4	
15	18040922	Nguyễn Thị Thu Trang	05.11.2000	Hà Nam	Nữ	18G4	
16	18040882	Hạ Kim Ngân	20.10.2000	Hà Tây	Nữ	18G4	
17	18040927	Lương Thị Thu Ngọc	30.11.2000	Nam Định	Nữ	18G4	
18	18040929	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	24.02.2000	Nam Định	Nữ	18G4	
19	18040908	Hồ Thị Nhận	19.2.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18G4	

Tiểu đội 5 = 19 sinh viên

1	19040920	Phạm Minh Ngọc	15.08.2000	Hung Yên	Nữ	18G4	
2	18040909	Lưu Thị Hậu	07.02.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18G4	
3	18040919	Nguyễn Thùy Trang	24.07.2000	Hải Dương	Nữ	18G4	
4	18040894	Hà Linh Anh	26.02.1999	Nga	Nữ	18G4	
5	18040892	Bùi Thảo Ngân	08.09.2000	Hải Phòng	Nữ	18G4	
6	18040926	Ngô Thị Thu Trang	23.03.2000	Nam Định	Nữ	18G4	
7	18041245	Đào Minh Anh	15.06.2000	Hà Nội	Nữ	18J1	
8	18041249	Trần Phương Anh	31.10.2000	Hà Nội	Nữ	18J1	
9	18041334	Nguyễn Thị Vân Anh	12.07.2000	Thái Bình	Nữ	18J1	
10	18041317	Chữ Thị Mai Chi	27.01.2000	Hải Dương	Nữ	18J1	
11	18041248	Nguyễn Hoàng Lan Chi	13.09.2000	Hà Nội	Nữ	18J1	
12	18041289	Phạm Thùy Dương	22.05.2000	Hà Nội	Nữ	18J1	
13	18041258	Vũ Minh Anh	14.02.2000	Hà Nội	Nữ	18J1	
14	18041251	Đặng Thị Thu Hải	30.06.2000	Hà Nội	Nữ	18J1	
15	18041316	Bùi Thị Ngọc Hân	27.01.2000	Hải Dương	Nữ	18J1	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
16	18041311	Lưu Thanh Hoài	16.12.2000	Bắc Giang	Nữ	18J1	
17	18041314	Trần Gia Khoa	04.08.2000	Hà Nội	Nam	18J1	
18	18041280	Vũ Thị Kiều	19.08.2000	Hà Nội	Nữ	18J1	
19	18041261	Lê Thùy Linh	11.10.2000	Hà Nội	Nữ	18J1	

Tiểu đội 6 = 20 sinh viên

1	18041282	Nguyễn Đức Minh	09.02.2000	Hà Nội	Nam	18J1	
2	18041318	Ngô Thị Thanh Ngọc	17.12.2000	Hải Dương	Nữ	18J1	
3	18041291	Trần Thị Thảo Nguyên	26.12.2000	Hà Nội	Nữ	18J1	
4	18041573	Nguyễn Thị Hồng Nhung	29.11.2000	Ninh Bình	Nữ	18J1	
5	18041274	Nguyễn Thị Hồng Nhung	01.05.2000	Hà Nội	Nữ	18J1	
6	18041328	Trần Thị Thịnh	05.04.2000	Nam Định	Nữ	18J1	
7	18041292	Nguyễn Đoàn Trang	03.07.2000	Hà Nội	Nữ	18J1	
8	18041302	Trần Thị Trang	14.09.2000	Hải Phòng	Nữ	18J1	
9	18041332	Đoàn Thị Uyên	01.01.2000	Nam Định	Nữ	18J1	
10	18041340	Nguyễn Hải Yến	28.10.2000	Thanh Hóa	Nữ	18J1	
11	18041329	Nguyễn Thị Minh An	09.05.2000	Nam Định	Nữ	18J2	
12	18041238	Vũ Anh Anh	06.07.2000	Hà Nội	Nữ	18J2	
13	18041313	Hà Phương Anh	18.03.2000	Bắc Giang	Nữ	18J2	
14	18041267	Nguyễn Quỳnh Anh	10.10.2000	Hà Nội	Nữ	18J2	
15	18041277	Ngô Linh Chi	10.12.2000	Hà Nội	Nữ	18J2	
16	18041310	Đào Bạch Dương	23.06.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18J2	
17	18041271	Nguyễn Hồng Hà	16.02.2000	Hà Nội	Nữ	18J2	
18	18041331	Lê Thị Thu Hà	13.06.2000	Nam Định	Nữ	18J2	
19	18041308	Ngô Thị Hằng	24.03.2000	Thái Nguyên	Nữ	18J2	
20	18041240	Nguyễn Thu Hằng	16.04.2000	Hà Nội	Nữ	18J2	

Trung đội 3 = 59 sinh viên

Tiểu đội 7 = 20 sinh viên

1	18041253	Phạm Văn Hiến	22.09.2000	Hà Nội	Nam	18J2	
2	18041263	Ngô Ngọc Huyền	25.11.2000	Hà Nội	Nữ	18J2	
3	18041290	Đỗ Diệu Linh	19.03.2000	Hà Nội	Nữ	18J2	
4	18041322	Lê Hiếu Linh	03.11.2000	Hà Nam	Nữ	18J2	
5	18041255	Nguyễn Diệu Ly	26.08.2000	Hà Nội	Nữ	18J2	
6	18041246	Trần Thị Bích Ngọc	31.01.2000	Hà Nội	Nữ	18J2	
7	18041278	Phạm Minh Ngọc	13.04.2000	Phú Thọ	Nữ	18J2	
8	18041333	Mai Thị Hồng Nhung	15.12.2000	Nam Định	Nữ	18J2	
9	18041336	Đinh Thị Thanh	20.05.2000	Ninh Bình	Nữ	18J2	
10	18041259	Nguyễn Cẩm Tú	25.08.2000	Hải Dương	Nữ	18J2	
11	18041275	Đặng Thu Uyên	26.05.2000	Hà Nội	Nữ	18J2	
12	18041279	Trần Lê Anh	27.10.2000	Hà Nội	Nam	18J3	
13	18041266	Hà Huyền Anh	15.01.2000	Hà Nội	Nữ	18J3	
14	18041296	Lê Gia Quốc Anh	26.10.2000	Hà Nội	Nam	18J3	
15	18041250	Nguyễn Linh Chi	06.12.2000	Hà Nội	Nữ	18J3	
16	18041288	Nguyễn Thị Xuân Diệp	17.03.2000	Hà Tây	Nữ	18J3	
17	18041272	Trần Bích Hà	28.12.2000	Hà Nội	Nữ	18J3	
18	18041324	Nguyễn Hải Hà	05.08.2000	Hà Nam	Nữ	18J3	
19	18041337	Cao Ngân Hà	04.06.2000	Ninh Bình	Nữ	18J3	
20	18041252	Nguyễn Xuân Hậu	24.09.2000	Hưng Yên	Nam	18J3	

Tiểu đội 8 = 19 sinh viên

1	18041294	Đặng Lan Hương	21.11.2000	Hà Nội	Nữ	18J3	
2	18041343	Phan Đình Kiên	13.06.2000	Nghệ An	Nam	18J3	
3	18041300	Ngô Thị Lan	24.1.2000	Hải Phòng	Nữ	18J3	
4	18041235	Đỗ Thùy Linh	11.09.2000	Hà Nội	Nữ	18J3	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
5	18041330	Nguyễn Thị Phương	16.4.2000	Nam Định	Nữ	18J3	
6	18041257	Vũ Ngọc Quỳnh	07.02.2000	Quảng Ninh	Nữ	18J3	
7	18041315	Dương Cao Thái Sơn	02.07.2000	Bắc Ninh	Nam	18J3	
8	18041306	Nguyễn Thị Phương Thanh	18.10.1999	Hải Phòng	Nữ	18J3	
9	18041236	Đỗ Ngọc Thắng	26.11.2000	Hà Nội	Nam	18J3	
10	18041298	Nguyễn Minh Thoa	02.10.1999	Hà Nội	Nữ	18J3	
11	18041321	Nguyễn Thủy Tiên	02.04.2000	Hà Nam	Nữ	18J3	
12	18041297	Đình Huyền Trang	08.08.2000	Hà Nội	Nữ	18J3	
13	18041335	Nguyễn Thị Trang	18.09.2000	Thái Bình	Nữ	18J3	
14	18041283	Nguyễn Thảo Vân	28.09.2000	Hà Nội	Nữ	18J3	
15	18041301	Phạm Thị Huệ Anh	30.10.2000	Hải Phòng	Nữ	18J4	
16	18041287	Phạm Thị Ngọc Anh	09.07.2000	Thái Bình	Nữ	18J4	
17	18041342	Nguyễn Thị Anh	21.01.2000	Thanh Hóa	Nữ	18J4	
18	18041339	Lê Ngọc Anh	30.04.2000	Thanh Hóa	Nữ	18J4	
19	18041241	Nguyễn Linh Chi	05.07.2000	Hà Nội	Nữ	18J4	
Tiểu đội 9 = 20 sinh viên							
1	18041338	Đình Thị Hà	27.12.2000	Ninh Bình	Nữ	18J4	
2	18041273	Nguyễn Hồng Hải	17.07.2000	Hà Nội	Nam	18J4	
3	18041254	Trần Khánh Linh	02.12.2000	Hung Yên	Nữ	18J4	
4	18041323	Nguyễn Thị Thùy Linh	07.02.2000	Hà Nam	Nữ	18J4	
5	18041326	Vũ Hoài Linh	29.08.2000	Nam Định	Nữ	18J4	
6	18041293	Nguyễn Thị Minh Mạch	20.04.2000	Hà Tây	Nữ	18J4	
7	18041285	Nguyễn Thị Mai	16.05.2000	Hà Nội	Nữ	18J4	
8	18041243	Lê Quang Minh	24.09.2000	Hà Nội	Nam	18J4	
9	18041286	Lê Hà My	05.09.2000	Hà Nội	Nữ	18J4	
10	18041264	Doãn Thu Ngân	31.10.2000	Hà Nội	Nữ	18J4	
11	18041256	Nguyễn Minh Phương Nhi	26.04.2000	Hà Nội	Nữ	18J4	
12	18041304	Vũ Thị Thanh Tâm	30.03.2000	Hải Phòng	Nữ	18J4	
13	18041312	Đào Thị Anh Thư	02.06.2000	Bắc Giang	Nữ	18J4	
14	18041268	Thân Thủy Tiên	21.03.2000	Hà Nội	Nữ	18J4	
15	18041327	Bùi Minh Trang	01.10.2000	Nam Định	Nữ	18J4	
16	18041237	Hoàng Thùy Trang	29.12.2000	TP. HCM	Nữ	18J4	
17	18041270	Lê Thị Hà Trang	19.06.2000	Hà Nội	Nữ	18J4	
18	18041269	Phùng Đắc Tùng	17.06.2000	Hà Nội	Nam	18J4	
19	18041242	Bùi Ngọc Vân	23.09.2000	Hà Nội	Nữ	18J4	
20	18041299	Nguyễn Thị Hoàng Yến	29.11.2000	Hải Phòng	Nữ	18J4	

KHÓA 35 ĐẠI ĐỘI 7 = 170 SINH VIÊN

Phụ trách: Thầy Trần Mạnh Toàn - 0972459350

Trung đội 1 = 58 sinh viên**Tiểu đội 1 = 19 sinh viên**

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	18040165	Hoàng Thị Vân Anh	11.10.2000	Nghệ An	Nữ	18E3	
2	18040097	Nguyễn Vũ Lan Anh	28.08.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18E3	
3	18040122	Nguyễn Thị Chi	07.05.2000	Hải Dương	Nữ	18E3	
4	18040137	Lê Đức	01.11.2000	Nam Định	Nam	18E3	
5	18040143	Phí Hương Giang	03.02.2000	Thái Bình	Nữ	18E3	
6	18040037	Tạ Thanh Hà	17.02.2000	Hà Nam	Nữ	18E3	
7	18040028	Nguyễn Thị Minh Hải	07.06.2000	Hà Nội	Nữ	18E3	
8	18041524	Nguyễn Minh Hồng	10.03.2000	Hải Dương	Nữ	18E3	
9	18041617	Đỗ Lan Hương	25.06.2000	Hà Nam	Nữ	18E3	
10	18040062	Nguyễn Thu Huyền	27.03.2000	Hà Nội	Nữ	18E3	
11	18040106	Trần Thanh Huyền	10.11.2000	Bắc Giang	Nữ	18E3	
12	18040148	Nguyễn Thị Thanh Lam	25.06.2000	Ninh Bình	Nữ	18E3	
13	18040123	Phạm Ngọc Lan	23.12.2000	Hải Dương	Nữ	18E3	
14	18041618	Hoàng Hương Linh	27.11.2000	Bắc Ninh	Nữ	18E3	
15	18040084	Nguyễn Khánh Linh	17.01.2000	Tuyên Quang	Nữ	18E3	
16	18040155	Mai Hương Ly	05.05.2000	Thanh Hóa	Nữ	18E3	
17	18040153	Mai Khánh Ly	02.12.2000	Thanh Hóa	Nữ	18E3	
18	18040157	Lương Thảo Ly	10.06.2000	Thanh Hóa	Nữ	18E3	
19	18040131	Nguyễn Thị Mai	06.10.2000	Nam Định	Nữ	18E3	

Tiểu đội 2 = 19 sinh viên

1	18040151	Trần Lê Na	09.10.2000	Ninh Bình	Nữ	18E3	
2	18040168	Nguyễn Thị Quỳnh Nhi	24.10.2000	Nghệ An	Nữ	18E3	
3	18040163	Mai Thị Minh Nguyệt	30.01.2000	Thanh hoá	Nữ	18E3	
4	18040065	Nguyễn Hồng Nhung	06.07.2000	Hà Nội	Nữ	18E3	
5	18040103	Đoàn Thị Oanh	23.02.2000	Quảng Ninh	Nữ	18E3	
6	18040066	Trần Thị Phương Thanh	19.03.2000	Hà Nội	Nữ	18E3	
7	18040076	Phạm Thị Phương Thảo	06.12.2000	Hải Phòng	Nữ	18E3	
8	18040117	Nguyễn Thị Huyền Trang	31.07.2000	Hải Dương	Nữ	18E3	
9	18041628	Nguyễn Phương Trang	30.06.2000	Bắc Ninh	Nữ	18E3	
10	18040053	Hoàng Thị Hải Yến	15.07.2000	Hà Nội	Nữ	18E3	
11	18040158	Lê Thị Yến	22.09.2000	Thanh Hóa	Nữ	18E3	
12	18040058	Nguyễn Thị Thanh An	28.03.2000	Hà Nội	Nữ	18E4	
13	18040040	Đỗ Phương Anh	04.07.2000	Hà Nội	Nữ	18E4	
14	18040167	Quán Thị Ngọc Bích	14.07.2000	Nghệ An	Nữ	18E4	
15	18040107	Đoàn Thị Linh Chi	24.08.2000	Bắc Giang	Nữ	18E4	
16	18040140	Nguyễn Thị Giang	07.08.2000	Nam Định	Nữ	18E4	
17	18040152	Phạm Thu Hoài	07.08.2000	Ninh Bình	Nữ	18E4	
18	18040174	Lê Thị Thu Hương	15.10.2000	Gia Lai	Nữ	18E4	
19	18040112	Nguyễn Thị Lan Hương	02.01.2000	Bắc Ninh	Nữ	18E4	

Tiểu đội 3 = 20 sinh viên

1	18040070	Nguyễn Thị Lan Hương	21.02.2000	Hà Nội	Nữ	18E4	
2	18040079	Nguyễn Hoàng Huy	20.09.2000	Hải Phòng	Nam	18E4	
3	18040081	Nguyễn Phương Huyền	04.11.2000	Lào Cai	Nữ	18E4	
4	18040095	Nguyễn Ngọc Lan	26.09.2000	Phú Thọ	Nữ	18E4	
5	18040127	Hoàng Thị Linh	05.10.2000	Hưng Yên	Nữ	18E4	
6	18040098	Phạm Thùy Linh	18.10.2000	Hà Nội	Nữ	18E4	
7	18040146	Quách Phương Ly	08.11.2000	Ninh Bình	Nữ	18E4	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
8	18040135	Lê Phương Thảo	16.12.2000	Gia Lai	Nữ	18E4	
9	18040115	Nguyễn Minh Thúy	26.12.2000	Bắc Ninh	Nữ	18E4	
10	18041625	Nguyễn Thu Tình	11.06.2000	Ninh Bình	Nữ	18E4	
11	18040100	Bùi Mai Trang	10.06.2000	Quảng Ninh	Nữ	18E4	
12	18041627	Lưu Hoàng Trang	13.01.2000	Hà Nội	Nữ	18E4	
13	18040045	Nguyễn Kiều Trang	26.05.2000	Hà Nội	Nữ	18E4	
14	18040006	Bùi Thị Hà Tú	04.11.2000	Hà Nội	Nữ	18E4	
15	18040082	Chu Thúy Hồng Anh	04.03.2000	Lào Cai	Nữ	18E6	
16	18040138	Đinh Ngọc Anh	06.09.2000	Ninh Bình	Nữ	18E6	
17	18040039	Đỗ Nguyễn Anh	07.08.2000	Hà Nội	Nam	18E6	
18	18040086	Hoàng Ngọc Anh	11.01.2000	Yên Bái	Nữ	18E6	
19	18040047	Nguyễn Thị Lan Anh	30.10.2000	Bắc Ninh	Nữ	18E6	
20	18041608	Nguyễn Thị Minh Anh	06.02.2000	Hà Nội	Nữ	18E6	

Trung đội 2 = 56 sinh viên

Tiểu đội 4 = 19 sinh viên

1	18040023	Phạm Thị Ngọc Anh	06.10.2000	Hải Dương	Nữ	18E6	
2	18040025	Nguyễn Quỳnh Chi	24.01.2000	Hà Nội	Nữ	18E6	
3	18040093	Tạ Hương Giang	13.12.2000	Phú Thọ	Nữ	18E6	
4	18040134	Trần Thanh Giang	16.10.2000	Nam Định	Nữ	18E6	
5	18041611	Trần Thu Giang	14.11.2000	Hà Nội	Nữ	18E6	
6	18040130	Lại Thị Huế	16.11.2000	Nam Định	Nữ	18E6	
7	18040126	Nguyễn Khánh Linh	08.01.2000	Hưng Yên	Nữ	18E6	
8	18040050	Nguyễn Thị Thảo Linh	26.03.2000	Hà Nội	Nữ	18E6	
9	18040128	Bùi Ngọc Mai	01.08.2000	Hà Nam	Nữ	18E6	
10	18040099	Nguyễn Thị Nga	02.11.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18E6	
11	18040048	Cao Mai Phương	20.09.2000	Hà Nội	Nữ	18E6	
12	18040068	Phí Thị Phương	23.02.2000	Hà Nội	Nữ	18E6	
13	18040144	Trần Thị Phương	20.10.2000	Thái Bình	Nữ	18E6	
14	18040071	Nguyễn Phương Thảo	22.11.2000	Hà Nội	Nữ	18E6	
15	18040064	Võ Hương Thảo	20.09.2000	Hà Nội	Nữ	18E6	
16	18040056	Cao Thị Hà Trang	14.06.2000	Hà Nội	Nữ	18E6	
17	18040094	Chữ Thu Trang	18.08.2000	Phú Thọ	Nữ	18E6	
18	18040101	Lê Thị Bích Vân	25.01.2000	Quảng Ninh	Nữ	18E6	
19	18040114	Ngô Thị Bích Vân	22.10.2000	Bắc Ninh	Nữ	18E6	

Tiểu đội 5 = 18 sinh viên

1	18040067	Phạm Lan Anh	05.12.2000	Hà Nội	Nữ	18E7	
2	18040057	Thiều Nguyễn Ngọc Ánh	13.09.2000	Hà Nội	Nữ	18E7	
3	18040054	Nguyễn Ngọc Châm	05.10.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18E7	
4	18040154	Lê Thị Minh Châu	26.07.2000	Thanh Hóa	Nữ	18E7	
5	18040010	Trần Vũ Đăng	13.02.2000	Hà Nội	Nam	18E7	
6	18040002	Tạ Bích Diệp	03.05.2000	Hà Nội	Nữ	18E7	
7	18040042	Mai Thu Hà	21.05.2000	Hà Nội	Nữ	18E7	
8	18040113	Tạ Thị Hằng	25.05.2000	Bắc Ninh	Nữ	18E7	
9	18040016	Lý Thu Hoài	01.12.2000	Hà Nội	Nữ	18E7	
10	18040118	Lương Khánh Linh	25.04.2000	Hải Dương	Nữ	18E7	
11	18040059	Phùng Ngọc Linh	19.05.2000	Hà Nội	Nữ	18E7	
12	17040114	Hoàng Khánh Ly	27.11.1999	Thái Nguyên	Nữ	18E7	
13	18040060	Cần Phương Mai	16.11.2000	Hà Nội	Nữ	18E7	
14	18040164	Lê Thị Oanh	20.10.2000	Thanh Hóa	Nữ	18E7	
15	18040139	Bùi Tấn Phúc	18.07.2000	Nam Định	Nam	18E7	
16	18040085	Hoàng Thu Phương	25.05.2000	Thái Nguyên	Nữ	18E7	
17	18040072	Lê Thị Thu	09.03.1999	Hà Nội	Nữ	18E7	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
18	18040147	Đình Thị Thuận	05.04.2000	Ninh Bình	Nữ	18E7	
Tiểu đội 6 = 19 sinh viên							
1	16042830	Đỗ Thu Thủy	13.04.1996	Hà Nội	Nữ	18E7	
2	17040140	Đặng Thu Trang	26.02.1999	Bắc Giang	Nữ	18E7	
3	18040052	Phạm Huyền Trang	20.03.2000	Hà Nội	Nữ	18E7	
4	18040092	Hà Thị Tuyết	01.12.1999	Phú Thọ	Nữ	18E7	
5	18040150	Trần Phương Anh	15.01.2000	Ninh Bình	Nữ	18E8	
6	18040145	Phạm Thị Bình	27.07.2000	Ninh Bình	Nữ	18E8	
7	18040041	Trần Ngọc Diệp	21.02.2000	Nam Định	Nữ	18E8	
8	18040170	Trần Thị Thùy Dung	06.11.2000	Hà Tĩnh	Nữ	18E8	
9	18040061	Tạ Minh Hà	06.10.2000	Hà Nội	Nữ	18E8	
10	18040136	Vũ Thị Thanh Hằng	27.07.2000	Nam Định	Nữ	18E8	
11	18040142	Bùi Quang Trung Hiếu	17.11.2000	Thái Bình	Nam	18E8	
12	18041616	Trần Ngọc Huyền	24.07.2000	Thanh Hóa	Nữ	18E8	
13	18040075	Nguyễn Khánh Linh	20.04.2000	Hải Phòng	Nữ	18E8	
14	18040091	Trần Thủy Linh	04.08.2000	Phú Thọ	Nữ	18E8	
15	18040087	Cầm Hoàng Long	12.09.2000	Sơn La	Nam	18E8	
16	18040156	Nguyễn Thị Lý	23.07.2000	Thanh Hóa	Nữ	18E8	
17	18041621	Phạm Bảo Ngọc	28.11.2000	Hải Dương	Nữ	18E8	
18	18040104	Phùng Thị Ngọc	18.12.2000	Bắc Giang	Nữ	18E8	
19	18040172	Hoàng Thị Oanh	26.02.2000	Hà Tĩnh	Nữ	18E8	

Trung đội 3 = 56 sinh viên

Tiểu đội 7 = 19 sinh viên

1	18040116	Lành Thị Bích Phượng	18.03.2000	Bắc Ninh	Nữ	18E8	
2	18040132	Vũ Thị Ngọc Thanh	14.09.2000	Nam Định	Nữ	18E8	
3	18040080	Nguyễn Giang Thủy	12.10.2000	Lai Châu	Nữ	18E8	
4	18040133	Trần Thị Thủy Tiên	17.10.2000	Hà Nội	Nữ	18E8	
5	18040109	Dương Thị Ngọc Trâm	27.09.2000	Bắc Giang	Nữ	18E8	
6	18040069	Lê Như Trang	24.07.2000	Hà Nội	Nữ	18E8	
7	18040166	Phạm Huyền Trinh	17.01.2000	Nghệ An	Nữ	18E8	
8	18041630	Nguyễn Thị Thu Uyên	05.08.2000	Thái Bình	Nữ	18E8	
9	18040366	Nguyễn Hương Anh	20.03.2000	Hà Tây	Nữ	18E9	
10	18040357	Đặng Hà Anh	13.06.2000	Hà Nội	Nữ	18E9	
11	18040440	Trần Ngọc Ánh	25.05.2000	Yên Bái	Nữ	18E9	
12	18040384	Bùi Nhật Giang	29.12.2000	Hà Nội	Nữ	18E9	
13	18040558	Hoàng Thị Thu Hà	31.05.2000	Nam Định	Nữ	18E9	
14	18040562	Ninh Mỹ Hoa	18.07.2000	Nam Định	Nữ	18E9	
15	18040525	Nguyễn Văn Huy	29.12.2000	Hải Dương	Nam	18E9	
16	18040502	Tổng Thị Huyền	30.04.2000	Bắc Giang	Nữ	18E9	
17	18040492	Lê Thị Lan	01.11.2000	Bắc Giang	Nữ	18E9	
18	18040532	Nguyễn Nhật Linh	28.06.2000	Hải Dương	Nữ	18E9	
19	18040545	Phạm Thùy Linh	14.06.2000	Hòa Bình	Nữ	18E9	

Tiểu đội 8 = 19 sinh viên

1	18040536	Đào Phương Ly	03.08.2000	Hung Yên	Nữ	18E9	
2	18040548	Nguyễn Thanh Mai	26.05.2000	Hà Nam	Nữ	18E9	
3	18040472	Nguyễn Thị Nga	10.11.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18E9	
4	18040466	Trần Thị Ngọc	04.06.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18E9	
5	18040616	Lê Thị Hồng Nhung	15.09.2000	Nghệ An	Nữ	18E9	
6	18040428	Hoàng Sơn Phúc	18.09.2000	Lạng Sơn	Nam	18E9	
7	18040343	Đặng Anh Phương	26.10.2000	Hà Nội	Nữ	18E9	
8	18040597	Nguyễn Thu Phương	26.03.2000	Ninh Bình	Nữ	18E9	
9	18040379	Trần Hữu Phương	07.02.2000	Hà Tây	Nam	18E9	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
10	18040484	Nguyễn Thị Phương	10.11.2000	Quảng Ninh	Nữ	18E9	
11	18040600	Bùi Thanh Tâm	09.10.2000	Ninh Bình	Nữ	18E9	
12	18040537	Nguyễn Phương Thảo	19.09.2000	Hung Yên	Nữ	18E9	
13	18040486	Bùi Mỹ Uyên	04.01.2000	Quảng Ninh	Nữ	18E9	
14	18040543	Nguyễn Thị Thu Uyên	28.08.2000	Hung Yên	Nữ	18E9	
15	18040359	Trần Thảo Vân	06.09.2000	Hà Nội	Nữ	18E9	
16	18040811	Đào Thị Quỳnh Trang	17.12.2000	Bắc Giang	Nữ	18C5	
17	18040792	Phùng Thị Quỳnh Giao	23.11.2000	Hà Nội	Nữ	18C5	
18	18040814	Dương Thị Diệu Diệu	25.12.2000	Bắc Giang	Nữ	18C5	
19	18040806	Trần Phạm Khánh Linh	06.02.2000	Phú Thọ	Nữ	18C5	
Tiểu đội 9 = 18 sinh viên							
1	18040854	Bùi Thị Phương Dung	23.07.2000	Ninh Bình	Nữ	18C5	
2	18040833	Nguyễn Thị Thanh Hoài	08.10.2000	Nam Định	Nữ	18C5	
3	18042014	Hà Ngọc Minh Châu	03.09.1999	Hoà Bình	Nữ	18C5	
4	18040820	Nguyễn Phương Thủy	01.04.2000	Bắc Giang	Nữ	18C5	
5	18040787	Đinh Nguyễn Phương Anh	05.11.2000	Hà Nội	Nữ	18C5	
6	18041590	Vũ Thuý Hoa	11.09.2000	Yên Bái	Nữ	18C5	
7	18040842	Vũ Thị Lan Anh	16.09.2000	Nam Định	Nữ	18C5	
8	18040839	Vũ Thị Thu Sương	02.12.2000	Nam Định	Nữ	18C5	
9	18040829	Trương Thị Kim Oanh	03.06.2000	Hà Nam	Nữ	18C5	
10	18040823	Hà Thị Thúy Liễu	11.11.2000	Hải Dương	Nữ	18C5	
11	18040804	Nguyễn Minh Thư	27.09.2000	Thái Nguyên	Nữ	18C5	
12	18040812	Trần Khánh Hạ	14.05.2000	Bắc Giang	Nữ	18C5	
13	18040859	Bùi Lê Phương	27.11.2000	Thanh Hóa	Nữ	18C5	
14	18040788	Văn Thị Kim Ngân	19.10.2000	Hà Nội	Nữ	18C5	
15	18041597	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	20.07.2000	Nam Định	Nữ	18C5	
16	18040813	Đỗ Thị Huyền	14.03.2000	Bắc Giang	Nữ	18C5	
17	18042013	Hoàng Thị Như Mai	11.10.1999	Lạng Sơn	Nữ	18C5	
18	18040857	Đoàn Thị Huyền Trang	26.04.2000	Ninh Bình	Nữ	18C5	

KHÓA 35 ĐẠI ĐỘI 8 = 181 SINH VIÊN**Phụ trách: Thầy Đào Thế Hùng - 0977548076****Trung đội 1 = 61 sinh viên****Tiểu đội 1 = 20 sinh viên**

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	18040975	Đặng Thị Thu Hà	01.06.2000	0981801244	Nữ	18J5	
2	18040985	Lâm Nhật Hà	04.07.2000	0906092863	Nữ	18j5	
3	17041176	Giáp Thị Minh Hằng	14.04.1999	0364594739	Nữ	18J5	
4	18041567	Phùng Ngọc Hoa	24.07.2000	0395087445	Nữ	18j5	
5	18040994	Dương Thị Hồng	16.07.2000	0963104869	Nữ	18J5	
6	18040964	Nông Mạnh Hùng	18.09.2000	0834286432	Nam	18J5	
7	18040996	Nguyễn Thị Lan Hương	15.07.2000	0924780490	Nữ	18J5	
8	18040954	Nguyễn Ngọc Huyền	12.01.2000	0376319109	Nữ	18J5	
9	18041009	Vũ Ngọc Khánh	15.09.2000	0961176592	Nữ	18J5	
10	18040974	Nguyễn Ngọc Liên	05.11.2000	0368578500	Nữ	18J5	
11	18040953	Mai Thị Phương Linh	17.04.2000	0367696197	Nữ	18J5	
12	18041004	Nguyễn Vũ Minh Ngọc	19.10.2000	0945082271	Nữ	18J5	
13	18040949	Nguyễn Thị Ngọc	20.01.2000	0356569994	Nữ	18J5	
14	18041026	Nguyễn Trang Nhung	15.12.2000	0794530891	Nữ	18J5	
15	17041149	Vương Hà Phương	19.12.1997	0981240047	Nữ	18j5	
16	18041007	Trần Thị Hà Phương	12.05.2000	0384949213	Nữ	18J5	
17	18041000	Nguyễn Thị Thanh Thảo	03.03.2000	0969589450	Nữ	18J5	
18	18040950	Nguyễn Thị Phương Thủy	09.09.2000	0368268111	Nữ	18j5	
19	17041161	Nguyễn Thu Thủy	12.12.1998	0828891842	Nữ	18j5	
20	18041013	Bùi Thu Trà	13.06.2000	0985887458	Nữ	18J5	

Tiểu đội 2 = 20 sinh viên

1	18040955	Bùi Thị Xoan	23.01.2000	0979090523	Nữ	18j5	
2	18040958	Dương Hồng Yến	30.03.2000	0948032798	Nữ	18J5	
3	17041177	Dương Thị Hải Yến	27.04.1999	0988182923	Nữ	18J5	
4	16042403	Nguyễn Đức Anh	08.08.2000	Hà Nội	Nam	18J5	
5	18041576	Nguyễn Minh Tâm	18.10.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18J6	
6	18040992	Nguyễn Văn Mười	07.03.2000	Bắc Giang	Nam	18J6	
7	18040970	Lăng Quyết Tiến	23.09.2000	Bắc Kạn	Nam	18J6	
8	18040952	Lý Ngọc Anh	21.08.2000	Hà Nội	Nữ	18J6	
9	18042025	Phạm Xuân Quyền	16.12.1999	Hà Nội	Nam	18J6	
10	18040962	Nguyễn Thị Diệu Anh	20.1.2000	Hải Phòng	Nữ	18J6	
11	18040965	Đàm Thị Hải Yến	12.11.2000	Cao Bằng	Nữ	18J6	
12	18040979	Bùi Thị Hoàng Phương	12.09.2000	Phú Thọ	Nữ	18J6	
13	18040995	Đỗ Bảo Yến	11.10.2000	Bắc Giang	Nữ	18J6	
14	18040941	Nguyễn Thùy Linh	14.11.2000	Hà Nội	Nữ	18J6	
15	18041025	Nguyễn Thị Ngọc Anh	23.03.2000	Thanh Hóa	Nữ	18J6	
16	18041010	Lê Thị Quỳnh	2.6.2000	Nam Định	Nữ	18J6	
17	18041012	Bùi Khánh Linh	5.10.2000	Thái Bình	Nữ	18J6	
18	18041001	Vũ Thị Thùy Linh	1.11.2000	Hưng Yên	Nữ	18J6	
19	18040983	Ngô Phương Nhung	14.10.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18J6	
20	18041561	Chữ Thị Ánh	30.01.2000	Hà Nội	Nữ	18J6	

Tiểu đội 3= 21 sinh viên

1	18041022	Bùi Lê Phương Duyên	06.03.2000	Thanh Hóa	Nữ	18J6	
2	18040956	Đỗ Thị Minh Thúy	31.08.2000	Hà Nội	Nữ	18J6	
3	18041018	Phạm Phương Lan	19.07.2000	Ninh Bình	Nữ	18J6	
4	18040968	Lê Trung Anh	16.05.2000	Lạng Sơn	Nam	18J6	
5	18040971	Đình Phùng Thanh Mai	08.08.2000	Thái Nguyên	Nữ	18J6	
6	18040966	Bùi Trần Thanh Hiền	26.09.2000	Tuyên Quang	Nữ	18J6	
7	18041657	Đoàn Ngọc Ánh	04.12.2000	Lào Cai	Nữ	18J7	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
8	18040981	Nguyễn Thị Thanh Tâm	27.03.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18J7	
9	18040997	Đỗ Thị Thu Huệ	23.10.2000	Hải Dương	Nữ	18J7	
10	18040959	Phạm Văn Anh	09.10.2000	Hải Phòng	Nữ	18J7	
11	18040951	Nguyễn Thị Hải Yến	24.02.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18J7	
12	18040998	Bùi Thị Thành	15.04.2000	Hải Dương	Nữ	18J7	
13	18040993	Lê Như Nguyệt	21.05.2000	Bắc Giang	Nữ	18J7	
14	18040963	Nguyễn Bích Ngọc Anh	22.05.2000	Hải Phòng	Nữ	18J7	
15	18041002	Hoàng Xuân Quỳnh	29.10.2000	Hung Yên	Nữ	18J7	
16	18041003	Trần Văn Phóng	14.03.2000	Hà Nam	Nam	18J7	
17	18040946	Nguyễn Hoàng Ánh Dương	22.03.2000	Hà Nội	Nữ	18J7	
18	18040987	Nguyễn Thiên Nga	13.03.2000	Quảng Ninh	Nữ	18J7	
19	18040967	Nguyễn Kim Khánh	07.02.2000	Lạng Sơn	Nữ	18J7	
20	18041564	Phạm Đức Hải	10.11.2000	Nam Định	Nam	18J7	
21	18041011	Vũ Thị Thuý Hà	02.11.2000	Nam Định	Nữ	18J7	

Trung đội 2 = 62 sinh viên

Tiểu đội 4 = 20 sinh viên

1	18041021	Vũ Thị Linh Chi	07.02.2000	Ninh Bình	Nữ	18J7	
2	18041578	Trần Phương Thảo	20.09.2000	Nam Định	Nữ	18J7	
3	18040989	Bùi Thị Hạnh	02.07.2000	Hải Dương	Nữ	18J7	
4	18041562	Đặng Minh Dương	28.10.2000	Hà Nội	Nam	18J7	
5	18041024	Hoàng Thị Linh	09.08.2000	Thanh Hóa	Nữ	18J7	
6	18041027	Bùi Thị Như Quỳnh	24.09.2000	Thanh Hóa	Nữ	18J7	
7	18040991	Nguyễn Thị Nga	14.04.2000	Bắc Giang	Nữ	18J7	
8	18042027	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	18.07.1999	Lạng Sơn	Nữ	18J7	
9	18041023	Lê Thị Thảo	03.03.2000	Thanh Hóa	Nữ	18J7	
10	18040980	Hà Kiều Trang	25.03.2000	Phú Thọ	Nữ	18J7	
11	18041008	Trần Thị Ánh Hồng	26.01.2000	Nam Định	Nữ	18J7	
12	18040281	Trần Ngọc Châu Anh	23.07.2000	Hà Nội	Nữ	18J8	
13	18040296	Trần Phương Ánh	19.09.2000	Hà Nam	Nữ	18J8	
14	18040288	Lưu Phương Dung	07.01.2000	Hải Phòng	Nữ	18J8	
15	18040275	Trần Hà Phương	26.09.2000	Hà Nội	Nữ	18J8	
16	18040274	Nguyễn Đặng Duy	29.10.2000	Hà Nội	Nam	18J8	
17	18040282	Nguyễn Thị Như Hậu	09.06.2000	Hà Nội	Nữ	18J8	
18	18040287	Ngô Kim Hương	07.12.2000	Hà Nội	Nữ	18J8	
19	18040286	Vũ Thị Huyền	02.02.2000	Hà Nội	Nữ	18J8	
20	18040277	Chu Vũ Lâm	20.11.2000	Hà Nội	Nam	18J8	

Tiểu đội 5 = 21 sinh viên

1	18040292	Lô Thị Linh	23.09.2000	Thái Nguyên	Nữ	18J8	
2	18040285	Nguyễn Thị Trang Linh	15.01.2000	Hà Nội	Nữ	18J8	
3	18040290	Bùi Trà My	27.03.2000	Hải Phòng	nữ	18J8	
4	18040297	Đoàn Thị Ngân	17.04.2000	Nam Định	Nữ	18J8	
5	18040278	Nguyễn Hồng Ngọc	10.09.2000	Hà Nội	Nữ	18J8	
6	18040293	Dương Thị Ngọc	15.05.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18J8	
7	18040276	Vương Linh Phương	10.03.2000	Hà Nội	Nữ	18J8	
8	18040300	Vũ Thị Thu Phương	25.11.2000	Thanh Hóa	Nữ	18J8	
9	18040291	Cao Thị Xuân Quỳnh	15.04.2000	Hải Phòng	Nữ	18J8	
10	18040294	Trần Thị Thương	10.02.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18J8	
11	18040298	Hoàng Minh Trang	22.07.2000	Nam Định	Nữ	18J8	
12	17040298	Trần Bảo Trân	26.10.1999	Hà Nội	Nữ	18J8	
13	18040280	Nguyễn Lưu Hà Trang	30.03.2000	Hà Nội	Nữ	18J8	
14	18040295	Lê Thị Thùy Trang	19.05.2000	Bắc Giang	Nữ	18J8	
15	18040289	Ngô Việt Thắng	17.12.2000	Hải Phòng	Nam	18J8	
16	18040299	Trần Thảo Vân	27.09.2000	Nam Định	Nữ	18J8	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
17	18040279	Nguyễn Hồng Vân	10.09.2000	Hà Nội	Nữ	18J8	
18	18040978	Hà Thu An	03.11.2000	Phú Thọ	Nữ	18J9	
19	18040957	Nguyễn Ngọc Anh	13.12.2000	Hà Nội	Nữ	18J9	
20	18040986	Bùi Linh Chi	01.02.2000	Quảng Ninh	Nữ	18J9	
21	18041563	Bùi Minh Đức	14.02.2000	Hà Nội	Nam	18J9	

Tiểu đội 6 = 21 sinh viên

1	18040977	Đinh Thị Hương Giang	26.09.2000	Phú Thọ	Nữ	18J9	
2	18041017	Hoàng Thị Trà Giang	20.08.2000	Thái Bình	Nữ	18J9	
3	18040947	Lê Minh Hạnh	10.09.2000	Hà Nội	Nữ	18J9	
4	18040984	Lê Thị Thủy Hằng	25.07.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18J9	
5	18041633	Ngô Thu Hằng	14.07.2000	Hà Nội	Nữ	18J9	
6	18041005	Phạm Thụy Vi Khanh	10.12.2000	Nam Định	Nữ	18J9	
7	18040945	Vương Khánh Linh	03.09.2000	Hà Tây	Nữ	18J9	
8	18041570	Vũ Mai Linh	12.12.2000	Thái Bình	Nữ	18J9	
9	18040976	Trịnh Thị Thùy Linh	25.07.2000	Phú Thọ	Nữ	18J9	
10	18040948	Nguyễn Thị Thùy Linh	28.02.2000	Hà Nội	Nữ	18J9	
11	18041020	Nguyễn Minh Ngọc	22.11.2000	Ninh Bình	Nữ	18J9	
12	18040973	Nguyễn Đăng Bảo Ngọc	27.09.2000	Yên Bái	Nữ	18J9	
13	18040999	Nguyễn Đức Phúc	01.09.2000	Hải Dương	Nam	18J9	
14	18040944	Trịnh Lan Phương	03.07.2000	Hà Nội	Nữ	18J9	
15	18042026	Tiêu Minh Phương	24.12.1999	Tuyên Quang	Nữ	18J9	
16	18040982	Nguyễn Thị Quỳnh	13.08.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	18J9	
17	18041577	Cao Thị Phương Thảo	18.05.2000	Quảng Ninh	Nữ	18J9	
18	18040990	Nguyễn Tiến Thân	16.06.2000	Bắc Giang	Nam	18J9	
19	18041015	Nguyễn Thị Minh Thư	02.12.2000	Thái Bình	Nữ	18J9	
20	18040972	Vũ Nam Trường	05.01.2000	Thái Nguyên	Nam	18J9	
21	18041014	Nguyễn Hải Yên	03.05.2000	Thái Bình	Nữ	18J9	

Trung đội 3 = 58 sinh viên

Tiểu đội 7 = 20 sinh viên

1	18041260	Hoàng Ngọc Linh	22.03.2000	Hà Nội	Nữ	18J10	
2	18041583	Phạm Thủy Tiên	05.12.2000	Hà Nội	Nữ	18J10	
3	18041341	Phạm Thiên Hương	24.11.1998	Thanh Hóa	Nữ	18J10	
4	18041244	Vũ Phương Anh	20.11.2000	Hà Nội	Nữ	18J10	
5	18041262	Nguyễn Thanh Trà	14.11.2000	Hà Nội	Nữ	18J10	
6	18041305	Nguyễn Thị Yến Nhi	13.08.1999	Hải Phòng	Nữ	18J10	
7	18041276	Vũ Thị Linh	23.10.2000	Hà Nội	Nữ	18J10	
8	18041281	Trần Hương Ly	08.10.2000	Hà Nội	Nữ	18J10	
9	18041265	Nguyễn Đức Quân	01.01.2000	Hà Nội	Nam	18J10	
10	18041295	Nguyễn Thị Thúy Hương	25.09.2000	Hà Nội	Nữ	18J10	
11	16042020	Lăng Thị Như	10.03.1997		Nữ	16E23	
12	15043160	Ngô Thị Ngọc Diệp	09.07.1997		Nữ	16E14	
13	16042361	Vũ Thị Khánh Linh	23.5.1998		Nữ	16E26	
14	16040549	Chu Thị Thu Hằng	15.11.1998	Hà Giang	Nữ	16E6	
15	160440293	Vũ Thị Hải Ngân	15.1.1998	Hải Phòng	Nữ	16E14	
16	16040460	Đoàn Thị Yến	30.6.1998	Nam Định	Nữ	16E14	
17	16040536	Phùng Thu Hà	05.01.1998	Hà Nội	Nữ	16E8	
18	17040353	Đỗ Cao Sơn	13.3.1999	Hà Nội	Nữ	17E21	
19	17041394	Thành Hữu Hà Anh	23.7.1999	Hà Nội	Nữ	17E1	
20	17040095	Trịnh Thanh Bình	06.06.1999	Hải Phòng	Nam	17E1	

Tiểu đội 8 = 19 sinh viên

1	16042900	Lê Thị Vân	25.8.1998	Thanh Hóa	Nữ	17E6	
2	17040038	Hồ Quý Nhân	12.05.1999	Hà Nội	Nam	17E8	
3	15044274	Phạm Thị Mỹ Duyên	26.3.1996	Nam Định	Nữ	15E6	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
4	14040574	Kiều Diệu Ngân	14.02.1996	Hà Nội	Nữ	15.F2.BP	
5	18040228	Lý thị Út Hậu	11.10.2000	Lào Cai	Nữ	17C6	
6	18041593	Đinh Thị Luyến	18.12.2000	Bắc Giang	Nữ	17C6	
7	18041591	Bùi Huy Hoàng	03.10.2000	Hải Phòng	Nam	17C1	
8	18041595	Đàm Hồng Ngọc	22.02.2000	Hải Phòng	Nữ	17C1	
9		Nguyễn Kiến Quân		Hải Phòng	Nam	17C1	
10	18041601	Hoàng Thị Khánh Vy	01.07.2000	Lạng Sơn	Nữ	17C1	
11	18041596	Trịnh Thị Khánh Ngọc	23.12.2000	Hải Phòng	Nữ	17C1	
12	18040802	Từ Thị Thu Hà	06.03.2000	Thái Nguyên	Nữ	17C4	
13	18041602	Hà Thị Lê Xuân	18.08.2000	Bắc Giang	Nữ	17C4	
14	17041002	Trần Thị Liên	04.05.1999	Thanh Hóa	Nữ	17C4	
15	18041594	Lê Nguyễn Ngọc Minh	09.01.2000	Hải Phòng	Nữ	17C4	
16	18041600	Nguyễn Hà Trang	04.11.2000	Hải Phòng	Nữ	17C4	
17	18041603	Hoàng Hải Yến	20.03.2000	Hà Nội	Nữ	17C4	
18	17040897	Nguyễn Anh Đức	16.11.1999	Lào Cai	Nam	17C4	
19	16042743	Nguyễn Thanh Hiệu	05.03.1997	Hà Nội	Nam	16C5	
Tiểu đội 9 = 19 sinh viên							
1	13040103	Bùi Ngọc Diệp	05.09.1995	Hà Nội	Nữ	13C5	
2	16041498	Nguyễn Nguyệt Dung	29.07.1998	Sơn La	Nữ	16J6	
3	16041616	Đinh Thị Nhung	26.09.1997	Hải phòng	Nữ	16J9	
4	18040283	Phạm Lê Hồng Ngọc	04.11.2000	Hà Nội	Nữ	17J3	
5	18041569	Bùi Thanh Huyền	10.10.2000	Hà Nội	Nữ	17J6	
6	18041565	Phạm Thu Hằng	04.12.2000	Hà Nội	Nữ	17J6	
7	18040283	Phạm Lê Hồng Ngọc	11.04.2000	Hà Nội	Nữ	17J3	
8	18041665	Nguyễn Trung Hà	14.02.1995	Hải Dương	Nam	17J3	
9	18041571	Nguyễn Thị Hương Ly	15.12.2000	Hà Nội	Nữ	17J5	
10	18041566	Hồ Thanh Hiền	22.06.2000	Hà Nội	Nữ	17J5	
11	18041568	Nguyễn Hữu Hoàng	31.01.2000	Hà Nội	Nam	17J5	
12	17041326	Vũ Thị Như Quỳnh	14.05.1999	Hải Dương	Nữ	17K3	
13	16042460	Trần Thu Giang	10.04.1998	Hà Nội	Nữ	17G1	
14	17041082	Nguyễn Huy Hoàng	09.11.1999	Hải Dương	Nam	17G2	
15	17041036	Phan Hương Ly	22.06.1999	Hà Nội	Nữ	17G2	
16	18041550	Phạm Ngọc Quỳnh	14.10.1999	Hà Nội	Nữ	17G3	
17	16042434	Phạm Thu Hương	18.01.1998	Hà Nội	Nữ	16G4	
18	16041904	Lưu Phương Anh	19.07.1998	Yên Bái	Nữ	16A1	
19	16042670	Đinh Văn Quyền	26.03.1998	Hà Nội	Nam	16C9	

KHÓA 35 ĐẠI ĐỘI 9 = 175 SINH VIÊN

Phụ trách: Thầy Trần Ngọc Sang - 0977366324

Trung đội 1 = 67 sinh viên**Tiểu đội 1 = 23 sinh viên**

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	18040009	Cao Hoàng Hà Anh	09.11.2000	Hà Nội	Nữ	18E1	
2	18040013	Nguyễn Hoài Anh	12.01.2000	Hà Nội	Nữ	18E1	
3	18041607	Nguyễn Hồng Anh	09.06.2000	Hải Dương	Nữ	18E1	
4	18040024	Trần Thị Hải Anh	21.10.2000	Hà Nội	Nữ	18E1	
5	18040119	Nguyễn Thị Minh Chi	28.09.2000	Hải Dương	Nữ	18E1	
6	18040141	Nguyễn Tiến Dũng	15.10.2000	Sơn La	Nam	18E1	
7	18040027	Nguyễn Thị Thái Hà	07.06.2000	Hà Nội	Nữ	18E1	
8	18040049	Ngọc Hồng Hạnh	17.08.2000	Hà Nội	Nữ	18E1	
9	18041614	Lương Trung Hiếu	24.06.2000	Hà Nội	Nam	18E1	
10	18040083	Trần Đức Hiếu	26.05.2000	Thái Nguyên	Nam	18E1	
11	18040015	Vũ Trọng Hiếu	28.04.2000	Hà Nội	Nam	18E1	
12	18040108	Nguyễn Vũ Huy Hoàng	24.05.2000	Bắc Giang	Nam	18E1	
13	18040003	Phạm Minh Hoàng	15.08.2000	Hà Nội	Nam	18E1	
14	18040073	Đặng Thị Phương Linh	06.04.2000	Thái Bình	Nữ	18E1	
15	18040090	Lê Huyền Linh	10.02.2000	Phú Thọ	Nữ	18E1	
16	18040034	Nguyễn Vân Linh	02.07.2000	Hà Nội	Nữ	18E1	
17	18040030	Ngô Ngọc Mai	10.02.2000	Hà Nội	Nữ	18E1	
18	18040017	Phạm Thị Quỳnh Mai	30.09.2000	Hà Nội	Nữ	18E1	
19	18040018	Nguyễn Hà My	12.10.2000	Hà Nội	Nữ	18E1	
20	18041620	Đặng Thị Tố Nga	24.03.2000	Phú Thọ	Nữ	18E1	
21	18040008	Nguyễn Hoàng Vân Nhi	22.02.2000	Hà Nội	Nữ	18E1	
22	18040173	Đỗ Phương Thảo	24.02.2000	Hà Tĩnh	Nữ	18E1	
23	18040063	Trần Minh Thảo	23.06.2000	Hà Nội	Nữ	18E1	

Tiểu đội 2 = 23 sinh viên

1	18040031	Nguyễn Thị Khánh An	15.03.2000	Hà Nội	Nữ	18E2	
2	18040088	Bùi Ngọc Anh	10.01.2000	Phú Thọ	Nữ	18E2	
3	18040129	Nguyễn Ngọc Anh	03.12.2000	Nam Định	Nữ	18E2	
4	18040032	Phạm Hồng Anh	12.06.2000	Hà Nội	Nam	18E2	
5	18040149	Phạm Thị Vân Anh	17.03.2000	Ninh Bình	Nữ	18E2	
6	18041609	Phùng Ngọc Anh	06.10.2000	Hà Tây	Nữ	18E2	
7	18040026	Phạm Linh Đan	21.12.2000	Hà Nội	Nữ	18E2	
8	18041610	Chu Thành Đạt	04.12.2000	Hải Phòng	Nam	18E2	
9	18040014	Trần Thùy Dương	27.08.2000	Hà Nội	Nữ	18E2	
10	18040038	Trần Vũ Hải Dương	09.10.2000	Hà Nội	Nam	18E2	
11	18041612	Đinh Nguyệt Hà	29.10.2000	Hải Dương	Nữ	18E2	
12	18040007	Nguyễn Thu Hà	10.02.2000	Hà Nội	Nữ	18E2	
13	18041613	Trương Thu Hiền	10.09.2000	Hà Nội	Nữ	18E2	
14	18040120	Nguyễn Lam Kiều	27.10.2000	Hải Dương	Nữ	18E2	
15	18040036	Nguyễn Hoài Linh	16.11.2000	Hà Nội	Nữ	18E2	
16	18040001	Nguyễn Mỹ Linh	01.10.2000	Hà Nội	Nữ	18E2	
17	18040111	Vương Trần Thảo Ngọc	13.08.2000	Bắc Ninh	Nữ	18E2	
18	18041622	Hoàng Đình Phúc	14.09.2000	Điện Biên	Nam	18E2	
19	18041623	Nguyễn Thị An Quyên	07.12.2000	Hà Nội	Nữ	18E2	
20	18040035	Nguyễn Vân Quỳnh	09.05.2000	Đà Nẵng	Nữ	18E2	
21	18041624	Trần Trọng Thành	20.04.2000	Bắc Giang	Nam	18E2	
22	18040012	Chu Thu Trang	25.09.2000	Hà Nội	Nữ	18E2	
23	18041629	Vũ Thu Trang	16.10.2000	Nam Định	Nữ	18E2	

Tiểu đội 3 = 21 sinh viên

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	18040110	Đào Ngọc Anh	10.08.2000	Bắc Ninh	Nữ	18E5	
2	18040077	Hà Diệu Anh	11.12.2000	Hải Phòng	Nữ	18E5	
3	18040169	Nguyễn Thị Mai Anh	01.09.2000	Hà Tĩnh	Nữ	18E5	
4	18040011	Nguyễn Ngọc Ánh	08.02.2000	Hà Nội	Nữ	18E5	
5	18040102	Nguyễn Thị Thu Diệu	20.11.2000	Quảng Ninh	Nữ	18E5	
6	18040162	Nguyễn Thu Giang	14.02.2000	Thanh Hóa	Nữ	18E5	
7	18040096	Đinh Nguyễn Ngọc Hân	18.06.2000	Phú Thọ	Nữ	18E5	
8	18040105	Hoàng Lan Hương	05.10.2000	Bắc Giang	Nữ	18E5	
9	18040055	Nguyễn Thị Hương	23.12.2000	Hà Nội	Nữ	18E5	
10	18040159	Lê Khánh Huyền	20.02.2000	Thanh Hóa	Nữ	18E5	
11	18040175	Nguyễn Thị Khánh Huyền	16.03.2000	Lai Châu	Nữ	18E5	
12	18041615	Nguyễn Thị Thanh Huyền	36775	Nghệ An	Nữ	18E5	
13	18040160	Lê Thị Linh	20.06.2000	Thanh Hóa	Nữ	18E5	
14	18040089	Trần Mỹ Linh	20.08.2000	Phú Thọ	Nữ	18E5	
15	18040019	Trần Quỳnh Ngân	05.06.2000	Hà Nội	Nữ	18E5	
16	18040171	Nguyễn Thị Ngọc	02.10.2000	Hà Tĩnh	Nữ	18E5	
17	18040051	Nguyễn Phương Quỳnh	19.12.2000	Hà Nội	Nữ	18E5	
18	18040074	Đông Quang Thuận	16.05.2000	Hải Phòng	Nam	18E5	
19	18040005	Nguyễn Văn Trà	07.08.2000	Hà Nội	Nữ	18E5	
20	18041626	Lê Thu Trang	18.02.2000	Bắc Ninh	Nữ	18E5	
21	18040125	Nguyễn Thị Hồng Vân	25.11.2000	Hung Yên	Nữ	18E5	

Trung đội 2 = 54 sinh viên

Tiểu đội 4 = 18 sinh viên

1	59DNA02001	Lê Mỹ Anh	01.01.2000	Thanh Hóa	Nữ	NNA2	
2	59DNA02002	Lê Thị Ngọc Anh	09.06.2000	Hà Nội	Nữ	NNA2	
3	59DNA02004	Nguyễn Quốc Anh	01.07.2000	Hà Nội	Nam	NNA2	
4	59DNA02006	Vũ Thị Lan Anh	12.08.1999	Thanh Hóa	Nữ	NNA2	
5	59DNA02007	Phạm Thị Kim Chi	15.06.2000	Gia Lai	Nữ	NNA2	
6	59DNA02008	Phùng Linh Chi	10.12.2000	Hà Nội	Nữ	NNA2	
7	59DNA02009	Lê Thị Dung	24.03.2000	Thanh Hóa	Nữ	NNA2	
8	59DNA02010	Nguyễn Thị Thùy Dung	03.08.2000	Quảng Ninh	Nữ	NNA2	
9	59DNA02011	Đoàn Thị Mỹ Duyên	29.03.2000	Thanh Hóa	Nữ	NNA2	
10	59DNA02012	Dương Thị Vân Giang	26.05.2000	Bắc Giang	Nữ	NNA2	
11	59DNA02013	Nguyễn Thị Hương Giang	31.10.2000	Hòa Bình	Nữ	NNA2	
12	59DNA02014	Bùi Thị Hồng Hải	11.03.2000	Nam Định	Nữ	NNA2	
13	59DNA02015	Nguyễn Mạnh Hải	03.01.2000	Hà Nội	Nam	NNA2	
14	59DNA02018	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	26.01.2000	Ninh Bình	Nữ	NNA2	
15	59DNA02016	Khuất Thị Hào	03.12.2000	Hà Nội	Nữ	NNA2	
16	59DNA02017	Vũ Thị Minh Hào	05.10.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	NNA2	
17	59DNA02020	Nguyễn Gia Hiến	04.11.2000	Hà Tây	Nam	NNA2	
18	59DNA02021	Lê Thị Như Hoa	03.11.2000	Thanh Hóa	Nữ	NNA2	

Tiểu đội 5 = 18 sinh viên

1	59DNA02022	Đinh Thị Hồng	01.10.2000	Thanh Hóa	Nữ	NNA2	
2	59DNA02025	Phạm Mạnh Hùng	20.09.2000	Hung Yên	Nam	NNA2	
3	59DNA02026	Đỗ Thị Hương	08.10.2000	Hà Nam	Nữ	NNA2	
4	59DNA02027	Nguyễn Thị Hương	31.03.2000	Hải Phòng	Nữ	NNA2	
5	59DNA02028	Trần Thị Hường	02.10.2000	Nam Định	Nữ	NNA2	
6	59DNA02029	Triệu Thị Hường	05.11.2000		Nữ	NNA2	
7	59DNA02023	Nguyễn Thị Huyền	26.06.2000	Nghệ An	Nữ	NNA2	
8	59DNA02024	Nguyễn Thị Thu Huyền	16.02.2000	Hải Dương	Nữ	NNA2	
9	59DNA02031	Lê Ngọc Khoa Lâm	07.08.2000	Thanh Hóa	Nam	NNA2	
10	59DNA02030	Nguyễn Thị Hoàng Lan	22.11.2000	Hải Phòng	Nữ	NNA2	
11	59DNA02033	Vũ Thị Linh	17.06.2000	Thanh Hóa	Nữ	NNA2	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
12	59DNA02035	Đặng Thị Ly	20.10.2000	Phú Thọ	Nữ	NNA2	
13	59DNA02036	Ngô Thanh Mai	05.07.2000	Hà Nội	Nữ	NNA2	
14	59DNA02037	Nguyễn Thị Mai	29.03.2000	Thái Bình	Nữ	NNA2	
15	59DNA02038	Phạm Thị Ngọc Mai	05.08.2000	Thanh Hóa	Nữ	NNA2	
16	59DNA02039	Nguyễn Công Minh	03.03.2000	Hà Nội	Nam	NNA2	
17	59DNA02040	Nguyễn Văn Minh	18.04.2000	Hà Nội	Nam	NNA2	
18	59DNA02042	Nguyễn Huyền My	08.06.2000	Nam Định	Nữ	NNA2	

Tiểu đội 6 = 18 sinh viên

1	59DNA02041	Nguyễn Thị Trà My	07.07.2000	Hung Yên	Nữ	NNA2	
2	59DNA02044	Đinh Thị Hồng Nhung	06.05.2000	Hà Nội	Nữ	NNA2	
3	59DNA02045	Hà Thị Hồng Nhung	01.10.2000	Thanh Hóa	Nữ	NNA2	
4	59DNA02046	Trần Anh Phong	15.04.2000	Hà Nội	Nam	NNA2	
5	59DNA02047	Châu Thị Phương	28.08.2000	Bắc Giang	Nữ	NNA2	
6	59DNA02048	Nguyễn Thị Thu Phương	18.11.2000	Phú Thọ	Nữ	NNA2	
7	59DNA02049	Phạm Thị Như Quỳnh	13.11.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	NNA2	
8	59DNA02050	Phùng Như Quỳnh	15.08.2000		Nữ	NNA2	
9	59DNA02051	Trịnh Thị Tâm	01.10.2000	Thanh Hóa	Nữ	NNA2	
10	59DNA02052	Hoàng Phương Thảo	16.11.2000	Quảng Ninh	Nữ	NNA2	
11	59DNA02054	Nguyễn Thị Phương Thảo	16.05.2000	Hải Phòng	Nữ	NNA2	
12	59DNA02053	Nguyễn Thị Phương Thảo	03.06.2000	Hà Nam	Nữ	NNA2	
13	59DNA02057	Dương Thị Anh Thư	30.04.2000	Ninh Bình	Nữ	NNA2	
14	59DNA02055	Nguyễn Thị Thanh Thủy	25.11.2000	Hà Nội	Nữ	NNA2	
15	59DNA02056	Đôn Thị Thu Thủy	27.09.2000	Hà Nội	Nữ	NNA2	
16	59DNA02064	Nguyễn Thị Thu Trà	03.11.2000	Hà Nam	Nữ	NNA2	
17	59DNA02060	Đỗ Mỹ Trang	18.05.2000	Hà Nội	Nữ	NNA2	
18	59DNA02059	Dương Thị Thùy Trang	29.09.2000	Thái Nguyên	Nữ	NNA2	

Trung đội 3 = 54 sinh viên

Tiểu đội 7 = 18 sinh viên

1	59DNA02061	Nguyễn Thị Trang	25.08.2000	Thanh Hóa	Nữ	NNA2	
2	59DNA02062	Nguyễn Thu Trang	04.02.2000	Hà Nội	Nữ	NNA2	
3	59DNA02063	Phạm Thị Thùy Trang	30.11.2000	Hải Phòng	Nữ	NNA2	
4	59DNA02058	Nguyễn Thị Tươi	25.10.2000	Thái Bình	Nữ	NNA2	
5	59DNA02065	Nguyễn Thị Vân	03.01.2000	Hà Nội	Nữ	NNA2	
6	59DNA02066	Phạm Thị Cẩm Vân	24.06.2000	Thái Bình	Nữ	NNA2	
7	59DNA02067	Triệu Tuấn Vinh	23.10.2000	Hà Nội	Nam	NNA2	
8	59DNA02068	Nguyễn Thị Thùy Vy	08.01.2000	Hà Nội	Nữ	NNA2	
9	59DNA02069	Nguyễn Ngọc Minh Yên	10.07.2000	Phú Thọ	Nữ	NNA2	
10	59DLH26001	Đinh Thị Lan Anh	01.11.2000	Bắc Ninh	Nữ	LHHD26A	
11	59DLH26004	Lê Tuấn Anh	21.07.2000	Phú Thọ	Nam	LHHD26A	
12	59DLH26006	Nguyễn Tuấn Anh	17.07.2000	Vĩnh Phúc	Nam	LHHD26A	
13	59DLH26008	Nguyễn Thị Hồng Ánh	23.03.2000	Hung Yên	Nữ	LHHD26A	
14	59DLH26009	Nguyễn Thị An Bình	15.08.2000	Phú Thọ	Nữ	LHHD26A	
15	59DLH26010	Kiều Thị Chà	31.08.2000	Hà Tây	Nữ	LHHD26A	
16	59DLH26097	Nguyễn Thùy Chi	30.06.2000	Hà Nội	Nữ	LHHD26A	
17	59DLH26012	Bùi Thị Điều	05.02.2000	Hòa Bình	Nữ	LHHD26A	
18	59DLH26013	Trương Mỹ Dung	23.08.2000		Nữ	LHHD26A	

Tiểu đội 8 = 18 sinh viên

1	59DLH26017	Trần Tiến Đạt	15.09.2000	Quảng Ninh	Nam	LHHD26A	
2	59DLH26019	Đỗ Thị Hương Giang	14.04.2000	Hòa Bình	Nữ	LHHD26A	
3	59DLH26098	Nông Thị Hoàng Hà	11.09.2000	Cao Bằng	Nữ	LHHD26A	
4	59DLH26024	Léo Thu Hằng	27.06.2000	Hà Giang	Nữ	LHHD26A	
5	59DLH26022	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	05.05.2000	Hà Nội	Nữ	LHHD26A	
6	59DLH26023	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	05.07.2000	Bắc Giang	Nữ	LHHD26A	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
7	59DLH26030	Quản Thu Hiền	25.10.2000	Phủ Thọ	Nữ	LHHD26A	
8	59DLH26027	Khổng Trung Hiếu	28.12.2000	Vĩnh Phúc	Nam	LHHD26A	
9	59DLH26028	Nguyễn Đắc Hiếu	19.04.2000	Hà Tây	Nam	LHHD26A	
10	59DLH26032	Nông Thị Hoài	02.01.2001	Lạng Sơn	Nữ	LHHD26A	
11	59DLH26034	Nguyễn Thị Huệ	21.12.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	LHHD26A	
12	59DLH26039	Vũ Mạnh Hùng	29.01.2000	Hưng Yên	Nam	LHHD26A	
13	59DLH26040	Nguyễn Quang Hưng	10.04.2000	Hà Nội	Nam	LHHD26A	
14	59DLH26042	Nguyễn Thị Hương	26.12.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	LHHD26A	
15	59DLH26041	Nguyễn Thị Hương	19.06.2000	Hải Dương	Nữ	LHHD26A	
16	59DLH26043	Phan Thị Quỳnh Hương	10.06.2000	TP. HCM	Nữ	LHHD26A	
17	59DLH26044	Sùng Thị Mai Hương	02.01.2000	Lào Cai	Nữ	LHHD26A	
18	59DLH26035	Nông Văn Huy	09.10.2000	Bắc Giang	Nam	LHHD26A	
Tiểu đội 9 = 18 sinh viên							
1	59DLH26048	Nguyễn Văn Lâm	17.02.1999	Hải Dương	Nam	LHHD26A	
2	59DLH26051	Trần Phương Linh	08.10.2000	Hải Phòng	Nữ	LHHD26A	
3	59DLH26096	Thắm Đức Long	12.12.2000	Cao Bằng	Nam	LHHD26A	
4	59DLH26054	Nguyễn Thị Hương Ly	10.07.2000	Hải Dương	Nữ	LHHD26A	
5	59DLH26055	Đoài Thị Hà My	26.08.2000	Hòa Bình	Nữ	LHHD26A	
6	59DLH26061	Lương Thị Như	29.11.2000	Cao Bằng	Nữ	LHHD26A	
7	59DLH26073	Trần Đức Thắng	03.09.2000	Kon Tum	Nam	LHHD26A	
8	59DLH26069	Hà Quang Thành	30.01.2000	Quảng Ninh	Nam	LHHD26A	
9	59DLH26072	Lò Phương Thảo	01.04.2000	Sơn La	Nữ	LHHD26A	
10	59DLH26075	Ngô Đăng Thoại	25.01.2000	Bắc Ninh	Nam	LHHD26A	
11	59DLH26076	Đặng Thị Thu	03.09.2000	Tuyên Quang	Nữ	LHHD26A	
12	59DLH26079	Vũ Huyền Thu	14.08.2000	Tuyên Quang	Nữ	LHHD26A	
13	59DLH26081	Tạ Thị Quỳnh Thương	07.06.2000	Hà Giang	Nữ	LHHD26A	
14	59DLH26085	Đỗ Trọng Tôn	27.12.1999	Hà Tây	Nam	LHHD26A	
15	59DLH26099	Nguyễn Lê Huyền Trang	19.09.2000	Hà Tây	Nữ	LHHD26A	
16	59DLH26086	Phạm Văn Tuấn	07.01.2000	Quảng Ninh	Nam	LHHD26A	
17		Nguyễn Minh Vũ					
18	59DLH26090	Đỗ Thị Khánh Vi	21.10.2000	Hưng Yên	Nữ	LHHD26A	

KHÓA 35 ĐẠI ĐỘI 10 = 192 SINH VIÊN**Phụ trách: Thầy Diệp Văn Vinh - 0978455826****Trung đội 1 = 55 sinh viên****Tiểu đội 1 = 19 sinh viên**

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	59DDL26002	Vì Văn An	04.03.1999	Hòa Bình	Nam	VHDL26B	
2	59DDL26009	Nguyễn Quang Anh	20.09.2000	Vĩnh Phúc	Nam	VHDL26B	
3	59DDL26016	Trần Thị Lan Anh	19.02.2000	Hải Dương	Nữ	VHDL26B	
4	59DDL26017	Nguyễn Đắc Ánh	18.03.2000	Hà Nam	Nam	VHDL26B	
5	59DDL26018	Nguyễn Ngọc Ánh	04.11.2000	Hà Tây	Nữ	VHDL26B	
6	59DDL26022	Nguyễn Linh Chi	11.08.2000	Quảng Ninh	Nữ	VHDL26B	
7	59DDL26025	Khúc Văn Chiến	27.09.2000	Quảng Ninh	Nam	VHDL26B	
8	59DDL26026	Bùi Thị Hải Chinh	11.04.2000	Hải Dương	Nữ	VHDL26B	
9	59DDL26035	Kiều Công Tiến Dũng	13.09.2000	Hung Yên	Nam	VHDL26B	
10	59DDL26037	Đào Thùy Dương	06.08.2000	Hung Yên	Nữ	VHDL26B	
11	59DDL26034	Đỗ Hà Mai Duyên	30.11.2000	Hòa Bình	Nữ	VHDL26B	
12	59DDL26042	Đào Minh Đức	13.12.2000	Bắc Ninh	Nam	VHDL26B	
13	59DDL26043	Vũ Minh Đức	29.04.2000	Hải Dương	Nam	VHDL26B	
14	59DDL26047	Hoàng Thị Ngọc Hà	03.02.2000	Quảng Ninh	Nữ	VHDL26B	
15	59DDL26049	Đặng Thị Bích Hạnh	10.05.2000	Nam Định	Nữ	VHDL26B	
16	59DDL26057	Phạm Thị Thu Hiền	29.09.2000	Hà Nam	Nữ	VHDL26B	
17	59DDL26058	Tạ Thị Thu Hiền	31.12.1999	Quảng Ninh	Nữ	VHDL26B	
18	59DDL26062	Vũ Huy Hoàng	08.03.2000	Quảng Ninh	Nam	VHDL26B	
19	59DDL26065	Trần Thị Hồng	14.03.2000	Bắc Giang	Nữ	VHDL26B	

Tiểu đội 2 = 18 sinh viên

1	59DDL26074	Đào Thị Thu Hương	19.05.2000	Hung Yên	Nữ	VHDL26B	
2	59DDL26078	Vũ Thị Mai Hương	27.08.2000	Hòa Bình	Nữ	VHDL26B	
3	59DDL26072	Trần Thị Huyền	04.05.2000	Hung Yên	Nữ	VHDL26B	
4	59DDL26080	Đào Thị Khánh	23.08.2000	Quảng Ninh	Nữ	VHDL26B	
5	59DDL26081	Nguyễn Ngọc Khánh	28.05.2000	Bắc Ninh	Nam	VHDL26B	
6	59DDL26085	Nguyễn Diệu Linh	14.08.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	VHDL26B	
7	59DDL26087	Nguyễn Thị Mỹ Linh	02.11.2000	Hà Nam	Nữ	VHDL26B	
8	59DDL26091	Trần Thị Mai Linh	25.12.2000	Hòa Bình	Nữ	VHDL26B	
9	59DDL26092	Trương Lan Linh	08.01.2000	Hà Nam	Nữ	VHDL26B	
10	59DDL26098	Đồng Hương Ly	29.10.2000	Hòa Bình	Nữ	VHDL26B	
11	59DDL26100	Lưu Thảo Minh	17.03.2000	Bắc Ninh	Nữ	VHDL26B	
12	59DDL26102	Nguyễn Thị Trà My	03.11.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	VHDL26B	
13	59DDL26105	Vũ Hà Kim Ngân	14.12.2000	Hà Nam	Nữ	VHDL26B	
14	59DDL26109	Nguyễn Thị Bích Ngọc	29.04.2000	Hung Yên	Nữ	VHDL26B	
15	59DDL26108	Nguyễn Thị Ngọc	03.11.1999	Hung Yên	Nữ	VHDL26B	
16	59DDL26111	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	02.03.2000	Hung Yên	Nữ	VHDL26B	
17	59DDL26112	Trần Thị Nguyệt	10.11.2000	Hung Yên	Nữ	VHDL26B	
18	59DDL26114	Trần Thị Thanh Nhân	17.10.2000	Nam Định	Nữ	VHDL26B	

Tiểu đội 3 = 18 sinh viên

1	59DDL26116	Đào Ngọc Tuyết Nhi	22.10.2000	Quảng Ninh	Nữ	VHDL26B	
2	59DDL26119	Đỗ Thị Nhung	31.10.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	VHDL26B	
3	59DDL26122	Trần Thị Hải Ninh	09.08.2000	Quảng Ninh	Nữ	VHDL26B	
4	59DDL26128	Phan Thị Phượng	18.08.2000	Hà Nam	Nữ	VHDL26B	
5	59DDL26129	Giáp Thị Quyên	15.11.2000	Bắc Giang	Nữ	VHDL26B	
6	59DDL26134	Phạm Thị Như Quỳnh	28.02.2000	Hà Nam	Nữ	VHDL26B	
7	59DDL26135	Vũ Thị Quỳnh	17.08.2000	Nam Định	Nữ	VHDL26B	
8	59DDL26138	Nguyễn Thị Minh Tâm	27.11.2000	Hải Dương	Nữ	VHDL26B	
9	59DDL26148	Lê Biên Thùy	10.04.2000	Hung Yên	Nữ	VHDL26B	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
10	59DDL26156	Hà Thị Quỳnh Trang	19.08.2000	Hải Dương	Nữ	VHDL26B	
11	59DDL26157	Hà Thị Thu Trang	29.01.2000	Hải Dương	Nữ	VHDL26B	
12	59DDL26161	Nguyễn Hà Trang	29.10.2000	Quảng Ninh	Nữ	VHDL26B	
13	59DDL26164	Nguyễn Thị Thùy Trang	02.04.2000	Hà Nam	Nữ	VHDL26B	
14	59DDL26165	Trịnh Thu Trang	31.05.2000	Hà Nội	Nữ	VHDL26B	
15	59DDL26154	Trần Tiến Tùng	26.11.2000	Vĩnh Phúc	Nam	VHDL26B	
16	59DDL26153	Cao Ánh Tuyết	01.03.2000	Nam Định	Nữ	VHDL26B	
17	59DDL26124	Đặng Thị Thu Uyên	24.11.2000	Hà Nam	Nữ	VHDL26B	
18	59DDL26174	Trần Thúy Vân	28.06.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	VHDL26B	

Trung đội 2 = 64 sinh viên

Tiểu đội 4 = 21 sinh viên

1	59DLH26092	Nguyễn Minh Vỹ	06.08.2000	Hải Phòng	Nam	LHHD26A	
2	59DLH26002	Đinh Thị Trâm Anh	12.04.2000	Thanh Hóa	Nữ	LHHD26B	
3	59DLH26003	Lê Thị Kim Anh	18.05.2000	Hà Nam	Nữ	LHHD26B	
4	59DLH26005	Nguyễn Thị Mai Anh	04.08.2000	Thái Bình	Nữ	LHHD26B	
5	59DLH26007	Trần Thị Nguyệt Anh	18.08.2000	Nam Định	Nữ	LHHD26B	
6	59DLH26011	Trương Thế Chiến	12.07.1996	Thanh Hóa	Nam	LHHD26B	
7	59DLH26014	Mai Thị Ngọc Duyên	07.10.2000	Nam Định	Nữ	LHHD26B	
8	59DLH26015	Vũ Thị Đào	21.05.2000	Thanh Hóa	Nữ	LHHD26B	
9	59DLH26016	Chu Quốc Đạt	26.08.2000	Thanh Hóa	Nam	LHHD26B	
10	59DLH26018	Lê Thị Diễm	08.01.2000	Nghệ An	Nữ	LHHD26B	
11	59DLH26020	Đỗ Trường Giang	22.08.2000	Quảng Ninh	Nam	LHHD26B	
12	59DLH26025	Ngô Thị Thanh Hằng	15.07.2000	Nam Định	Nữ	LHHD26B	
13	59DLH26021	Đặng Minh Hào	02.02.2000		Nữ	LHHD26B	
14	59DLH26029	Vi Thị Hiếu	11.10.2000	Thanh Hóa	Nữ	LHHD26B	
15	59DLH26031	Trần Thị Thanh Hoa	24.02.2000	Hà Nam	Nữ	LHHD26B	
16	59DLH26033	Nguyễn Thúy Hồng	14.07.2000	Thái Bình	Nữ	LHHD26B	
17	59DLH26037	Nguyễn Ngọc Huyền	20.07.2000	Hà Nội	Nữ	LHHD26B	
18	59DLH26038	Nguyễn Ngọc Huynh	08.08.2000	Hà Tây	Nam	LHHD26B	
19	59DLH26045	Y Tô Tô Khuê	11.07.2000	Đắk Lắk	Nam	LHHD26B	
20	59DLH26047	Đoàn Thị Ngọc Lan	29.03.2000	Nam Định	Nữ	LHHD26B	
21	59DLH26049	Nông Thị Liễu	15.05.1999	Cao Bằng	Nữ	LHHD26B	

Tiểu đội 5 = 21 sinh viên

1	59DLH26050	Đoàn Phương Linh	11.10.2000	Nam Định	Nữ	LHHD26B	
2	59DLH26052	Trần Thị Thùy Linh	01.09.2000	Hà Nam	Nữ	LHHD26B	
3	59DLH26053	Bùi Đức Long	15.03.2000	Hà Tây	Nam	LHHD26B	
4	59DLH26056	Trần Văn Nam	27.11.2000	Hà Nam	Nam	LHHD26B	
5	59DLH26057	Lê Như Ngọc	02.02.2000	Kiên Giang	Nữ	LHHD26B	
6	59DLH26058	Đặng Thị Nguyệt	13.04.2000	Hưng Yên	Nữ	LHHD26B	
7	59DLH26059	Hoàng Thị Nguyệt	20.01.2000	Nghệ An	Nữ	LHHD26B	
8	59DLH26060	Nguyễn Thị Nhi	17.05.2000	Lâm Đồng	Nữ	LHHD26B	
9	59DLH26062	Tổng Viết Phúc	25.09.2000	Thanh Hóa	Nam	LHHD26B	
10	59DLH26063	Đặng Thị Lan Phương	11.11.2000	Nam Định	Nữ	LHHD26B	
11	59DLH26064	Đoàn Thu Phương	08.02.2000	Hải Phòng	Nữ	LHHD26B	
12	59DLH26065	Trần Thị Hà Phương	05.07.2000	Hà Nội	Nữ	LHHD26B	
13	59DLH26066	Triệu Hồng Quân	10.08.2000	Bắc Kạn	Nam	LHHD26B	
14	59DLH26067	Lê Thị Như Quỳnh	12.09.2018	Thái Nguyên	Nữ	LHHD26B	
15	59DLH26068	Đặng Thị Thanh	08.05.2000		Nữ	LHHD26B	
16	59DLH26070	Nguyễn Văn Thành	05.04.2000	Thái Bình	Nam	LHHD26B	
17	59DLH26071	Lê Phương Thảo	15.12.2000	Thanh Hóa	Nữ	LHHD26B	
18	59DLH26074	Lê Thị Mai Thi	16.04.2000	Thanh Hóa	Nữ	LHHD26B	
19	59DLH26077	Phạm Thị Hoài Thu	20.10.2000	Ninh Bình	Nữ	LHHD26B	
20	59DLH26078	Quàng Thị Thu	06.09.2000	Điện Biên	Nữ	LHHD26B	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
21	59DLH26082	Trần Thị Hoài Thương	06.03.2000	Hà Nam	Nữ	LHHD26B	
Tiểu đội 6 = 22 sinh viên							
1	59DLH26080	Đỗ Phương Thúy	28.09.2000	Hà Nam	Nữ	LHHD26B	
2	59DLH26083	Lê Ngọc Tiến	28.01.1998	Bắc Giang	Nam	LHHD26B	
3	59DLH26084	Lê Đức Toàn	29.06.2000	Phú Thọ	Nam	LHHD26B	
4	59DLH26088	Lương Thị Huyền Trang	26.10.2000	Tuyên Quang	Nữ	LHHD26B	
5	59DLH26089	Trịnh Thị Mỹ Trinh	01.07.2000	Thanh Hóa	Nữ	LHHD26B	
6	59DLH26087	Trịnh Văn Tùng	01.09.2000	Ninh Bình	Nam	LHHD26B	
7	59DLH26093	Lộ Thị Hải Yến	17.04.2000	Điện Biên	Nữ	LHHD26B	
8	59DLH26094	Ngô Thị Yến	26.01.2000	Bắc Ninh	Nữ	LHHD26B	
9	59DLH26095	Vi Thị Yến	23.10.2000	Thanh Hóa	Nữ	LHHD26B	
10	59DQL19005	Nguyễn Thị Nhật Anh	07.12.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	QLVH19B	
11	59DQL19006	Nguyễn Thị Phương Anh	24.06.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19B	
12	59DQL19012	Vũ Nhật Anh	08.09.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19B	
13	59DQL19013	Vũ Thị Quỳnh Anh	14.09.2000	Hải Dương	Nữ	QLVH19B	
14	59DQL19014	Vũ Tú Anh	11.11.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19B	
15	59DQL19017	Huỳnh Chí Bảo	27.01.2000	Hà Nội	Nam	QLVH19B	
16	59DQL19020	Đỗ Thị Kim Chi	02.12.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19B	
17	59DQL19022	Nguyễn Thị Kim Diễm	26.12.2000	Hải Dương	Nữ	QLVH19B	
18	59DQL19023	Vũ Thị Hồng Dịu	10.12.2000	Quảng Ninh	Nữ	QLVH19B	
19	59DQL19024	Cao Thị Thủy Dung	29.02.2000		Nữ	QLVH19B	
20	59DQL19027	Nguyễn Vũ Thùy Dương	20.06.2000	Quảng Ninh	Nữ	QLVH19B	
21	59DQL19029	Nông Nguyễn Đại	07.01.1999	Cao Bằng	Nam	QLVH19B	
22	59DQL19034	Bùi Trường Giang	16.09.2000	Lào Cai	Nam	QLVH19B	

Trung đội 3 = 73 sinh viên

Tiểu đội 7 = 22 sinh viên

1	59DQL19038	Đinh Thị Hậu	08.12.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19B	
2	59DQL19041	Hoàng Thị Hồng	03.03.2000	Lào Cai	Nữ	QLVH19B	
3	59DQL19054	Phạm Việt Hùng	22.04.2000	Hà Nam	Nam	QLVH19B	
4	59DQL19055	Nguyễn Thị Hoài Hương	04.11.2000	Tuyên Quang	Nữ	QLVH19B	
5	59DQL19043	Đỗ Quang Huy	11.02.2000	Hà Nội	Nam	QLVH19B	
6	59DQL19047	Hà Khánh Huyền	25.08.2000	Sơn La	Nữ	QLVH19B	
7	59DQL19049	Nguyễn Ngọc Huyền	12.12.2000	Phú Thọ	Nữ	QLVH19B	
8	59DQL19051	Nông Thị Huyền	10.01.2000	Cao Bằng	Nữ	QLVH19B	
9	59DQL19052	Phạm Ngọc Huyền	04.08.2000	Tuyên Quang	Nữ	QLVH19B	
10	59DQL19056	Nông Thị Thanh Lam	27.07.2000	Cao Bằng	Nữ	QLVH19B	
11	59DQL19057	Hoàng Đình Tùng Lâm	11.12.2000	Hải Phòng	Nam	QLVH19B	
12	59DQL19059	Đặng Thị Thùy Linh	15.12.2000	Hà Nam	Nữ	QLVH19B	
13	59DQL19060	Đinh Phương Linh	27.06.2000	Quảng Ninh	Nữ	QLVH19B	
14	59DQL19061	Nguyễn Đới Ánh Linh	27.12.2000	Yên Bái	Nữ	QLVH19B	
15	59DQL19064	Nguyễn Thị Diệu Linh	03.10.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19B	
16	59DQL19073	Hà Thị Ly	20.11.2000	Tuyên Quang	Nữ	QLVH19B	
17	59DQL19075	Nguyễn Phương Mai	04.09.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19B	
18	59DQL19079	Vũ Quang Minh	13.07.1999	Hà Nội	Nam	QLVH19B	
19	59DQL19083	Nguyễn Thị Thanh Nga	04.02.2000	Đắk Lắk	Nữ	QLVH19B	
20	59DQL19085	Hoàng Anh Ngọc	17.05.2000		Nữ	QLVH19B	
21	59DQL19096	Phạm Hồng Nhung	01.12.2000	Quảng Ninh	Nữ	QLVH19B	
22	59DQL19107	Quảng Văn Quang	19.09.2000	Vĩnh Phúc	Nam	QLVH19B	

Tiểu đội 8 = 23 sinh viên

1	59DQL19110	Phùng Văn Quyết	25.08.1999	Phú Thọ	Nam	QLVH19B	
2	59DQL19111	Ngô Xuân Quỳnh	27.10.2000	Tuyên Quang	Nữ	QLVH19B	
3	59DQL19125	Ngô Toàn Thắng	12.10.2000	Hà Nội	Nam	QLVH19B	
4	59DQL19114	Lê Hải Thanh	27.11.2000	Hải Phòng	Nữ	QLVH19B	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
5	59DQL19118	Dương Thị Thu Thảo	19.03.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19B	
6	59DQL19120	Hồ Thị Phương Thảo	14.07.2000	Hải Dương	Nữ	QLVH19B	
7	59DQL19121	Nguyễn Thu Thảo	15.12.2000	Hà Giang	Nữ	QLVH19B	
8	59DQL19124	Trần Thị Phương Thảo	30.05.2000	Quảng Ninh	Nữ	QLVH19B	
9	59DQL19126	Đặng Đức Thiện	27.02.1998	Hà Nội	Nam	QLVH19B	
10	59DQL19127	Phạm Kim Thoan	18.04.2000	Phú Thọ	Nữ	QLVH19B	
11	59DQL19135	Bùi Hữu Tú	13.03.1999	Lạng Sơn	Nam	QLVH19B	
12	59DQL19132	Đinh Văn Tuấn	24.01.2000	Hải Dương	Nam	QLVH19B	
13	59DQL19134	Trần Thị Thanh Tuyền	21.10.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19B	
14	59DQL19148	Phạm Hồng Vân	04.11.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19B	
15	59DQL19156	Trần Thị Hải Yến	19.04.2000	Lào Cai	Nữ	QLVH19B	
16	59DQL19157	Trương Thị Yến	28.02.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19B	
17	59DQL19158	Vũ Phi Yến	12.02.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19B	
18	59DNN06002	Đào Văn Anh	29.07.2000	Hà Nội	Nữ	QLNN6	
19	59DNN06003	Nguyễn Tú Anh	29.10.2000		Nữ	QLNN6	
20	59DNN06004	Trần Thế Anh	13.07.2000	Cao Bằng	Nam	QLNN6	
21	59DNN06005	Tào Mạnh Chung	23.07.2000		Nam	QLNN6	
22	59DNN06006	Đào Hương Giang	28.05.2000		Nữ	QLNN6	
23	59DNN06007	Lã Ngọc Hiền	26.01.2000	Hà Tây	Nam	QLNN6	
Tiểu đội 9 = 28 sinh viên							
1	59DNN06008	Bùi Minh Hòa	03.02.2000		Nữ	QLNN6	
2	59DNN06009	Nguyễn Quang Khải	30.07.2000		Nam	QLNN6	
3	59DNN06010	Đỗ Khánh Linh	08.06.2000		Nữ	QLNN6	
4	59DNN06011	Cù Đức Nam	10.12.2000		Nam	QLNN6	
5	59DNN06012	Nguyễn Trọng Quốc	18.09.2000		Nam	QLNN6	
6	59DNN06014	Lê Đức Thắng	22.12.2000		Nam	QLNN6	
7	59DNN06015	Lê Duy Thịnh	26.07.2000		Nam	QLNN6	
8	59DNN06016	Tô Thị Thùy	07.06.2000		Nữ	QLNN6	
9	59DNN06017	Vũ Đức Toàn	03.12.1999	Hà Tây	Nam	QLNN6	
10	59DNN06018	Nguyễn Thị Thu Trang	28.05.2000		Nữ	QLNN6	
11	59DNN06019	Phạm Nguyễn Minh Vũ	15.04.2000		Nam	QLNN6	
12	59DGH04001	Nguyễn Diệu Anh	18.02.2000		Nữ	GDH4	
13	59DGH04002	Nguyễn Hiền Anh	18.02.2000		Nữ	GDH4	
14	59DGH04004	Nguyễn Vũ Đại Dương	26.01.2000		Nam	GDH4	
15	59DGH04003	Phạm Khánh Duy	16.11.2000	Hà Nội	Nam	GDH4	
16	59DGH04006	Nguyễn Thu Hằng	14.11.2000	Bắc Ninh	Nữ	GDH4	
17	59DGH04005	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	16.08.2000		Nữ	GDH4	
18	59DGH04007	Lê Thị Ngọc Hoa	05.03.2000	Hà Nội	Nữ	GDH4	
19	59DGH04008	Lê Thu Huyền	17.10.2000		Nữ	GDH4	
20	59DGH04010	Phan Trà My	22.04.2000	Hà Tĩnh	Nữ	GDH4	
21	59DGH04011	Phạm Thu Nga	04.10.2000	LB Nga	Nữ	GDH4	
22	59DGH04012	Vũ Minh Nguyệt	22.10.2000	Hà Nội	Nữ	GDH4	
23	59DGH04013	Nguyễn Pháp	03.08.2000		Nam	GDH4	
24	59DGH04015	Phạm Nhật Tân	12.09.2000		Nam	GDH4	
25	59DGH04016	Đào Quang Thành	05.04.2000	Hà Nội	Nam	GDH4	
26	59DGH04018	Đào Phương Trang	03.03.2000		Nữ	GDH4	
27	59DGH04019	Vương Quốc Trung	24.08.2000		Nam	GDH4	
28	59DGH04017	Thân Mạnh Tuấn	28.07.2000		Nam	GDH4	

KHÓA 35 ĐẠI ĐỘI 11 = 183 SINH VIÊN

Phụ trách: Thầy Lê Minh Tiến - 0946390368

Trung đội 1 = 60 sinh viên**Tiểu đội 1 = 20 sinh viên**

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	59DQL19002	Kiều Minh Anh	28.09.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
2	59DQL19003	Nguyễn Diệu Anh	22.01.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
3	59DQL19009	Nguyễn Tú Anh	14.06.2000	Hà Nội	Nam	QLVH19A	
4	59DQL19008	Nguyễn Tú Anh	02.06.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
5	59DQL19010	Phạm Ngọc Châu Anh	24.04.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
6	59DQL19011	Phạm Thái Quang Anh	18.08.2000	Hà Nội	Nam	QLVH19A	
7	59DQL19015	Nguyễn Thị Hồng Ánh	09.10.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
8	59DQL19016	Phạm Thị Ngọc Ánh	23.12.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
9	59DQL19021	Hoàng Lan Chi	17.10.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
10	59DQL19037	Võ Thị Nguyệt Hằng	30.11.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
11	59DQL19040	Nguyễn Quỳnh Hoa	01.05.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
12	59DQL19042	Hồ Bích Huệ	02.12.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
13	59DQL19044	Hoàng Gia Huy	27.12.2000	Hà Nội	Nam	QLVH19A	
14	59DQL19045	Mai Đức Huy	06.09.2000	Hà Nội	Nam	QLVH19A	
15	59DQL19062	Nguyễn Khánh Linh	20.10.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
16	59DQL19063	Nguyễn Nhật Linh	25.02.2000	Hà Nội	Nam	QLVH19A	
17	59DQL19067	Nguyễn Thùy Linh	15.01.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
18	59DQL19070	Triệu Nhật Linh	28.09.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
19	59DQL19071	Đình Tuấn Long	16.12.2000	Hà Nội	Nam	QLVH19A	
20	59DQL19074	Phạm Khánh Ly	22.07.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	

Tiểu đội 2 = 20 sinh viên

1	59DQL19076	Kiều Đức Mạnh	23.03.2000	Hà Nội	Nam	QLVH19A	
2	59DQL19077	Lê Đức Minh	20.10.2000	Hà Nội	Nam	QLVH19A	
3	59DQL19080	Trần Diễm My	06.02.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
4	59DQL19081	Nguyễn Thị Thu Nam	15.09.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
5	59DQL19091	Lê Yến Nhi	30.11.2000		Nữ	QLVH19A	
6	59DQL19092	Nguyễn Nhật Nhi	22.12.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
7	59DQL19093	Nguyễn Trần Lâm Nhi	14.01.2000	Quảng Trị	Nữ	QLVH19A	
8	59DQL19159	Nguyễn Thị Hồng Nhung	05.07.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
9	59DQL19104	Bùi Thị Lan Phương	05.11.2000	Hải Dương	Nữ	QLVH19A	
10	59DQL19108	Nguyễn Quý Quốc	01.01.2000	Hà Nội	Nam	QLVH19A	
11	59DQL19112	Vũ Thanh Tâm	11.04.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
12	59DQL19116	Bùi Phương Thảo	05.01.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
13	59DQL19117	Bùi Thảo Thảo	29.03.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
14	59DQL19123	Trần Phương Thảo	12.06.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
15	59DQL19129	Lê Thị Ngọc Thư	21.03.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
16	59DQL19137	Hoàng Hà Trang	14.08.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
17	59DQL19138	Hoàng Thị Minh Trang	23.06.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
18	59DQL19141	Nguyễn Đỗ Thu Trang	03.11.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
19	59DQL19144	Phan Phú Trung	06.12.2000	Hà Nội	Nam	QLVH19A	
20	59DQL19146	Lê Xuân Trường	11.04.2000	Vĩnh Phúc	Nam	QLVH19A	

Tiểu đội 3 = 20 sinh viên

1	59DQL19099	Hà Thị Thu Uyên	26.12.1999	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
2	59DQL19100	Phạm Tố Uyên	23.06.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
3	59DQL19147	Hoàng Thị Thanh Vân	09.11.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
4	59DQL19150	Nguyễn Anh Vũ	16.06.2000	Hà Nội	Nam	QLVH19A	
5	59DQL19151	Nguyễn Hữu Vũ	23.08.2000	Hà Nội	Nam	QLVH19A	
6	59DQL19152	Trần Quốc Vương	12.04.2000	Hà Nội	Nam	QLVH19A	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
7	59DQL19154	Vũ Hà Vy	04.09.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
8	59DQL19155	Hoàng Hải Yến	01.03.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19A	
9	59DQL19001	Hoàng Thị Minh Anh	13.12.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19C	
10	59DQL19004	Nguyễn Phương Anh	02.10.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19C	
11	59DQL19007	Nguyễn Thị Vân Anh	05.09.2000	Thanh Hóa	Nữ	QLVH19C	
12	59DQL19018	Lữ Thị Bích	17.11.2000	Thanh Hóa	Nữ	QLVH19C	
13	59DQL19019	Đào Trung Bình	26.07.2000	Nam Định	Nam	QLVH19C	
14	59DQL19025	Trần Mỹ Duyên	16.11.2000	Nam Định	Nữ	QLVH19C	
15	59DQL19026	Hà Tiến Duyệt	22.08.2000	Thanh Hóa	Nam	QLVH19C	
16	59DQL19028	Nguyễn Thị Ngọc Đào	26.09.2000		Nữ	QLVH19C	
17	59DQL19030	Ngô Minh Đạt	24.09.2000	Nghệ An	Nam	QLVH19C	
18	59DQL19031	Trương Văn Đoàn	07.06.2000	Thanh Hóa	Nam	QLVH19C	
19	59DQL19032	Hoàng Văn Đồng	26.10.2000	Nam Định	Nam	QLVH19C	
20	59DQL19035	Phan Thu Giang	11.09.2000	Điện Biên	Nữ	QLVH19C	

Trung đội 2 = 63 sinh viên

Tiểu đội 4 = 20 sinh viên

1	59DQL19039	Lê Thị Quỳnh Hoa	13.03.2000	Lâm Đồng	Nữ	QLVH19C	
2	59DQL19053	Nguyễn Ngọc Hùng	06.01.2000	Ninh Bình	Nam	QLVH19C	
3	59DQL19048	Lê Khánh Huyền	16.10.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19C	
4	59DQL19065	Nguyễn Thị Phương Linh	07.07.2000	Thái Bình	Nữ	QLVH19C	
5	59DQL19066	Nguyễn Thị Thùy Linh	24.10.2000	Quảng Ninh	Nữ	QLVH19C	
6	59DQL19068	Tô Thị Linh	11.05.2000	Nam Định	Nữ	QLVH19C	
7	59DQL19069	Trần Thị Khánh Linh	12.01.2000	Hà Tĩnh	Nữ	QLVH19C	
8	59DQL19160	Phạm Văn Long	24.06.2000		Nam	QLVH19C	
9	59DQL19072	Trần Thăng Long	27.03.2000	Nghệ An	Nam	QLVH19C	
10	59DQL19078	Nguyễn Quang Minh	06.08.2000	Lào Cai	Nam	QLVH19C	
11	59DQL19084	Bùi Bảo Ngọc	29.11.2000	Hòa Bình	Nữ	QLVH19C	
12	59DQL19086	Nguyễn Bích Ngọc	26.06.2000	Hòa Bình	Nữ	QLVH19C	
13	59DQL19087	Nguyễn Văn Ngọc	01.05.1999	Nam Định	Nam	QLVH19C	
14	59DQL19088	Vũ Nguyễn Như Ngọc	11.05.2000	Nam Định	Nữ	QLVH19C	
15	59DQL19090	Phạm Duy Nhật	21.06.2000	Lào Cai	Nam	QLVH19C	
16	59DQL19097	Phạm Thị Hồng Nhung	15.10.2000	Hải Phòng	Nữ	QLVH19C	
17	59DQL19098	Trần Thị Ninh	20.12.2000	Hung Yên	Nữ	QLVH19C	
18	59DQL19161	Trần Thị Phương	18.12.2000	Nam Định	Nữ	QLVH19C	
19	59DQL19103	Trịnh Tuấn Phương	17.04.2000	Hà Nội	Nam	QLVH19C	
20	59DQL19105	Hoàng Thị Bích Phượng	13.09.2018	Lạng Sơn	Nữ	QLVH19C	

Tiểu đội 5 = 22 sinh viên

1	59DQL19109	Bùi Đức Quyết	06.06.2000	Nam Định	Nam	QLVH19C	
2	59DQL19113	Hoàng Thị Phương Thanh	08.10.2000	Hải Dương	Nữ	QLVH19C	
3	59DQL19115	Vũ Thị Hoài Thanh	26.09.1999	Nam Định	Nữ	QLVH19C	
4	59DQL19119	Hoàng Kim Thảo	01.04.2000	Hà Nội	Nữ	QLVH19C	
5	59DQL19128	Nguyễn Thị Thu	22.09.2000	Ninh Bình	Nữ	QLVH19C	
6	59DQL19130	Mai Anh Thư	22.08.2000	Nam Định	Nữ	QLVH19C	
7	59DQL19131	Nguyễn Văn Tiến	02.12.2000	Phú Thọ	Nam	QLVH19C	
8	59DQL19136	Đỗ Thị Thu Trang	16.08.2000	Thanh Hóa	Nữ	QLVH19C	
9	59DQL19139	Hoàng Thu Trang	22.08.2000		Nữ	QLVH19C	
10	59DQL19145	Lê Thị Hoàng Trúc	28.10.2000	Thanh Hóa	Nữ	QLVH19C	
11	59DQL19133	Phạm Lê Thanh Tuyền	10.11.2000	Nam Định	Nam	QLVH19C	
12	59DQL19153	Nguyễn Trần Thảo Vy	27.07.2000	Nam Định	Nữ	QLVH19C	
13	59DQL19106	Nguyễn Văn Quang	06.03.1998	Thái Bình	Nam	QLVH19C	
14	59DHD07001	Đỗ Phương Anh	20.09.2000	Hà Nội	Nữ	HDQT7A	
15	59DHD07006	Nguyễn Quỳnh Anh	06.09.2000	Hà Nội	Nữ	HDQT7A	
16	59DHD07009	Nguyễn Minh Ánh	10.07.2000	Hà Nội	Nữ	HDQT7A	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
17	59DHD07013	Phan Ngọc Diệp	30.10.2000	Hà Nội	Nữ	HDQT7A	
18	59DHD07015	Nguyễn Thuỳ Dung	12.10.2000	Hà Nội	Nữ	HDQT7A	
19	59DHD07019	Lê Thị Hương Giang	03.11.2000	Quảng Ninh	Nữ	HDQT7A	
20	59DHD07025	Nguyễn Minh Hiền	31.05.2000	Hà Nội	Nữ	HDQT7A	
21	59DHD07026	Đình Xuân Hoàng	16.10.2000	Lào Cai	Nam	HDQT7A	
22	59DHD07027	Nguyễn Huy Hoàng	19.08.2000	Hà Nội	Nam	HDQT7A	
Tiểu đội 6 = 21 sinh viên							
1	59DHD07032	Nguyễn Đức Khôi	12.10.2000	Hà Nội	Nam	HDQT7A	
2	59DHD07033	Vũ Hồng Khôi	06.11.2000	Vĩnh Phúc	Nam	HDQT7A	
3	59DHD07038	Nghiêm Thùy Linh	06.09.2000	Hà Nội	Nữ	HDQT7A	
4	59DHD07039	Nguyễn Phương Thùy Linh	17.08.2000	Tuyên Quang	Nữ	HDQT7A	
5	59DHD07041	Đỗ Duy Long	01.12.2000	Hà Tây	Nam	HDQT7A	
6	59DHD07040	Dương Đức Long	11.04.2000	Hà Nội	Nam	HDQT7A	
7	59DHD07043	Hoàng Trần Ngọc Long	21.10.2000	Hà Nội	Nam	HDQT7A	
8	59DHD07047	Trần Đăng Minh	02.08.2000	Hà Nội	Nam	HDQT7A	
9	59DHD07048	Nguyễn Hà My	27.08.2000	Tuyên Quang	Nữ	HDQT7A	
10	59DHD07049	Phạm Trà My	30.11.2000	Hà Nội	Nữ	HDQT7A	
11	59DHD07052	Nguyễn Thị Ngân	08.02.2000	Hà Nội	Nữ	HDQT7A	
12	59DHD07053	Hoàng Thị Bích Ngọc	21.07.2000	Hải Phòng	Nữ	HDQT7A	
13	59DHD07054	Nguyễn Bích Ngọc	24.02.2000	Hà Nội	Nữ	HDQT7A	
14	59DHD07060	Trần Thị Ny	14.10.2000	Hà Tây	Nữ	HDQT7A	
15	59DHD07061	Lê Minh Oanh	08.06.2000	Hà Nội	Nữ	HDQT7A	
16	59DHD07062	Nguyễn Kiều Oanh	25.01.2000	Hà Tây	Nữ	HDQT7A	
17	59DHD07063	Phan Thị Oanh	22.10.2000	Hà Tây	Nữ	HDQT7A	
18	59DHD07073	Trần Duy Phước	23.11.2000	Hà Nội	Nam	HDQT7A	
19	59DHD07070	Đặng Minh Phương	22.02.2000	Hà Nội	Nữ	HDQT7A	
20	59DHD07071	Lã Ngọc Phương	13.12.2000	Hà Nội	Nữ	HDQT7A	
21	59DHD07072	Vũ Thu Phương	16.06.2000	Hà Nội	Nữ	HDQT7A	
Trung đội 3 = 60 sinh viên							
Tiểu đội 7 = 21 sinh viên							
1	59DHD07075	Hoàng Việt Tân	29.08.2000	Hà Nội	Nam	HDQT7A	
2	59DHD07079	Nguyễn Đức Thắng	29.12.2000	Hà Nội	Nam	HDQT7A	
3	59DHD07077	Nguyễn Thị Phương Thảo	13.06.2000	Hải Phòng	Nữ	HDQT7A	
4	59DHD07081	Bùi Thu Thủy	08.12.2000	Hà Nội	Nữ	HDQT7A	
5	59DHD07082	Phạm Thu Thủy	20.11.2000	Hà Nội	Nữ	HDQT7A	
6	59DHD07093	Nguyễn Ngọc Trâm	26.04.2000	Hà Nội	Nữ	HDQT7A	
7	59DHD07088	Nguyễn Thu Trang	21.06.2000	Lào Cai	Nữ	HDQT7A	
8	59DHD07089	Nguyễn Thu Trang	13.04.2000	Tuyên Quang	Nữ	HDQT7A	
9	59DHD07092	Trần Thúy Trang	30.11.2000	Hưng Yên	Nữ	HDQT7A	
10	59DHD07085	Nguyễn Tiến Tuệ	06.12.2000		Nam	HDQT7A	
11	59DHD07067	Lê Thu Uyên	02.08.2000	Hà Nội	Nữ	HDQT7A	
12	59DHD07095	Nguyễn Thị Vân	10.09.2000	Hà Nội	Nữ	HDQT7A	
13	59DHD07096	Nông Thị Hồng Vân	22.08.2000	Lạng Sơn	Nữ	HDQT7A	
14	59DHD07003	Hà Kiều Anh	26.03.2000	Thái Nguyên	Nữ	HDQT7B	
15	59DHD07004	Lê Thị Hoàng Anh	10.03.2000	Hà Nội	Nữ	HDQT7B	
16	59DHD07007	Nguyễn Tiến Anh	02.06.2000	Nghệ An	Nam	HDQT7B	
17	59DHD07008	Trần Thị Phương Anh	16.12.2000	Nam Định	Nữ	HDQT7B	
18	59DHD07010	Phạm Xuân Bách	26.10.2000		Nam	HDQT7B	
19	59DHD07014	Đào Thị Dịu	17.08.2000	Hưng Yên	Nữ	HDQT7B	
20	59DHD07016	Vũ Thị Thuỳ Dương	25.08.2000	Hưng Yên	Nữ	HDQT7B	
21	59DHD07017	Hoàng Vũ Linh Đan	15.11.2000	Quảng Ninh	Nữ	HDQT7B	
Tiểu đội 8 = 20 sinh viên							
1	59DHD07018	Nguyễn Thế Đạt	10.10.2000	Hà Nam	Nam	HDQT7B	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
2	59DHD07020	Trần Thu Hà	05.09.2000	Nam Định	Nữ	HDQT7B	
3	59DHD07021	Lê Thị Mỹ Hạnh	21.09.2000	Quảng Ninh	Nữ	HDQT7B	
4	59DHD07024	Bùi Đức Hiền	23.02.2000	Hải Dương	Nữ	HDQT7B	
5	59DHD07023	Phạm Đình Hiếu	01.08.2000	Phú Thọ	Nam	HDQT7B	
6	59DHD07030	Bùi Thị Hương	18.06.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	HDQT7B	
7	59DHD07031	Lê Thu Hương	24.06.2000	Son La	Nữ	HDQT7B	
8	59DHD07028	Nguyễn Khánh Huyền	02.12.2000	Bắc Ninh	Nữ	HDQT7B	
9	59DHD07029	Nguyễn Minh Huyền	29.09.2000	Phú Thọ	Nữ	HDQT7B	
10	59DHD07034	Phạm Hà Lan	12.11.2000	Hưng Yên	Nữ	HDQT7B	
11	59DHD07035	Đỗ Thùy Linh	27.03.2000	Thanh Hóa	Nữ	HDQT7B	
12	59DHD07036	Lê Thị Thùy Linh	27.09.2000	Bắc Ninh	Nữ	HDQT7B	
13	59DHD07037	Mai Thị Thùy Linh	14.12.2000	Nam Định	Nữ	HDQT7B	
14	59DHD07044	Lương Đình Lộc	24.11.2000	Thái Bình	Nam	HDQT7B	
15	59DHD07042	Hoàng Long	18.11.2000	Phú Thọ	Nam	HDQT7B	
16	59DHD07045	Đình Ngọc Hương Ly	29.07.2000	Nghệ An	Nữ	HDQT7B	
17	59DHD07046	Đình Thị Minh	27.11.2000	Hải Dương	Nữ	HDQT7B	
18	59DHD07050	Hoàng Văn Nam	30.11.2000	Nam Định	Nam	HDQT7B	
19	59DHD07051	Bùi Thị Nga	20.06.2000	Hải Dương	Nữ	HDQT7B	
20	59DHD07055	Nguyễn Thị Bích Ngọc	19.03.2000	Quảng Ninh	Nữ	HDQT7B	
Tiểu đội 9 = 19 sinh viên							
1	59DHD07057	Lê Thị Tuyết Nhung	22.01.2000		Nữ	HDQT7B	
2	59DHD07059	Nguyễn Thị Hồng Nhung	28.09.2000	Nam Định	Nữ	HDQT7B	
3	59DHD07058	Nguyễn Thị Nhung	21.12.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	HDQT7B	
4	59DHD07064	Trần Thị Oanh	11.06.2000	Thái Bình	Nữ	HDQT7B	
5	59DHD07074	Nguyễn Hương Quỳnh	27.05.2000	Nam Định	Nữ	HDQT7B	
6	59DHD07076	Nguyễn Thị Phương Thanh	22.02.2000	Ninh Bình	Nữ	HDQT7B	
7	59DHD07078	Nguyễn Thị Thu Thảo	24.11.2000	Bắc Giang	Nữ	HDQT7B	
8	59DHD07083	Tô Thị Thu Thủy	30.09.2000	Thái Bình	Nữ	HDQT7B	
9	59DHD07090	Trần Thị Huyền Trang	29.11.2000	Nam Định	Nữ	HDQT7B	
10	59DHD07091	Trần Thị Thu Trang	13.08.2000	Hưng Yên	Nữ	HDQT7B	
11	59DHD07094	Phạm Đức Triệu	10.08.2000	Nam Định	Nam	HDQT7B	
12	59DHD07084	Bùi Minh Tuấn	26.03.2000		Nam	HDQT7B	
13	59DHD07086	Nguyễn Thị Tuyên	30.10.2000	Nam Định	Nữ	HDQT7B	
14	59DHD07087	Trần Thị Ánh Tuyết	03.09.2000	Hải Dương	Nữ	HDQT7B	
15	59DHD07066	Đoàn Phương Uyên	05.08.2000	Hải Dương	Nữ	HDQT7B	
16	59DHD07068	Phạm Mỹ Uyên	21.04.2000	Lai Châu	Nữ	HDQT7B	
17	59DHD07069	Phạm Thị Phương Uyên	25.06.1999	Quảng Ninh	Nữ	HDQT7B	
18	59DHD07098	Tạ Quang Vũ	26.04.2000	Hưng Yên	Nam	HDQT7B	
19	59DHD07099	Đào Như Ý	30.10.2000	Hưng Yên	Nữ	HDQT7B	

KHÓA 35 ĐẠI ĐỘI 12 = 190 SINH VIÊN**Phụ trách: Thầy Nguyễn Quang Đức - 0943887685****Trung đội 1 = 62 sinh viên****Tiểu đội 1 = 20 sinh viên**

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	59DDL26003	Bùi Thị Lan Anh	20.07.2000	Thái Bình	Nữ	VHDL26A	
2	59DDL26010	Nguyễn Thị Hà Anh	06.03.2000	Hà Nội	Nữ	VHDL26A	
3	59DDL26012	Nguyễn Thị Ngọc Anh	15.09.2000	Thanh Hóa	Nữ	VHDL26A	
4	59DDL26015	Phạm Đức Anh	01.12.2000	Hà Nội	Nam	VHDL26A	
5	59DDL26014	Phan Thị Lan Anh	01.10.1999	Nam Định	Nữ	VHDL26A	
6	59DDL26020	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	25.02.2000	Vĩnh Phúc	Nữ	VHDL26A	
7	59DDL26021	Trần Ngọc Ánh	13.12.2000	Hải Phòng	Nữ	VHDL26A	
8	59DDL26024	Vương Khánh Chi	21.12.2000	Lào Cai	Nữ	VHDL26A	
9	59DDL26027	Đỗ Mai Chinh	07.04.2000	Hà Tây	Nữ	VHDL26A	
10	59DDL26028	Ngô Thị Kiều Chinh	23.01.2000	Hải Phòng	Nữ	VHDL26A	
11	59DDL26029	Trần Phương Chính	03.06.2000	Hà Nội	Nam	VHDL26A	
12	59DDL26031	Phạm Thị Phương Dung	15.12.2000	Phú Thọ	Nữ	VHDL26A	
13	59DDL26036	Đào Hoàng Thùy Dương	12.09.2000	Hải Phòng	Nữ	VHDL26A	
14	59DDL26038	Lê Đại Dương	21.01.2000	Thanh Hóa	Nam	VHDL26A	
15	59DDL26044	Dương Thu Hà	27.02.2000	Hà Nội	Nữ	VHDL26A	
16	59DDL26046	Hoàng Thị Thu Hà	02.10.2000	Lào Cai	Nữ	VHDL26A	
17	59DDL26052	Đỗ Ngọc Hân	21.03.2000	Lạng Sơn	Nữ	VHDL26A	
18	59DDL26050	Hoàng Thị Diễm Hằng	12.10.2000	Lai Châu	Nữ	VHDL26A	
19	59DDL26056	Nguyễn Thị Thu Hiền	29.11.2000	Thái Nguyên	Nữ	VHDL26A	
20	59DDL26054	Hoàng Minh Hiếu	11.06.2000	Hà Tây	Nam	VHDL26A	

Tiểu đội 2 = 21 sinh viên

1	59DDL26066	Lưu Thanh Huế	20.11.2000	Yên Bái	Nữ	VHDL26A	
2	59DDL26075	Lê Thị Hương	03.10.2000	Phú Thọ	Nữ	VHDL26A	
3	59DDL26076	Nguyễn Thị Hương	07.02.2000	Phú Thọ	Nữ	VHDL26A	
4	59DDL26077	Nguyễn Thị Mai Hương	08.12.2000	Hà Nội	Nữ	VHDL26A	
5	59DDL26069	Lương Thị Huyền	01.04.2000	Phú Thọ	Nữ	VHDL26A	
6	59DDL26070	Nguyễn Thanh Huyền	18.03.2000	Hà Tây	Nữ	VHDL26A	
7	59DDL26071	Nông Thu Huyền	22.05.2000	Hà Giang	Nữ	VHDL26A	
8	59DDL26084	Vũ Ngọc Lan	01.10.2000	Lào Cai	Nữ	VHDL26A	
9	59DDL26086	Nguyễn Ngọc Linh	14.09.2000	Tuyên Quang	Nữ	VHDL26A	
10	59DDL26089	Nguyễn Thùy Linh	31.01.2000	Hà Nội	Nữ	VHDL26A	
11	59DDL26090	Nguyễn Văn Linh	15.11.2000	Lào Cai	Nam	VHDL26A	
12	59DDL26094	Vũ Thị Bích Loan	31.07.2000	Hải Phòng	Nữ	VHDL26A	
13	59DDL26096	Vũ Phúc Lộc	15.06.2000	Hải Phòng	Nam	VHDL26A	
14	59DDL26099	Trần Nguyên Lý	18.06.2000	Phú Thọ	Nữ	VHDL26A	
15	59DDL26103	Nguyễn Tùng Nam	12.09.2000	Nam Định	Nam	VHDL26A	
16	59DDL26104	Phan Thị Thanh Ngân	30.05.2000	Bắc Kạn	Nữ	VHDL26A	
17	59DDL26107	Đỗ Thị Bích Ngọc	16.01.2000	Bắc Ninh	Nữ	VHDL26A	
18	59DDL26110	Nguyễn Đức Nguyên	13.08.2000	Hà Nội	Nam	VHDL26A	
19	59DDL26113	Bùi Thị Nhân	17.01.2000	Quảng Ninh	Nữ	VHDL26A	
20	59DDL26115	Bành Bảo Nhi	30.12.2000	Lạng Sơn	Nữ	VHDL26A	
21	59DDL26117	Nông Đình Nhu	17.07.2000	Cao Bằng	Nam	VHDL26A	

Tiểu đội 3 = 21 sinh viên

1	59DDL26126	Nguyễn Thị Minh Phương	11.05.2000	Hà Tây	Nữ	VHDL26A	
2	59DDL26130	Nguyễn Thị Quyên	03.09.2000	Hà Nội	Nữ	VHDL26A	
3	59DDL26131	Nguyễn Thị Thu Quyên	20.04.2000	Hà Tây	Nữ	VHDL26A	
4	59DDL26133	Nguyễn Như Quỳnh	14.09.2000	Yên Bái	Nữ	VHDL26A	
5	59DDL26140	Đỗ Phương Thảo	29.10.2000	Hà Tây	Nữ	VHDL26A	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
6	59DDL26177	Đàm Thu Thủy	06.07.2000	Bắc Kạn	Nữ	VHDL26A	
7	59DDL26166	Lương Việt Trà	07.07.2000	Bắc Kạn	Nữ	VHDL26A	
8	59DDL26167	Hoàng Thị Ngọc Trâm	23.04.2000	Hà Nội	Nữ	VHDL26A	
9	59DDL26160	Lưu Thùy Trang	14.12.2000	Sơn La	Nữ	VHDL26A	
10	59DDL26163	Nguyễn Thị Huyền Trang	08.07.2000	Phú Thọ	Nữ	VHDL26A	
11	59DDL26170	Kiều Trảng Trường	06.06.2000	Hà Tây	Nam	VHDL26A	
12	59DDL26155	Lý Thị Tươi	01.07.2000	Lào Cai	Nữ	VHDL26A	
13	59DDL26152	Nguyễn Quang Tuyên	04.04.2000	Yên Bái	Nam	VHDL26A	
14	59DDL26171	Hoàng Thanh Xuân	02.05.2000	Hà Nội	Nữ	VHDL26A	
15	59DDL26001	Bùi Thị An	02.07.2000	Thanh Hóa	Nữ	VHDL26C	
16	59DDL26004	Đặng Tuấn Anh	12.09.2000	Nam Định	Nam	VHDL26C	
17	59DDL26005	Lê Thị Lan Anh	17.10.2000	Nam Định	Nữ	VHDL26C	
18	59DDL26006	Lê Việt Anh	07.05.2000	Ninh Bình	Nữ	VHDL26C	
19	59DDL26007	Nguyễn Hoàng Anh	01.08.2000		Nữ	VHDL26C	
20	59DDL26011	Nguyễn Thị Mai Anh	31.05.2000	Thái Bình	Nữ	VHDL26C	
21	59DDL26013	Nguyễn Tuấn Anh	01.01.2000	Thanh Hóa	Nam	VHDL26C	

Trung đội 2 = 63 sinh viên

Tiểu đội 4 = 20 sinh viên

1	59DDL26019	Nguyễn Thị Ánh	06.02.2000	Nghệ An	Nữ	VHDL26C	
2	59DDL26030	Vũ Thị Phương Diệp	06.04.2000	Nam Định	Nữ	VHDL26C	
3	59DDL26032	Trần Thanh Dung	20.12.2000	Nam Định	Nữ	VHDL26C	
4	59DDL26039	Nguyễn Thị Thuỳ Dương	14.09.2000	Thái Bình	Nữ	VHDL26C	
5	59DDL26033	Đặng Văn Duy	10.04.2000	Thái Bình	Nam	VHDL26C	
6	59DDL26040	Vũ Cảnh Đình	30.06.2000	Ninh Bình	Nam	VHDL26C	
7	59DDL26041	Lưu Thị Linh Đơn	06.08.2000	Thái Bình	Nữ	VHDL26C	
8	59DDL26045	Đỗ Thị Hà	24.12.2000	Nam Định	Nữ	VHDL26C	
9	59DDL26048	Phạm Thị Thu Hà	06.10.2000	Nam Định	Nữ	VHDL26C	
10	59DDL26053	Trần Thị Hân	07.02.2000	Thái Bình	Nữ	VHDL26C	
11	59DDL26051	Vũ Thị Thu Hằng	09.01.2000	Hà Giang	Nữ	VHDL26C	
12	59DDL26055	Đinh Thị Hiền	06.08.1999	Thanh Hóa	Nữ	VHDL26C	
13	59DDL26059	Nguyễn Thị Thanh Hoa	05.11.2000	Hà Tĩnh	Nữ	VHDL26C	
14	59DDL26064	Nguyễn Thanh Hòa	13.05.2000	Thanh Hóa	Nữ	VHDL26C	
15	59DDL26060	Phạm Thu Hoài	28.03.2000	Ninh Bình	Nữ	VHDL26C	
16	59DDL26061	Phạm Vũ Hoàng	09.07.2000	Thanh Hóa	Nam	VHDL26C	
17	59DDL26063	Vũ Thị Hoàng	14.07.2000	Thanh Hóa	Nữ	VHDL26C	
18	59DDL26067	Nguyễn Thị Minh Huệ	10.07.2000	Nam Định	Nữ	VHDL26C	
19	59DDL26079	Trần Thị Thu Hường	29.02.2000	Nam Định	Nữ	VHDL26C	
20	59DDL26068	Phan Quang Huy	06.08.2000	Nam Định	Nam	VHDL26C	

Tiểu đội 5 = 22 sinh viên

1	59DDL26082	Lê Đăng Kiên	15.01.2000	Hà Tĩnh	Nam	VHDL26C	
2	59DDL26083	Mai Thị Lan	09.01.1999	Thanh Hóa	Nữ	VHDL26C	
3	59DDL26176	Nguyễn Thị Liễu	19.01.2000	Nam Định	Nữ	VHDL26C	
4	59DDL26088	Nguyễn Thị Thùy Linh	03.09.2000	Ninh Bình	Nữ	VHDL26C	
5	59DDL26093	Nguyễn Thị Kim Loan	28.10.2000	Nam Định	Nữ	VHDL26C	
6	59DDL26097	Hoàng Thị Lương	07.08.2000	Nam Định	Nữ	VHDL26C	
7	59DDL26101	Lê Thị Huyền My	14.08.2000	Thanh Hóa	Nữ	VHDL26C	
8	59DDL26106	Dương Thị Bích Ngọc	25.09.2000	Ninh Bình	Nữ	VHDL26C	
9	59DDL26178	Vũ Thị Minh Ngọc	15.03.2000	Nam Định	Nữ	VHDL26C	
10	59DDL26118	Đoàn Hồng Nhung	06.01.2000	Thái Bình	Nữ	VHDL26C	
11	59DDL26120	Lê Thị Hồng Nhung	17.10.2000	Ninh Bình	Nữ	VHDL26C	
12	59DDL26121	Vũ Hồng Nhung	09.06.2000	Thanh Hóa	Nữ	VHDL26C	
13	59DDL26123	Ngô Thị Kim Oanh	29.09.2000	Nam Định	Nữ	VHDL26C	
14	59DDL26125	Nguyễn Thị Phương	28.08.2000	Thanh Hóa	Nữ	VHDL26C	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
15	59DDL26127	Trần Thị Thu Phương	26.02.2000	Nam Định	Nữ	VHDL26C	
16	59DDL26132	Mai Diễm Quỳnh	21.10.2000	Nam Định	Nữ	VHDL26C	
17	59DDL26136	Hồ Thị Sen	11.12.2000	Nghệ An	Nữ	VHDL26C	
18	59DDL26175	Nguyễn Thị Sơn	05.04.2000	Nam Định	Nữ	VHDL26C	
19	59DDL26139	Trần Phan Thanh	12.03.2000	Thanh Hóa	Nam	VHDL26C	
20	59DDL26141	Nghiêm Thị Thanh Thảo	24.08.2000		Nữ	VHDL26C	
21	59DDL26142	Trịnh Hà Thảo	13.01.2000	Thanh Hóa	Nữ	VHDL26C	
22	59DDL26144	Vũ Song Thiên	12.10.2000	Thái Bình	Nam	VHDL26C	

Tiểu đội 6 = 21 sinh viên

1	59DDL26145	Hoàng Văn Thiện	17.09.1999	Nam Định	Nam	VHDL26C	
2	59DDL26146	Nguyễn Thị Thơ	08.09.2000	Thái Bình	Nữ	VHDL26C	
3	59DDL26147	Mai Thị Thơm	29.11.2000	Nam Định	Nữ	VHDL26C	
4	59DDL26150	Trần Quỳnh Thư	20.09.2000	Nam Định	Nữ	VHDL26C	
5	59DDL26151	Nguyễn Thị Thương	11.08.1999	Thanh Hóa	Nữ	VHDL26C	
6	59DDL26149	Nguyễn Thị Thùy	05.04.2000	Thanh Hóa	Nữ	VHDL26C	
7	59DDL26158	Lại Thu Trang	02.08.2000	Nam Định	Nữ	VHDL26C	
8	59DDL26159	Lưu Thị Thu Trang	15.04.2000	Ninh Bình	Nữ	VHDL26C	
9	59DDL26168	Mai Thị Thảo Trinh	16.11.2000	Thanh Hóa	Nữ	VHDL26C	
10	59DDL26169	Đỗ Đăng Trường	23.08.2000	Nam Định	Nam	VHDL26C	
11	59DDL26172	Nguyễn Thị Vân	18.01.2000	Lai Châu	Nữ	VHDL26C	
12	59DDL26173	Quảng Thị Thu Vân	10.07.2000	Điện Biên	Nữ	VHDL26C	
13	59DPH37003	Ngô Phương Anh	21.09.2000		Nữ	KD37	
14	59DPH37004	Ngô Thị Vân Anh	08.03.2000	Hà Tây	Nữ	KD37	
15	59DPH37006	Nguyễn Quang Anh	15.02.2000	Hà Nội	Nam	KD37	
16	59DPH37008	Nguyễn Văn Anh	13.06.2000		Nữ	KD37	
17	59DPH37009	Trần Vũ Văn Anh	01.03.2000	Hà Nội	Nữ	KD37	
18	59DPH37010	Triệu Thị Vân Anh	06.07.2000	Hà Nội	Nữ	KD37	
19	59DPH37011	Phạm Minh Châu	22.08.2000	Hải Phòng	Nữ	KD37	
20	59DPH37013	Đặng Thị Thùy Dung	28.10.2000	Nghệ An	Nữ	KD37	
21	59DPH37015	Hà Mạnh Dũng	25.04.2000	Ninh Bình	Nam	KD37	

Trung đội 3 = 65 sinh viên

Tiểu đội 7 = 21 sinh viên

1	59DPH37016	Đoàn Hải Dương	20.08.2000	Nam Định	Nam	KD37	
2	59DPH37014	Bùi Quang Duy	18.10.2000	Nam Định	Nam	KD37	
3	59DPH37018	Phạm Anh Đức	16.04.2000	Hà Nội	Nam	KD37	
4	59DPH37020	Đỗ Thạch Hà	07.03.2000	Hà Nội	Nữ	KD37	
5	59DPH37022	Phạm Thị Minh Hằng	18.09.1998	Nam Định	Nữ	KD37	
6	59DPH37021	Nguyễn Thị Hạnh	17.11.2000	Hải Dương	Nữ	KD37	
7	59DPH37023	Bùi Thanh Hiền	23.05.2000	Hà Nội	Nữ	KD37	
8	59DPH37024	Trần Thị Thanh Hiền	31.10.2000	Hà Nội	Nữ	KD37	
9	59DPH37025	Nguyễn Hồng Hoa	03.10.2000	Hà Nội	Nữ	KD37	
10	59DPH37026	Hoàng Thị Thu Huế	27.02.2000	Hà Nội	Nữ	KD37	
11	59DPH37029	Đỗ Thu Hương	28.10.2000	Nam Định	Nữ	KD37	
12	59DPH37027	Bùi Minh Huyền	17.02.2000	Nam Định	Nữ	KD37	
13	59DPH37028	Nguyễn Khánh Huyền	06.01.2000	Hà Nội	Nữ	KD37	
14	59DPH37030	Triệu Văn Khanh	18.10.2000	Thanh Hóa	Nam	KD37	
15	59DPH37031	Tạ Thị Tú Lệ	12.10.2000		Nữ	KD37	
16	59DPH37032	Dương Khánh Linh	09.02.2000	Hà Nội	Nữ	KD37	
17	59DPH37033	Lê Ngọc Linh	30.09.2000	Hưng Yên	Nữ	KD37	
18	59DPH37034	Nguyễn Khánh Linh	14.06.2000		Nữ	KD37	
19	59DPH37035	Nguyễn Thúy Linh	27.03.2000	Phú Thọ	Nữ	KD37	
20	59DPH37036	Trần Thị Ngọc Linh	06.01.2000	Nam Định	Nữ	KD37	
21	59DPH37037	Vũ Thị Kim Loan	18.04.2000	Nam Định	Nữ	KD37	

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
Tiểu đội 8 = 21 sinh viên							
1	59DPH37038	Đỗ Thành Long	23.07.2000	Hà Nội	Nam	KD37	
2	59DPH37039	Mai Hoàng Long	19.05.2000	Hà Tĩnh	Nam	KD37	
3	59DPH37042	Nguyễn Thị Bảo Lý	29.09.2000	Hà Nội	Nữ	KD37	
4	59DPH37043	Phạm Trọng Nghĩa	28.08.2000	Lạng Sơn	Nam	KD37	
5	59DPH37045	Nguyễn Thị Nguyệt	16.12.2000	Hải Dương	Nữ	KD37	
6	59DPH37046	Hà Thanh Nhi	25.07.2000	Quảng Ninh	Nữ	KD37	
7	59DPH37047	Bùi Thị Nhung	10.03.2000	Hải Dương	Nữ	KD37	
8	59DPH37048	Nguyễn Thị Thúy Nhung	17.10.2000	Hà Tây	Nữ	KD37	
9	59DPH37049	Lê Thị Phương	24.03.1999	Thanh Hóa	Nữ	KD37	
10	59DPH37050	Lê Thu Phương	23.10.2000	Tuyên Quang	Nữ	KD37	
11	59DPH37051	Nguyễn Thị Lan Phương	26.10.2000	Ninh Bình	Nữ	KD37	
12	59DPH37053	Đỗ Phương Thảo	21.11.2000	Hòa Bình	Nữ	KD37	
13	59DPH37054	Nguyễn Hoàng Thương Thảo	26.11.2000		Nữ	KD37	
14	59DPH37055	Nguyễn Phương Thảo	23.08.2000	Hà Nội	Nữ	KD37	
15	59DPH37056	Đoàn Thị Thu Thủy	03.11.2000	Sơn La	Nữ	KD37	
16	59DPH37057	Nguyễn Phương Thủy	04.11.2000	Hà Nam	Nữ	KD37	
17	59DPH37058	Nguyễn Thủy Tiên	24.02.2000	Hà Nội	Nữ	KD37	
18	59DPH37062	Đoàn Thùy Trang	28.07.2000	Hà Nội	Nữ	KD37	
19	59DPH37065	Nguyễn Thị Trinh	25.05.2000		Nữ	KD37	
20	59DPH37066	Phạm Thanh Trung	29.07.2000	Hà Nội	Nam	KD37	
21	59DPH37060	Dương Thị Tú	20.03.1999		Nữ	KD37	
Tiểu đội 9 = 23 sinh viên							
1	59DPH37059	Đặng Anh Tuấn	25.10.2000	Tuyên Quang	Nam	KD37	
2	59DPH37067	Trần Thị Vân	07.02.2000	Hà Nội	Nữ	KD37	
3	59DPH37068	Trần Võ Phụng Vy	22.05.2000	Bình Dương	Nữ	KD37	
4	59DPH37070	Trần Thị Hải Yến	26.09.2000	Hà Nội	Nữ	KD37	
5	59DBD07001	Nguyễn Trà Giang	02.09.2000	Quảng Ninh	Nữ	BDAN7	
6	59DBD07002	Nguyễn Lưu Ngọc Huyền	27.07.2000	Thái Bình	Nữ	BDAN7	
7	59DBD07003	Hoàng Xuân Kiên	05.06.2000	Nam Định	Nam	BDAN7	
8	59DBD07004	Trần Thu Thảo	04.05.2000	Ninh Bình	Nữ	BDAN7	
9	59DBM05001	Nông Thị Linh	25.10.2000	Cao Bằng	Nữ	BDM5	
10	59DBM05002	Nguyễn Thị Kim Ngọc	11.02.2000	Cao Bằng	Nữ	BDM5	
11	59DBM05003	Nguyễn Thị Ngọc Phượng	22.11.2000		Nữ	BDM5	
12	59DSK07001	Đỗ Đào Hương Anh	18.10.2000		Nữ	ĐDSK7	
13	59DSK07002	Mai Phương Anh	22.12.2000	Quảng Ninh	Nữ	ĐDSK7	
14	59DSK07003	Nguyễn Phương Anh	12.03.2000		Nữ	ĐDSK7	
15	59DSK07004	Phạm Hà Chi	05.11.2000	Hà Nội	Nữ	ĐDSK7	
16	59DSK07006	Phạm Thị Hường	17.02.2000	Hải Phòng	Nữ	ĐDSK7	
17	59DSK07005	Lừ Ngọc Huyền	26.01.2000	Sơn La	Nữ	ĐDSK7	
18	59DSK07007	Trịnh Hoàng Lộc	10.09.2000	Hà Nội	Nam	ĐDSK7	
19	59DSK07008	Chữ Thị Hồng Nhung	04.01.2000	Hà Nội	Nữ	ĐDSK7	
20	59DSK07009	Nguyễn Văn Phú	24.03.2000	Hải Dương	Nam	ĐDSK7	
21	59DSK07010	Lê Thị Hà Thanh	13.11.2000	Bắc Ninh	Nữ	ĐDSK7	
22	59DSK07011	Nguyễn Xuân Toàn	15.07.1999	Hà Nội	Nam	ĐDSK7	
23	59DSK07012	Hoàng Thảo Vy	08.02.2000	Hà Nội	Nữ	ĐDSK7	